



CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024



Mục lục

CHƯƠNG

01

PHẦN MỞ ĐẦU

- Thông điệp của Chủ tịch HĐQT
- Một số chỉ tiêu chính
- Tầm nhìn – Sứ mệnh

CHƯƠNG

02

GIỚI THIỆU CÔNG TY

- Thông tin chung
- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- Giới thiệu BLĐ
- Vị thế
- Định hướng phát triển
- Rủi ro

CHƯƠNG

03

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024

- Tình hình hoạt động SXKD
- Tổ chức và nhân sự
- Tình hình đầu tư và thực hiện dự án
- Tình hình tài chính
- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

CHƯƠNG

04

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh
- Tình hình tài chính
- Những cải tiến trong cơ cấu lao động, chính sách, quản lý
- Kế hoạch phát triển trong tương lai

CHƯƠNG

05

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Đánh giá của HĐQT về mọi mặt hoạt động của công ty
- Đánh giá của HĐQT về hoạt động của BGĐ
- Kế hoạch, định hướng của HĐQT

CHƯƠNG

06

QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát
- Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

CHƯƠNG

07

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- Mục tiêu phát triển bền vững
- Đánh giá của BGĐ
- Các chỉ tiêu phát triển bền vững

CHƯƠNG

08

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2024

PHẦN MỞ ĐẦU

- Thông điệp của Chủ tịch HĐQT
- Một số chỉ tiêu chính
- Tầm nhìn – Sứ mệnh

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024



Thông điệp CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính gửi Quý cổ đông, Quý đối tác và toàn thể cán bộ, nhân viên Công ty!

Năm 2024, mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn, nhưng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị cùng với sự đoàn kết, tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp đã triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô và các cân đối lớn của nền kinh tế. Nhờ đó kinh tế nước ta vẫn đạt được kết quả khả quan. Hoạt động sản xuất kinh doanh tại tất cả các lĩnh vực đều tăng trưởng. Nằm trong dòng chảy chung đó, hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty Cổ phần Tập đoàn Bệnh viện TNH (TNH) cũng có nhiều khởi sắc, phát triển cả về bề rộng và chiều sâu, khẳng định uy tín và thương hiệu của Công ty trong mảng dịch vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Bên cạnh việc chứng minh năng lực quản trị y tế bằng cách không ngừng bồi dưỡng chuyên môn cũng như nâng cao cơ sở vật chất và liên tục cập nhật các tiến bộ khoa học vào công tác điều trị, TNH còn khẳng định thành công của việc phát triển dịch vụ chăm sóc sức khỏe bằng kết quả kinh doanh đầy khởi sắc trong những năm gần đây. Đáng chú ý, năm 2024 vừa qua, TNH có số lượt người bệnh đến khám, điều trị gần 600.000 người. Doanh thu thuần đạt 440 tỷ đồng năm 2024. Công ty tiếp tục thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế đi đôi với nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh “lấy người bệnh làm trung tâm”.

Hành trình 10 năm xây dựng và phát triển, TNH đã từng bước xây dựng được uy tín, thương hiệu và kiến tạo niềm tin trong công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng, mở rộng quy mô hoạt động ra nhiều

tỉnh thành trong cả nước. Dấu mốc cho hành trình 10 năm được đánh dấu bằng sự kiện công ty đưa vào vận hành cơ sở y tế thứ 3 - Bệnh viện TNH Việt Yên với quy mô giai đoạn 1 của dự án là 150 giường bệnh.

Đến thời điểm hiện tại, TNH có 3 cơ sở đã đi vào hoạt động: Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên, Bệnh viện TNH Phổ Yên (tiền thân là Bệnh viện Đa khoa Yên Bình Thái Nguyên), Bệnh viện TNH Việt Yên. Các bệnh viện của TNH đều được đánh giá cao về cả chất lượng khám chữa bệnh và dịch vụ khách hàng với cơ sở vật chất hiện đại vượt trội, hệ thống trang thiết bị y tế tiên tiến và đội ngũ bác sĩ giỏi chuyên môn, giàu y đức.

Với tầm nhìn chiến lược đến năm 2030, TNH hướng đến việc phát triển mạng lưới y tế phủ khắp cả nước, TNH đã không ngừng nỗ lực cải tiến và nâng cao chất lượng dịch vụ, mở rộng với các dự án như Bệnh viện TNH Lạng Sơn, Bệnh viện TNH Hà Nội và Bệnh viện TNH Đà Nẵng,... Đồng thời, TNH còn hợp tác cùng các bệnh viện tại nhiều quốc gia có nền y học phát triển như Hàn Quốc, Thái Lan, nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu chăm sóc sức khỏe toàn diện và bền vững cho cộng đồng.

Tôn chỉ của Tập đoàn là luôn “Lấy người bệnh làm trung tâm”, TNH không ngừng cải tiến hệ thống quản trị, đào tạo đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, và đầu tư vào trang thiết bị hiện đại. TNH luôn hướng đến những mục tiêu cao hơn, mang lại trải nghiệm dịch vụ khác biệt, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về chăm sóc sức khỏe, đồng thời cung cấp cho đối tác, khách hàng những sản phẩm dịch vụ đa dạng, chất lượng và đáng tin cậy.

Trong tương lai, Công ty cổ phần Tập đoàn Bệnh viện TNH tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong trong lĩnh vực y tế tư nhân tại Việt Nam, luôn giữ vững niềm tin của đối tác, khách hàng đã tin tưởng lựa chọn và đồng hành cùng TNH.

Với sự chuẩn bị đầu tư kỹ lưỡng, sát thực tế, TNH đã sẵn sàng đón nhận những cơ hội và phát triển mạnh mẽ trong thời gian tới. Năm 2025, Tập đoàn TNH xác định khẩu hiệu hành động: “Gắn kết – Đổi mới – Thành công” vì vậy, tập thể cán bộ, nhân viên tại các hệ thống bệnh viện TNH sẽ nỗ lực hơn nữa để tiến xa hơn trên con đường hội nhập và phát triển.

Ban lãnh đạo TNH xin gửi lời cảm ơn chân thành tới tất cả quý vị - những người đã đồng hành cùng chúng tôi trong suốt thời gian qua.

Trân trọng cảm ơn Quý vị.

Trân trọng,

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Hoàng Tuyên

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH

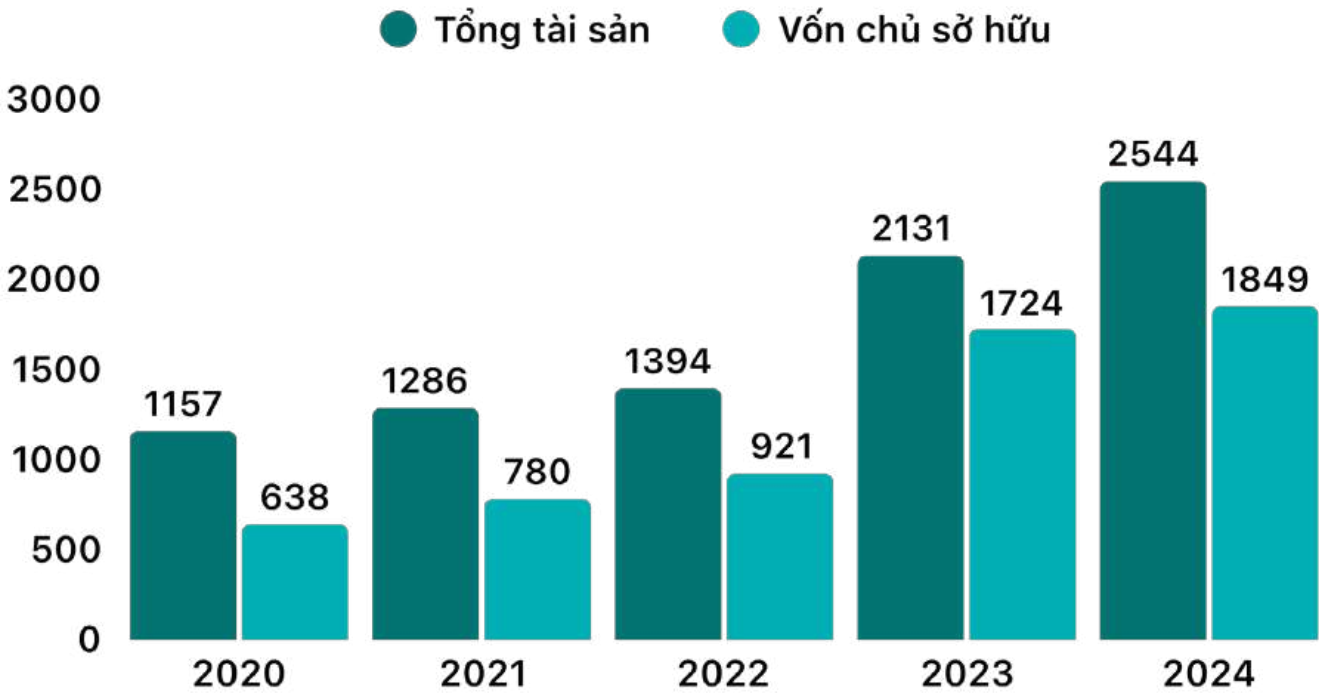
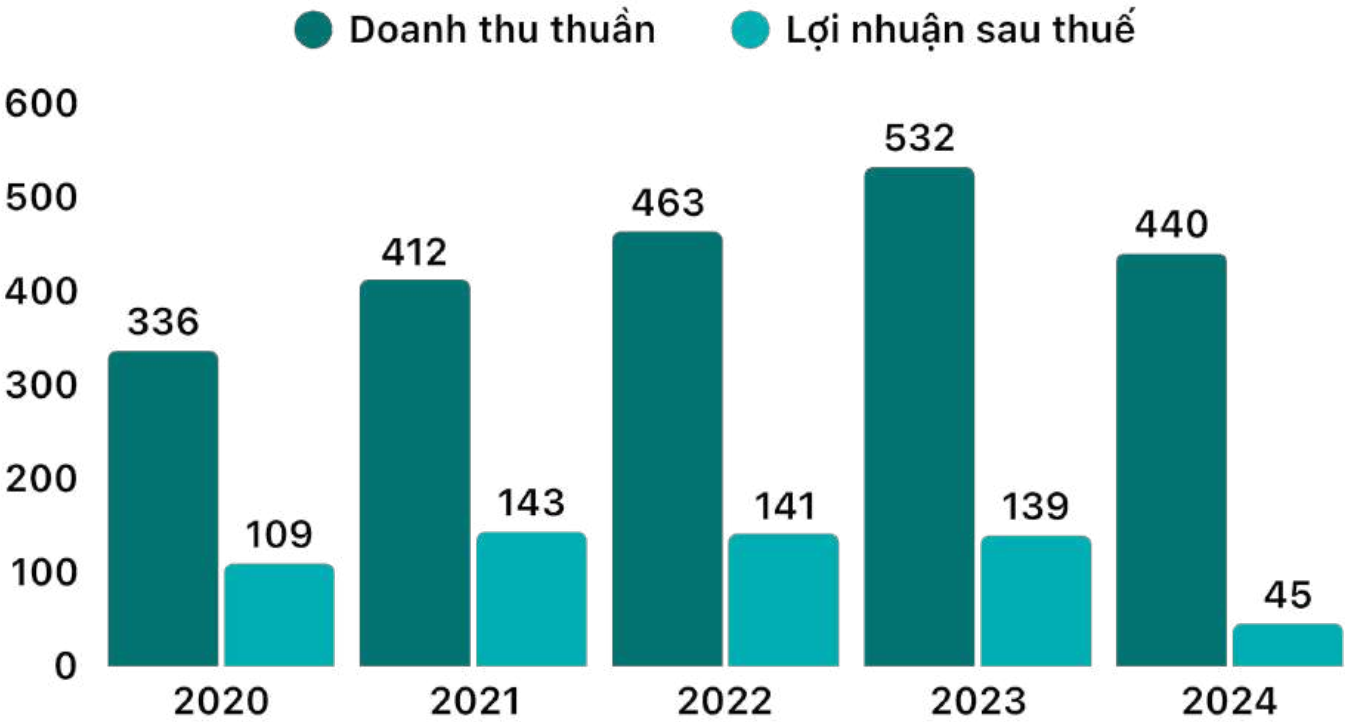
Chỉ tiêu	Đơn vị	2020	2021	2022	2023	2024
Kết quả hoạt động kinh doanh						
Doanh thu	Tỷ đồng	335,6	412,4	463,2	531,9	440,2
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	335,6	412,4	463,2	531,9	440,2
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	109	142,7	140,6	139,2	45,1
Bảng cân đối kế toán						
Tổng tài sản	Tỷ đồng	1.157,1	1.285,92	1.394,1	2.130,6	2.544,1
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	415	415	518,7	958,7	1.441,8
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	637,5	780,2	920,8	1.723,5	1.848,9
Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu						
Thu nhập trên vốn cổ phần (ROE)	%	18,69	20,13	16,53	10,53	2,52
Thu nhập trên tổng tài sản (ROA)	%	10,70	11,68	10,49	7,90	1,93

DOANH THU THUẦN

440 TỶ VNĐ

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

45 TỶ VNĐ



TẦM NHÌN - SỨ MỆNH

TẦM NHÌN

Đến năm 2030, TNH sẽ trở thành Tập đoàn y tế có độ phủ rộng khắp nhiều vùng miền trên cả nước, cung cấp dịch vụ y tế chất lượng cao, giá phù hợp với nhiều khách hàng đảm bảo tiếp cận được dịch vụ chăm sóc sức khỏe tốt nhất. Đồng thời trở thành hệ thống y tế đa dạng, linh hoạt, bao gồm các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa, và trung tâm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi kết hợp bệnh viện của tập đoàn tại một số địa phương mà TNH có lợi thế tiên phong, có trường đào tạo chuyên ngành chăm sóc sức khỏe, với trung tâm điều hành và hoạt động chính của Tập đoàn tại Hà Nội.

Tôn chỉ mục đích của tập đoàn luôn lấy sự hài lòng của khách hàng làm trung tâm. Có hệ thống bệnh viện tạo sự khác biệt vượt trội với các cơ sở y tế địa phương thông qua các phương thức tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tinh thần thái độ phục vụ tốt; đầu tư cơ sở vật chất hiện đại, trang thiết bị y tế tiên tiến, ứng dụng công nghệ thông tin trong chăm sóc sức khỏe y tế, duy trì sự minh bạch trong các hoạt động khám chữa bệnh và tài chính.

Tập đoàn có bản sắc văn hóa riêng với đội ngũ người lao động có đạo đức nghề nghiệp tốt, chuyên môn cao, năng động sáng tạo có tính đột phá trong công việc. Môi trường làm việc chuyên nghiệp, đoàn kết, trung thực.

SỨ MỆNH

Công ty cổ phần Tập đoàn Bệnh viện TNH cam kết chăm sóc sức khỏe cho nhân dân bằng trình độ chuyên môn, y đức thỏa mãn ước vọng vì một cuộc sống khỏe đẹp hơn.

THÔNG TIN CHUNG

- Thông tin chung
- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- Giới thiệu BLĐ
- Vị thế
- Định hướng phát triển
- Rủi ro

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2024**



THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Tên doanh nghiệp	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BỆNH VIỆN TNH
Tên tiếng Anh	TNH HOSPITAL GROUP JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	TNH.,JSC
Địa chỉ trụ sở chính	Số 328 đường Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
Vốn điều lệ (tại ngày 31/12/2024)	1.441.812.700.000 đồng (Một nghìn bốn trăm bốn mươi một tỷ, tám trăm mười hai triệu, bảy trăm nghìn đồng)
Vốn đầu tư của chủ sở hữu (tại ngày 31/12/2024)	1.441.812.700.000 đồng (Một nghìn bốn trăm bốn mươi một tỷ, tám trăm mười hai triệu, bảy trăm nghìn đồng)
Điện thoại	(84.208) 628 5658
Fax	(84.208) 628 5658
Website	https://tnh.com.vn/
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Số 4601039023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 19/03/2012, thay đổi lần thứ 14 ngày 30/12/2024
Mã cổ phiếu	TNH
Sàn đăng ký giao dịch	HOSE
Logo công ty	



Quá trình hình thành và phát triển

Tận tâm - Sáng tạo - Hiệu quả



Công ty tăng vốn từ 958.746.100.000 VNĐ lên 1.102.445.800.000 VNĐ bằng việc chia cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ cổ tức 15%

01/2024

02/2024

Khởi công xây dựng Bệnh viện TNH Lạng Sơn – là Bệnh viện thứ 4 của Tập đoàn; xây dựng trên diện tích đất gần 1ha, chiều cao 9 tầng nổi và 1 tầng hầm, tổng diện tích sàn 33.000m², quy mô 300 giường bệnh, tổng mức đầu tư trên 700 tỷ đồng.

06/2024

- Triển khai đầu tư thực hiện Dự án Bệnh viện đa khoa chuyên sâu về Ung bướu – TNH tại TP Đà Nẵng theo phương thức PPP (đối tác công tư)
- Đổi tên từ CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên thành CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH, tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài từ 49% lên 70% và công bố tầm nhìn đến năm 2030 của Tập đoàn.

10/2024

- Công ty tăng vốn từ 1.101.745.800.000 VNĐ lên 1.253.765.800.000 VNĐ bằng việc chào bán thành công 15.202.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ chào bán 13,8%.
- Thành lập Văn phòng đại diện tại tầng 16 tòa nhà Việt Tower, số 1 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, TP Hà Nội vào tháng 10/2024.

11/2024

Bệnh viện TNH Việt Yên với diện tích sàn gần 30.000 m², quy mô 15 tầng và 300 giường bệnh, tổng mức đầu tư điều chỉnh là 752 tỷ đồng chính thức đi vào hoạt động.

12/2024

- Công ty tăng vốn từ 1.253.765.800.000 VNĐ lên 1.441.812.700.000 VNĐ bằng việc chia cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ cổ tức 15%.
- Bổ sung lĩnh vực hoạt động liên quan đến xây dựng; đào tạo đại học, cao đẳng, trung cấp.



SỰ KIỆN NỔI BẬT TRONG NĂM



TNH khởi công xây dựng dự án bệnh viện TNH Lạng Sơn 29/02/2024



Lễ ký kết hợp đồng tín dụng tài trợ dự án bệnh viện TNH Lạng Sơn



Lễ kỉ niệm 10 năm thành lập Tập đoàn và Khai trương Bệnh viện TNH Việt Yên



TNH đến thăm và làm việc với Bệnh viện Đa khoa Hợp Lực



Triển khai đầu tư thực hiện Dự án Bệnh viện đa khoa chuyên sâu về Ung bướu - TNH tại TP Đà Nẵng theo phương thức PPP (đối tác công tư)



BLĐ CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH đã đến thăm, làm việc tại các cơ sở y tế thuộc Tập đoàn Bệnh viện Siloam và một số bệnh viện tư nhân hàng đầu tại thủ đô Jakarta, Indonesia



Lễ công bố Khoa xét nghiệm - Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên vinh dự được công nhận đạt chuẩn chất lượng ISO 15189:2022

Ngoài ra, vào tháng 10/2024, TNH đã thành lập Văn phòng đại diện tại tầng 16 tòa nhà Việt Tower, số 1 Thái Hà, phường Trung Liet, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

DANH HIỆU VÀ GIẢI THƯỞNG ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM



TNH đạt chuẩn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán



TNH nhận bằng khen của Hiệp Hội Bệnh viện tư nhân Việt Nam



TNH nhận bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên



Khoa Xét nghiệm - Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên vinh dự được công nhận đạt chuẩn chất lượng ISO 15189:2022

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Ngành nghề kinh doanh

Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Dịch vụ bệnh viện (CPC 9311); Các dịch vụ nha khoa và khám bệnh (CPC 9312)	8610 (Chính)
Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ xếp chỗ ở khách sạn (CPC 64110)	5510
Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ cung cấp thức ăn (CPC 642) và đồ uống (CPC 643)	5610
Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: Dịch vụ bệnh viện (CPC 9311); Các dịch vụ nha khoa và khám bệnh (CPC 9312)	8620
Hoạt động y tế dự phòng Chi tiết: Hoạt động tiêm chủng; Dịch vụ tiêm (chích) vacxin phòng bệnh	8691
Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512)	4102
Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513)	4299
Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516) (cho các hoạt động xây dựng chuyên dụng) - Các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518)	4390
Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516) (hệ thống điện)	4321
Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516) (hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí)	4322
Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517)	4330
Đào tạo Đại học Chi tiết - Thực hiện trong các lĩnh vực đào tạo về y tế, kỹ thuật, khoa học tự nhiên và công nghệ, quản trị kinh doanh và khoa học kinh doanh, kinh tế học, kế toán, luật quốc tế và đào tạo ngôn ngữ trong các dịch vụ giáo dục bao gồm: Giáo dục bậc cao (CPC 923), Giáo dục cho người lớn (CPC 924), Các dịch vụ giáo dục khác (CPC 929 bao gồm đào tạo ngoại ngữ) (Chỉ thành lập và hoạt động khi được thủ tướng chính phủ cho phép)	8541

Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
(tiếp) (Trừ cung cấp dịch vụ giáo dục trong các môn học sau: an ninh, quốc phòng, chính trị, tôn giáo, văn hóa Việt Nam và các môn học khác cần thiết để bảo vệ đạo đức xã hội Việt Nam).	
Đào tạo cao đẳng Chi tiết - Thực hiện trong các lĩnh vực đào tạo về y tế, kỹ thuật, khoa học tự nhiên và công nghệ, quản trị kinh doanh và khoa học kinh doanh, kinh tế học, kế toán, luật quốc tế và đào tạo ngôn ngữ trong các dịch vụ giáo dục bao gồm: Giáo dục bậc cao (CPC 923), Giáo dục cho người lớn (CPC 924), Các dịch vụ giáo dục khác (CPC 929 bao gồm đào tạo ngoại ngữ) (Trừ cung cấp dịch vụ giáo dục trong các môn học sau: an ninh, quốc phòng, chính trị, tôn giáo, văn hóa Việt Nam và các môn học khác cần thiết để bảo vệ đạo đức xã hội Việt Nam).	8533
Đào tạo trung cấp Chi tiết - Thực hiện trong các lĩnh vực đào tạo về y tế, kỹ thuật, khoa học tự nhiên và công nghệ, quản trị kinh doanh và khoa học kinh doanh, kinh tế học, kế toán, luật quốc tế và đào tạo ngôn ngữ trong các dịch vụ giáo dục bao gồm: Giáo dục bậc cao (CPC 923), Giáo dục cho người lớn (CPC 924), Các dịch vụ giáo dục khác (CPC 929 bao gồm đào tạo ngoại ngữ) (Trừ cung cấp dịch vụ giáo dục trong các môn học sau: an ninh, quốc phòng, chính trị, tôn giáo, văn hóa Việt Nam và các môn học khác cần thiết để bảo vệ đạo đức xã hội Việt Nam).	8532

Các sản phẩm, dịch vụ kinh doanh chính

- Khoa Chẩn đoán hình ảnh

Khoa Thăm dò chức năng

Khoa Xét nghiệm

Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

Khoa Dược - Vật tư y tế

Khoa Khám bệnh

Khoa Hồi sức cấp cứu

Khoa Nội

Khoa Nhi
- Khoa Ngoại

Khoa Phụ sản

Khoa Mắt

Khoa Tai mũi họng

Khoa Răng hàm mặt

Khoa Da liễu

Khoa Gây mê hồi sức

Khoa Y học cổ truyền - Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng

Địa bàn kinh doanh

1. Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên: số 328, đường Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

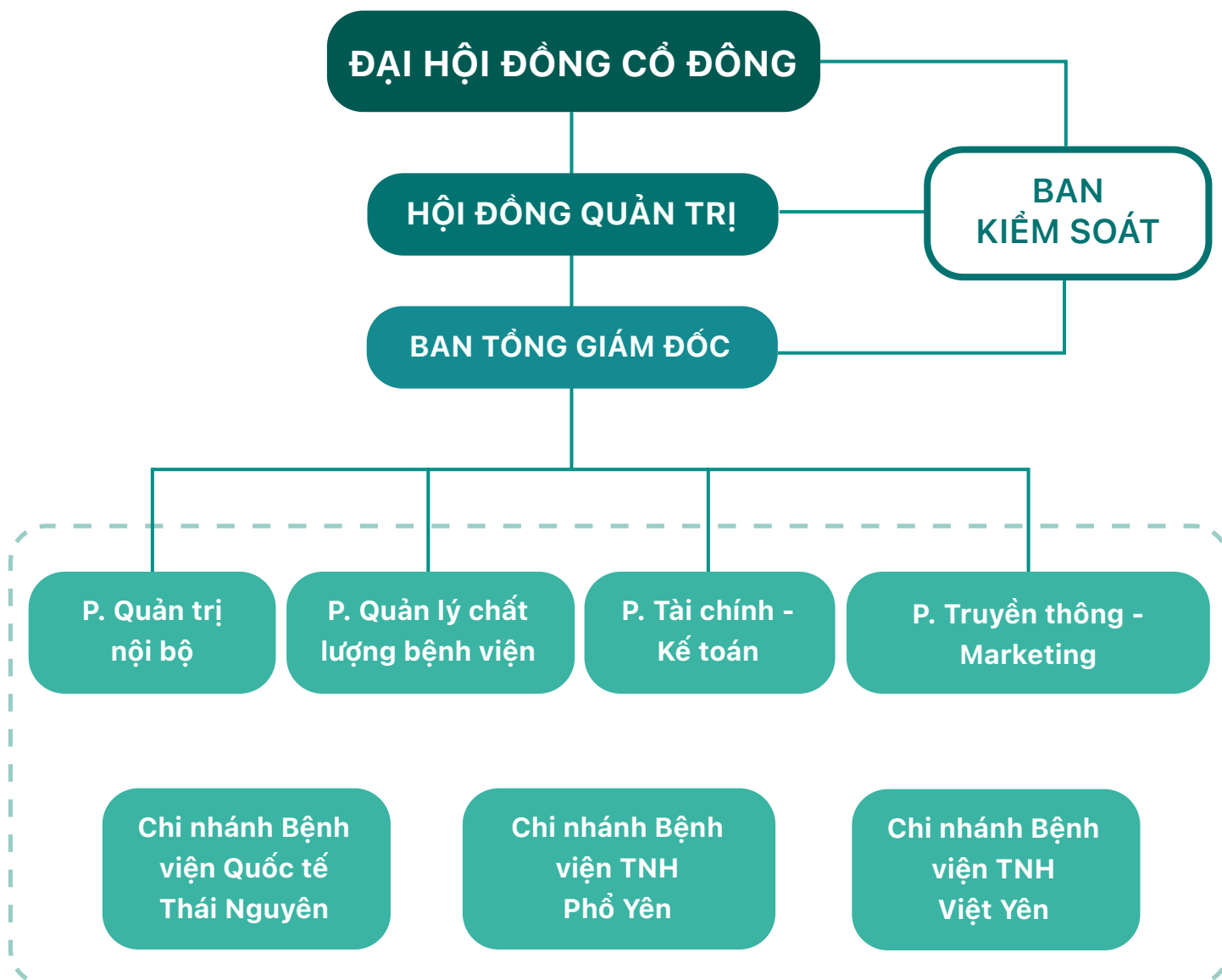
2. Bệnh viện TNH Phổ Yên: TDP Chùa, phường Nam Tiến, TP Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

4. Bệnh viện TNH Lạng Sơn: Khối 10, đường Nhị Thanh, phường Tam Thanh, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

3. Bệnh viện TNH Việt Yên: Lô đất YT, đường Nguyễn Thế Nho, phường Bích Động, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

Sơ đồ bộ máy quản lý Công ty



Các phòng ban chức năng

Phòng quản trị nội bộ

- Là đơn vị đầu mối phụ trách các vấn đề liên quan đến công tác quan hệ cổ đông, công bố thông tin của Công ty đại chúng.
- Tham mưu, đề xuất ban lãnh đạo Công ty thực hiện các quyền hạn, trách nhiệm của Công ty đại chúng theo đúng quy định của pháp luật;
 - Tư vấn cho ban lãnh đạo Công ty thực hiện các biện pháp quản trị; cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
 - Phụ trách đề xuất xây dựng và hỗ trợ triển khai các kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp;
 - Kiểm tra, rà soát, hoàn thiện, soạn thảo dự thảo các văn bản quản lý, quản trị nội bộ, các hợp đồng của Công ty;
 - Tham mưu, đề xuất HĐQT, BGĐ về việc đáp ứng các quy định về điều kiện kinh doanh và các nghĩa vụ pháp lý với Nhà nước;
 - Tham mưu, đề xuất HĐQT, BGĐ thực hiện việc quản lý rủi ro của Công ty;
 - Thực hiện các công việc khác liên quan đến được công việc quản trị nội bộ theo sự phân công, chỉ đạo của Ban lãnh đạo Công ty.

Phòng Quản lý chất lượng bệnh viện

- Là đơn vị đầu mối có chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban lãnh đạo Công ty trong việc thực hiện các nội dung về quản lý chất lượng bệnh viện thuộc các lĩnh vực sau:
- Phát hiện các vấn đề về chất lượng, nguy cơ tiềm ẩn đối với an toàn người bệnh, xác định các hoạt động ưu tiên và đề xuất các đề án bảo đảm, cải tiến chất lượng và an toàn người bệnh với Giám đốc bệnh viện;
 - Phối hợp triển khai bộ tiêu chí, tiêu chuẩn quản lý chất lượng, do Bộ Y tế ban hành hoặc phù hợp với điều kiện của Bệnh viện;
 - Tham gia tổ chức việc áp dụng bộ tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, đánh giá nội bộ chất lượng bệnh viện và thông qua báo cáo chất lượng bệnh viện;
 - Hỗ trợ kỹ thuật cho các Khoa/Phòng để triển khai các hoạt động của các đề án bảo đảm, cải tiến chất lượng do Giám đốc Bệnh viện phê duyệt;
 - Xây dựng kế hoạch và nội dung hoạt động quản lý chất lượng trong bệnh viện để trình Ban lãnh đạo Công ty phê duyệt;
 - Tổ chức thực hiện, theo dõi, giám sát, đánh giá, báo cáo, phối hợp, hỗ trợ việc triển khai các hoạt động về quản lý chất lượng và các đề án bảo đảm, cải tiến chất lượng các khoa phòng;
 - Làm đầu mối thiết lập hệ thống quản lý sai sót, sự cố bao gồm phát hiện, tổng hợp, phân tích, báo cáo và nghiên cứu, đề xuất giải pháp khắc phục;
 - Phối hợp với các khoa/phòng giải quyết đơn thư, khiếu nại... và các vấn đề liên quan đến sự hài lòng của người bệnh;
 - Tổ chức đánh giá chất lượng nội bộ bệnh viện; xây dựng và triển khai chương trình an toàn người bệnh;
 - Kiểm tra hoạt động của các đơn vị Bệnh viện của Công ty;
 - Chỉ đạo, điều hành Tổ quản lý chất lượng bệnh viện các Bệnh viện của Công ty;
 - Kiểm tra, giám sát các cơ sở khám chữa bệnh của Công ty và các Khoa/Phòng thực hiện đúng kế hoạch quản lý chất lượng bệnh viện;
 - Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn các theo quy định của pháp luật.

Phòng tài chính - kế toán

- Đảm nhận và chịu trách nhiệm trước Công ty về lĩnh vực tài chính kế toán;
- Phòng có chức năng xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính hàng năm;
- Tổ chức công tác hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính theo quy định và các báo cáo quản trị theo yêu cầu của Công ty;
- Thực hiện thu tiền bán hàng, quản lý kho quỹ;
- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc lập hóa đơn chứng từ ban đầu cho công tác hạch toán kế toán; hướng dẫn, tổng hợp báo cáo thống kê;
- Phòng Tài chính - Kế toán các bệnh viện có trách nhiệm căn cứ vào chế độ chính sách hiện hành và kế hoạch công tác của bệnh viện lập dự toán ngân sách, kế hoạch thu chi của bệnh viện và tổ chức thực hiện kế hoạch được phê duyệt;
- Theo định hướng hạch toán kinh tế trong công tác khám, chữa bệnh, tổ chức và quản lý chặt chẽ việc thu viện phí theo quy định;
- Theo kế hoạch thu hàng năm và các nguồn thu khác tổ chức xây dựng định mức chi tiêu cho từng hoạt động cụ thể của bệnh viện;
- Tổ chức công tác kế toán trong bệnh viện theo đúng quy định hiện hành. Thực hiện các nghiệp vụ kế toán lao động tiền lương, chế độ chính sách, vật tư tài sản,... chính xác kịp thời;
- Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác kế toán, chế độ thu chi của bệnh viện;
- Định kỳ thực hiện báo cáo quyết toán, tổng kết tài sản, kiểm kê tài sản;
- Tổ chức bảo quản lưu trữ các chứng từ, sổ sách kế toán theo đúng quy định;
- Tổng hợp tình hình, số liệu cụ thể, phân tích kết quả hoạt động của bệnh viện.

Phòng Truyền thông - Marketing



Nhiệm vụ CTXH:

- Hỗ trợ, tư vấn giải quyết các vấn đề về công tác xã hội cho người bệnh và người nhà người bệnh trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh (sau đây gọi chung là người bệnh):
 - Đón tiếp, chỉ dẫn, cung cấp thông tin, giới thiệu về dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của bệnh viện cho người bệnh ngay từ khi người bệnh vào khoa khám/điều trị bệnh; Tổ chức hỏi thăm người bệnh và người nhà người bệnh để nắm bắt thông tin về tình hình sức khỏe, hoàn cảnh khó khăn của người bệnh, xác định mức độ và có phương án hỗ trợ về tâm lý, xã hội, tổ chức thực hiện các chương trình hỗ trợ (nếu cần thiết);
 - Hỗ trợ khẩn cấp các hoạt động công tác xã hội cho người bệnh là nạn nhân của bạo hành, bạo lực gia đình, bạo lực giới, tai nạn, thảm họa nhằm bảo đảm an toàn cho người bệnh; Hỗ trợ, tư vấn cho người bệnh về quyền, lợi ích hợp pháp và nghĩa vụ của người bệnh, các chương trình, chính sách xã hội về bảo hiểm y tế, trợ cấp xã hội trong khám bệnh, chữa bệnh;
- Hỗ trợ nhân viên y tế: Động viên, chia sẻ với nhân viên y tế khi có vướng mắc với người bệnh trong quá trình điều trị;
- Vận động tiếp nhận tài trợ: Thực hiện hoạt động từ thiện và vận động, tiếp nhận tài trợ về kinh phí, vật chất để hỗ trợ người bệnh có hoàn cảnh khó khăn; Phối hợp, hướng dẫn các tổ chức, tình nguyện viên có nhu cầu thực hiện, về công tác xã hội của bệnh viện;
- Đào tạo, bồi dưỡng: Tham gia hướng dẫn thực hành nghề công tác xã hội cho học sinh, sinh viên các cơ sở đào tạo nghề công tác xã hội; Bồi dưỡng, tập huấn kiến thức về công tác xã hội cho nhân viên các bệnh viện. Tổ chức đội ngũ cộng tác viên làm công tác xã hội của bệnh viện; Tổ chức các hoạt động từ thiện, công tác xã hội của bệnh viện tại cộng đồng.

Nhiệm vụ truyền thông

- Tham mưu, giúp việc ban lãnh đạo Công ty về công tác truyền thông, các hoạt động quảng bá thương hiệu, quan hệ công chúng của Bệnh viện. Là đầu mối thay mặt Ban lãnh đạo công ty làm việc với các cơ quan truyền thông báo chí; Tổ chức lưu trữ và khai thác hình ảnh các loại (báo cáo, báo chí, video,... của Công ty);
- Thực hiện công tác truyền thông của Công ty

theo kế hoạch năm và các sự kiện đột xuất diễn ra tại các Bệnh viện. Cùng cố duy trì hoạt động Website, mạng xã hội (Facebook, Twitter...) kênh Youtube, xây dựng các sản phẩm truyền thông quảng bá hình ảnh của Công ty; Theo dõi, ngăn chặn nguy cơ khủng hoảng và xử lý khủng hoảng truyền thông.

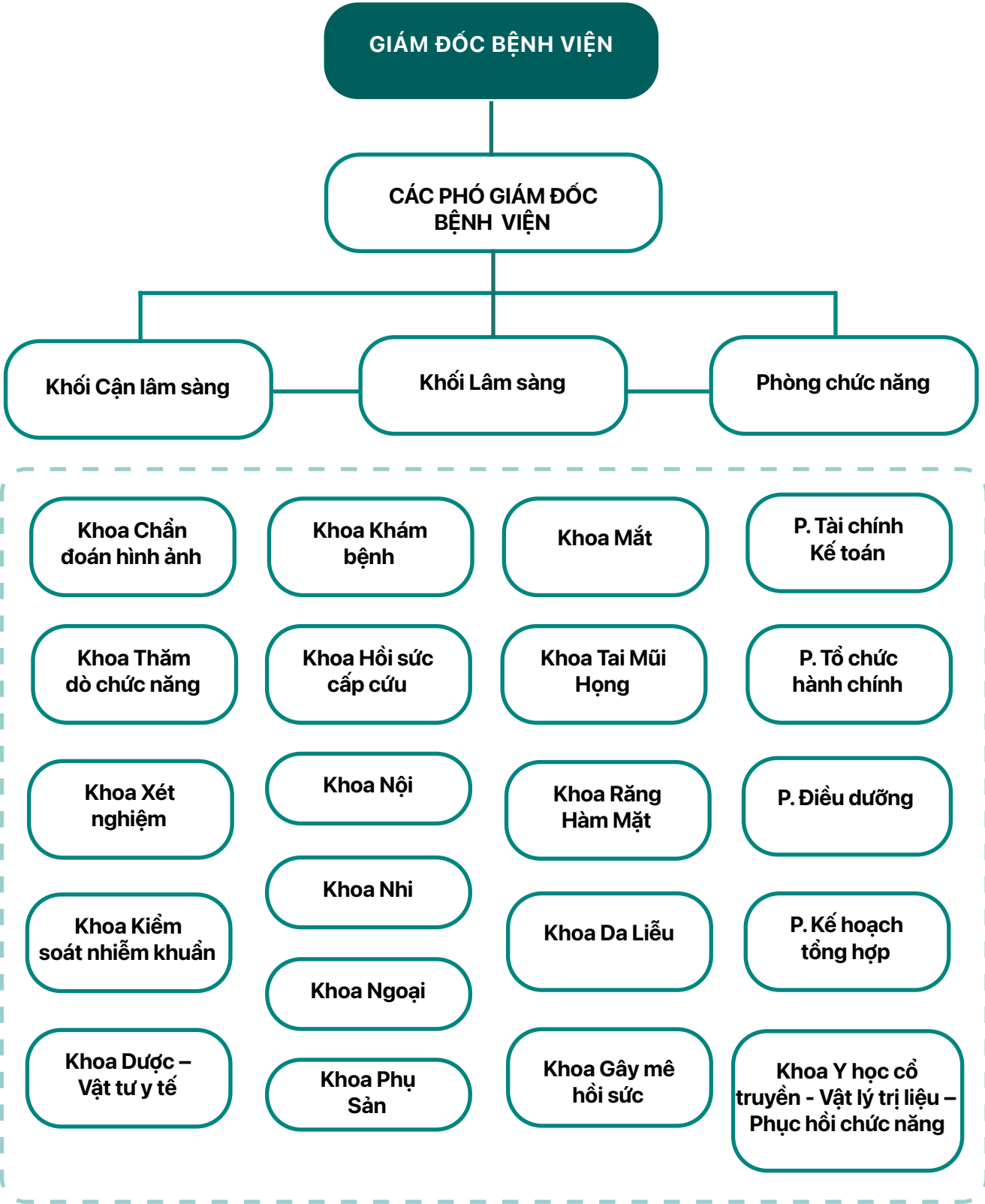
Nhiệm vụ Marketing

- Tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty về chiến lược Marketing; Nghiên cứu thị trường, mở rộng thị trường (đối tượng là người bệnh và người khỏe nhưng có nhu cầu kiểm tra sức khỏe, theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh và điều trị ngoại trú); Tổ chức quản lý và chăm sóc khách hàng (đối tượng là người bệnh và các cá nhân, tập thể có nhu cầu khám sức khỏe đột xuất, định kỳ hoặc có nhu cầu tư vấn chăm sóc sức khỏe tại nhà);

- Đề xuất chương trình khuyến mại, bảo hành sản phẩm (kết quả khám, chữa bệnh nội trú, ngoại trú); tổ chức hệ thống thu nhập thông tin về sản phẩm (kết quả khám, chữa bệnh nội ngoại trú) giá dịch vụ y tế, các đối thủ cạnh tranh từ đó đề xuất lãnh đạo Công ty điều chỉnh cho phù hợp; xây dựng chiến lược mở rộng thị trường; thực hiện các kế hoạch Marketing đã được phê duyệt sao cho kết quả cao nhất.



Sơ đồ cơ cấu tổ chức bệnh viện



Phòng Tài chính kế toán

Thực hiện các nhiệm vụ tương tự như phòng Tài chính kế toán ở cấp độ Công ty nhưng ở cấp độ báo cáo chi nhánh (từng Bệnh viện).

Phòng Tổ chức hành chính

Đảm nhận và chịu trách nhiệm trong công tác tham mưu xây dựng cơ cấu tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh, quy hoạch cán bộ;

Lập kế hoạch đào tạo và tuyển dụng lao động, xây dựng định mức lao động và đơn giá tiền lương hàng năm;

Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc xây dựng quy chế trả lương, thưởng;

Thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động theo luật định và quy chế của Công ty;

Theo dõi, giám sát việc chấp hành nội quy lao động, nội quy, quy chế của Công ty và thực hiện công tác kỷ luật;

Thực hiện các nhiệm vụ của công tác hành chính, văn thư lưu trữ, quản lý xe ô tô, vệ sinh môi trường, ngoại cảnh.

Phòng Kế hoạch tổng hợp

Là phòng nghiệp vụ chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Giám đốc bệnh viện và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về:

- Kế hoạch hoạt động của các Khoa/phòng;
- Đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện quy chế bệnh viện; kiểm tra giám sát hồ sơ bệnh án xuất viện các khoa nộp hàng ngày;
- Đảm bảo việc lưu trữ, thống kê, khai thác hồ sơ bệnh án theo quy định;
- Tổng kết đánh giá công tác chuyên môn, triển khai công tác nghiên cứu khoa học trong toàn viện;
- Lập kế hoạch công tác khám sức khỏe nội viện/ngoại viện với các đối tác và nhân viên bệnh viện;
- Xây dựng quy hoạch phát triển chuyên môn kỹ thuật của bệnh viện để trình giám đốc bệnh viện xét duyệt và báo cáo cấp trên;
- Chuẩn bị các phương án phòng chống thiên tai, thảm họa và các trường hợp khác để trình giám đốc và các tổ chức thực hiện.

Phòng Điều dưỡng

Chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Giám đốc Bệnh viện và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Bệnh viện về tổ chức điều hành và giám sát công tác chăm sóc người bệnh toàn diện trong Bệnh viện;

Tổ chức chỉ đạo Điều dưỡng, nữ hộ sinh, Kỹ thuật viên, Hộ lý chăm sóc người bệnh toàn diện theo quy định;

Đôn đốc kiểm tra, giám sát Điều dưỡng, Nữ hộ sinh, Kỹ thuật viên, Hộ lý thực hiện đúng các quy định, quy trình kỹ thuật chuyên môn theo đúng các quy định kỹ thuật của bệnh viện và quy chế của Bệnh viện;

Lập kế hoạch mua sắm dụng cụ, vật tư cho công tác chăm sóc và phục vụ người bệnh; kiểm tra việc sử dụng và bảo quản theo quy định;

Kiểm tra công tác vệ sinh, chống nhiễm khuẩn tại các buồng bệnh và các khoa;

Tổ chức đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và kiểm tra định kỳ cho Điều dưỡng, Kỹ thuật viên, Hộ lý trong toàn viện;

Phối hợp với phòng Tổ chức hành chính bố trí và điều động Điều dưỡng, Kỹ thuật viên, nữ hộ sinh, hộ lý;

Tham gia công tác nghiên cứu khoa học và chỉ đạo tuyến;

Định kỳ sơ kết, tổng kết công tác Điều dưỡng, chăm sóc sức khỏe người bệnh và báo cáo Ban Giám đốc Bệnh viện;

Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Giám đốc Bệnh viện phân công.

Khoa Chẩn đoán hình ảnh

Khoa chẩn đoán hình ảnh là khoa cận lâm sàng có chức năng: Thực hiện các kỹ thuật tạo ảnh y học bằng các thiết bị X-Quang, siêu âm, cắt lớp, cộng hưởng từ...



Khoa Thăm dò chức năng

Sử dụng các thiết bị y tế để đánh giá các hình thái, chức năng các cơ quan trong cơ thể. Quản lý và sử dụng thiết bị y tế theo đúng quy chế quản lý và sử dụng vật tư trang thiết bị. Tổ chức, triển khai các kỹ thuật thăm dò chức năng để khám và điều trị bệnh.



Khoa Xét nghiệm

Khoa Xét nghiệm là khoa cận lâm sàng, có chức năng: Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm về huyết học, sinh hóa, vi sinh, ký sinh trùng, sinh học phân tử, miễn dịch... phục vụ cho việc chẩn đoán, xác định nguyên nhân gây bệnh, theo dõi diễn tiến của bệnh nhân trong quá trình điều trị.



Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn là khoa cận lâm sàng có chức năng: Thực hiện khử khuẩn, tiệt khuẩn dụng cụ, trang thiết bị y tế, buồng bệnh và chất thải; Giám sát, kiểm tra đôn đốc các khoa, phòng thực hiện quy chế chống nhiễm khuẩn và xử lý chất thải bệnh viện. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Giám đốc Bệnh viện phân công.



Khoa Dược – Vật tư y tế

Khoa Dược – Vật tư y tế là khoa cận lâm sàng có chức năng: Cung ứng kịp thời, đầy đủ thuốc, hóa chất, sinh phẩm, vật tư y tế tiêu hao phục vụ điều trị nội, ngoại trú, phòng chống dịch và chi viện cho tuyến dưới theo yêu cầu của Bộ Y tế. Giám sát, kiểm tra việc sử dụng thuốc hợp lý an toàn theo quy chế dược chính của Bộ Y tế.



Khoa Khám bệnh

Khoa Khám bệnh là khoa lâm sàng có chức năng: Tiếp đón, khám chữa bệnh ngoại trú, chọn lọc bệnh nhân vào điều trị nội trú, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người bệnh.



Khoa Hồi sức cấp cứu

Tiếp nhận khám, chẩn đoán, điều trị và chăm sóc toàn diện bệnh nhân cấp cứu nặng có chức năng sống bị đe dọa cần thiết phải hỗ trợ bằng các thiết bị kỹ thuật y tế đặc biệt thuộc lĩnh vực các bệnh Truyền nhiễm và Nhiệt đới; có nhiệm vụ thực hiện quy chế của khoa Lâm sàng, Hồi sức cấp cứu trong Quy chế bệnh viện do Bộ Y tế ban hành. Cán bộ, nhân viên của Khoa phải có đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, năng lực, phẩm chất của người cán bộ y tế.



Khoa Nội

Khám và điều trị tất cả các bệnh lý về tim mạch, tiêu hóa, nội tiết, tiết niệu, cơ xương khớp



Khoa Nhi

Khám và điều trị tất cả các bệnh lý nội nhi từ 01 tháng tuổi đến 15 tuổi. Bệnh nhi sau phẫu thuật cần phải chăm sóc đặc biệt.



Khoa Ngoại

Khoa ngoại tổng hợp là khoa lâm sàng có chức năng thực hiện thủ tục khám và điều trị bằng phẫu thuật, cho bệnh nhân trong toàn tỉnh và một số địa bàn của tỉnh bạn như Cao Bằng, Tuyên Quang, Bắc Kạn, Lạng Sơn...



Khoa Phụ sản

Khám quản lý thai nghén và điều trị các bệnh lý sản khoa, phụ khoa, vô sinh, Phẫu thuật mổ mở trong sản phụ khoa, Phẫu thuật nội soi, Đề giảm đau.



Khoa Mắt

Khoa tiếp nhận khám và điều trị các bệnh lý về mắt, thực hiện các thủ thuật, phẫu thuật chuyên sâu về mắt như: phẫu thuật mắt phaco, chụp cắt lớp võng mạc (OCT)...



Khoa Tai - Mũi - Họng

Khám, tư vấn, điều trị phẫu thuật các bệnh lý về tai, mũi, họng và đầu mặt cổ. Phát hiện, sàng lọc sớm ung thư tai, mũi, họng, đầu, mặt, cổ.



Khoa Răng – Hàm – Mặt

Khoa tiếp nhận và điều trị các bệnh nhân gặp các vấn đề về răng miệng như: viêm loét niêm mạc miệng, sâu răng, các trường hợp chấn thương vùng hàm mặt, các bệnh lý khối hàm mặt...



Khoa Da liễu

Khám và điều trị các bệnh lý về da, triển khai áp dụng các phương pháp mới trong điều trị bệnh về da như: Thẩm mỹ, Laser, plasma.



Khoa Gây mê hồi sức

Khoa phẫu thuật gây mê hồi sức là khoa lâm sàng, gồm hệ thống các buồng phẫu thuật để thực hiện các phẫu thuật, thủ thuật theo chương trình và cấp cứu, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Giám đốc bệnh viện và chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc về tổ chức thực hiện các hoạt động tại khoa.



Khoa Y học cổ truyền – Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng

Là Khoa Lâm sàng thực hiện khám chữa bệnh bằng các kỹ thuật đặc thù của y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại, bao gồm các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc, với các ứng dụng vật lý trị liệu, hoạt động trị liệu, trong điều trị và phục hồi tốt các mặt bệnh về cơ xương khớp nói chung ...



Các công ty con, công ty liên kết

Công ty con:

STT	Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Vốn điều lệ (VNĐ)	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ sở hữu của TNH tại công ty (tại thời điểm 31/12/2024)
1	Công ty Cổ phần Bệnh viện TNH Lạng Sơn	Khối 10, đường Nhị Thanh, phường Tam Thanh, Thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	325.000.000.000	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế	84,5%



Công ty liên kết:

STT	Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Vốn điều lệ (VNĐ)	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ sở hữu của TNH tại công ty (tại thời điểm 31/12/2024)
1	CTCP Bệnh viện TNH Hà Nội	Số 134 Nguyễn Hoàng Tôn, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội	100.000.000.000	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế	10%



GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO

Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Ông Hoàng Tuyên	Chủ tịch HĐQT	6,67
2	Ông Lê Xuân Tân	Phó chủ tịch HĐQT/ Tổng giám đốc Công ty	1,81
3	Ông Nguyễn Văn Thủy	Thành viên HĐQT/ Giám đốc Chi nhánh	2,37
4	Ông Vũ Hồng Minh	Thành viên độc lập HĐQT, không điều hành	-
5	Ông Trần Thiện Sách	Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc	0,14
6	Ông Lý Thái Hải	Thành viên độc lập HĐQT, không điều hành	-
7	Ông Ngô Minh Trường	Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc kiêm GĐ Chi nhánh	0,2
8	Bà Nguyễn Thị Thùy Giang	Thành viên HĐQT	-
9	Ông Romeo Fernandez Lledo	Thành viên độc lập HĐQT, không điều hành	-



ÔNG HOÀNG TUYÊN

CHỦ TỊCH HĐQT

Bác sĩ đa khoa

Sinh năm: 1965

Tỷ lệ sở hữu: 6,67%

1995-1999: Giám định viên BHYT Bảo hiểm tỉnh Thái Nguyên

1999-2003: Nhân viên Ban tổ chức cán bộ BHYT Việt Nam

2003-2009: Nhân viên Ban kiểm tra BHXH Việt Nam

2009-2013: Chủ tịch HĐQT CTCP Bệnh viện Đa khoa trung tâm Thái Nguyên

2013-nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH

12/2022-nay: Giám đốc CTCP Bệnh viện TNH Lạng Sơn

07/2023-nay: Giám đốc CTCP Bệnh viện TNH Hà Nội



ÔNG LÊ XUÂN TÂN

PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC

Bác sĩ chuyên khoa II Ngoại khoa

Sinh năm: 1951

Tỷ lệ sở hữu: 1,81%

06/1972-08/1975: Bộ đội Bệnh viện C18 quân khu 5

01/1978-05/1992: Bí thư Đảng ủy; Trưởng khoa Ngoại Sản Bệnh viện Công ty Than 3 – Bộ Năng Lượng

06/1992-12/1997: Bí thư chi bộ; Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phổ Yên – Tỉnh Thái Nguyên

01/1998-10/2011: Bí thư Đảng ủy; Giám đốc Bệnh viện C tỉnh Thái Nguyên

11/2011-2013: Giám đốc Trung tâm trị liệu ung thư Bệnh viện C Thái Nguyên – Gammastar

2013-nay: Phó chủ tịch HĐQT/ Tổng giám đốc CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH



ÔNG NGUYỄN VĂN THỦY

THÀNH VIÊN HĐQT, GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH BỆNH VIỆN TNH PHỔ YÊN

Kỹ sư xây dựng

Sinh năm: 1955

Tỷ lệ sở hữu: 2,37%

1972-1981: Nhân viên kỹ thuật Công ty Xây lắp luyện kim

1981-1989: Tự do

1989-2021: Thành viên góp vốn Công ty TNHH Xuân Thủy

2013-06/2024: Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH kiêm Giám đốc

Chi nhánh Bệnh viện TNH Phổ Yên

06/2024-nay: Thành viên HĐQT CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH kiêm Giám đốc Chi nhánh

Bệnh viện TNH Phổ Yên



ÔNG VŨ HỒNG MINH

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT, KHÔNG ĐIỀU HÀNH

Kỹ sư luyện kim
Sinh năm: 1969
Tỷ lệ sở hữu: 0%

1997-2000: Cán bộ Sở Công nghiệp và Khoa học công nghệ môi trường tỉnh Bắc Kạn

2000-2005: Phó TGĐ Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn

2005-nay: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Kim loại màu Việt Bắc

06/2020-nay: Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH



ÔNG TRẦN THIÊN SÁCH

THÀNH VIÊN HĐQT, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Đại học kinh tế, Dược sĩ Đại Học
Sinh năm: 1973
Tỷ lệ sở hữu: 0,14%

1994-01/2022: Giám đốc chi nhánh Thái Nguyên CTCP Dược Hậu Giang

06/2021-nay: Thành viên HĐQT CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH

01/2022-nay: Thành viên HĐQT/ Phó Tổng giám đốc CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH

10/2023-nay: Phó Giám đốc CTCP Bệnh viện TNH Lạng Sơn



ÔNG NGÔ MINH TRƯỜNG

THÀNH VIÊN HĐQT/PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY KIỂM GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH BỆNH VIỆN TNH VIỆT YÊN

Cử nhân kế toán
Sinh năm: 1991
Tỷ lệ sở hữu: 0,2%

2013-2014: Trợ lý kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tư vấn Hà Nội

2014-2016: Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM

2016-nay: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Hãng Kiểm toán RUBIK

2024-nay: Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH kiêm GĐ Chi nhánh Bệnh viện TNH Việt Yên



ÔNG LÝ THÁI HẢI

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT, KHÔNG ĐIỀU HÀNH

Kỹ sư đường bộ
Sinh năm: 1960
Tỷ lệ sở hữu: 0%

2006-2011: Giám đốc Sở KHĐT tỉnh Bắc Kạn

2011-2014: Phó chủ tịch HĐND kiêm Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn

2015-2020: Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn

2020-04/2022: Nghỉ hưu

05/2022-nay: Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH

03/2022-nay: Thành viên HĐQT không điều hành Tổng Công ty Tư vấn xây dựng Thủy lợi Việt Nam



BÀ NGUYỄN THỊ THÙY GIANG

THÀNH VIÊN HĐQT

Cử nhân Ngân hàng Tài chính
Sinh năm: 1984
Tỷ lệ sở hữu: 0%

2006-2020: Chuyên viên cấp cao Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

2010-2011: Chuyên viên cấp cao - Phân tích cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI

2011-2019: Phó Giám đốc - Phân tích cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI

2019-nay: Giám đốc đầu tư - Trưởng Văn phòng Đại diện KENNO PTE. LTD. tại thành phố Hà Nội

2024-nay: Thành viên HĐQT CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH



ÔNG ROMEO FERNANDEZ LLEDO

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT, KHÔNG ĐIỀU HÀNH

Cử nhân Tài chính kế toán

Sinh năm: 1955

Tỷ lệ sở hữu: 0%

1977-1988: Quản lý kiểm toán, Quản lý chi nhánh, Kiểm toán viên tại SyCip, Gorres, Velayo & Co. (SGV & Co), Erst & Young, Philippines

1988-1992: Tổng giám đốc và Giám đốc điều hành tại Nonwoven Fabric Philippines, Inc.

1992-4/1999: Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ, Bộ phận Kiểm toán nội bộ II tại Tập đoàn Salim, Hoạt động quốc tế, Indonesia

1998-2007: Giám đốc & Giám đốc điều hành tại PT Matahari Lintas Cakrawala (Indovision) | Tập đoàn Salim, Indonesia

2007-2010 : Thành viên Ủy ban chỉ đạo & Cố vấn tại PT Sarana Tani Indonesia Makmur | Tập đoàn Salim, Indonesia

2008-2010: Chủ tịch công ty tại PT Mitra Kreasidharma & PT Inti Everspring Indonesia | Tập đoàn Salim, Indonesia

6/2008-6/2010: Ủy viên Chủ tịch tại PT Unggul Indah Cahaya Tbk | Tập đoàn Salim, Indonesia

10/2010-4/2014: Tổng giám đốc điều hành & Giám đốc tài chính tại PT Siloam International Hospitals, Tbk, Indonesia

4/2014-3/2017: Tổng giám đốc Tập đoàn tại PT Siloam International Hospitals, Tbk, Indonesia

4/2017-3/2019: Chủ tịch Ủy viên (Phó chủ tịch điều hành) tại PT Siloam International Hospitals, Tbk, Indonesia

1/2018-nay: Nhà sáng lập & Đối tác tại PT Koko Yashi Utama (Kokoyashi), Indonesia

2019-nay: Nhà sáng lập & Cố vấn cấp cao tại Prospect Innovations & Consulting Services, Canada; Cố vấn tại Borderless Healthcare Group (BHG), Singapore

5/2019-8/2024: Tư vấn điều hành Tập đoàn tại Metro Hospitals Group (MHG), Indonesia

2021-2022: Cố vấn (Hoạt động tại Indonesia) tại Zafyre Pte Ltd



GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO

Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Vũ Vinh Quang	Trưởng BKS	0,02
2	Phạm Vĩnh Hưng	Thành viên BKS	-
3	Nguyễn Văn Chuân	Thành viên BKS	-



ÔNG VŨ VINH QUANG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Cử nhân Luật, Luật sư

Sinh năm: 1990

Tỷ lệ sở hữu: 0,02%

2013-2016: Trợ lý trưởng Văn phòng Luật sư Bảo Lâm

2014-2017: Trợ lý Giám đốc Công ty Luật TNHH Việt Kim

2017-2020: Trưởng Chi nhánh Thái Nguyên Công ty Luật TNHH Việt Kim

2021-06/2024: Người phụ trách quản trị kiêm Trưởng phòng QTNB CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH

06/2024- nay: Trưởng Ban kiểm soát/ Giám đốc Pháp chế kiêm Trưởng phòng QTNB CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH

2023 – nay: Giám đốc Công ty TNHH Hợp tác Đầu tư Đông Bắc

2023 – nay: Giám đốc Công ty TNHH Khai khoáng Việt Nam

2023 – nay: Giám đốc Công ty Luật TNHH Sáng kiến Việt Nam



ÔNG PHẠM VĨNH HƯNG

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Thạc sĩ Luật, Luật sư

Sinh năm: 1990

Tỷ lệ sở hữu: 0%

2012-2016: Chuyên viên tư vấn luật Văn phòng Luật sư Hoàng Gia

2016-2021: Chuyên viên pháp chế Tập đoàn Thang máy Thiết bị Thăng Long

2021-2023: Luật sư phụ trách pháp chế Công ty TNHH An Invest (VN Consultant)

2023-nay: Trưởng phòng pháp chế kiêm Thư ký Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư MHL

T6/2024-nay: Thành viên BKS CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH



ÔNG NGUYỄN VĂN CHUÂN

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Cử nhân Kinh tế

Sinh năm: 1963

Tỷ lệ sở hữu: 0%

02/1982-12/1985: Bộ đội Đội Không ảnh, Phòng tham mưu, F 371 Quân chủng Phòng không - Không quân

02/1986-08/1990: Công nhân Xí nghiệp Bội khoáng thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh Bắc Thái nay là Thái Nguyên

09/1990-06/1994: Sinh viên Trường Đại học Công đoàn 191, Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội

07/1994-12/1999: Phó Chánh văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh Thái Nguyên

01/2000-08/2001: Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH

09/2001-03/2010: Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động động thành phố Thái Nguyên; Thường trực Đảng ủy Khối dân thành phố Thái Nguyên

04/2010-10/2017: Phó trưởng ban Tổ chức, Ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Liên đoàn Lao động tỉnh Thái Nguyên

11/2017-04/2023: Chủ tịch Công đoàn ngành Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên

15/5/2023-Nay: Nhân viên Phòng Quản trị nội bộ Công ty cổ phần Tập đoàn Bệnh viện TNH

06/2023-Nay: Nhân viên - Thành viên BKS Phòng Quản trị nội bộ Công ty cổ phần Tập đoàn Bệnh viện TNH

GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO

Ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Lê Xuân Tân	Tổng giám đốc, Phó chủ tịch HĐQT	1,81
2	Nguyễn Anh Đĩnh	Phó Tổng giám đốc kiêm Trợ lý Chủ tịch HĐQT	0,09
3	Trần Thiện Sách	Phó Tổng Giám đốc/ Thành viên HĐQT	0,14
4	Đào Mạnh Duy	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh	0,05
5	Nguyễn Hữu Điệp	Phó Tổng Giám đốc	-
6	Lê Thị Thúy An	Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc điều hành Công ty/Người phụ trách quản trị Công ty	-
7	Ngô Minh Trường	Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh	0,2



ÔNG LÊ XUÂN TÂN
TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT

(Đã giới thiệu tại phần Hội đồng quản trị)



ÔNG TRẦN THIỆN SÁCH
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC,
THÀNH VIÊN HĐQT**

(Đã giới thiệu tại phần Hội đồng quản trị)



ÔNG NGÔ MINH TRƯỜNG
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC KIÊM GIÁM ĐỐC
CHI NHÁNH/ THÀNH VIÊN HĐQT**



ÔNG NGUYỄN ANH ĐỈNH
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Kỹ sư xây dựng
Sinh năm: 1981
Tỷ lệ sở hữu: 0,09%

2009-2014: Cán bộ kỹ thuật Công ty TNHH Xuân Thủy
2015-2018: Phó Giám đốc Công ty TNHH Xuân Thủy
2018-2021: Giám đốc Công ty TNHH Xuân Thủy
2021-2022: Cố vấn Công ty TNHH Xuân Thủy
2022 - 6/2024: Trợ lý Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH
6/2024-nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm Trợ lý Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH



ÔNG ĐÀO MẠNH DUY
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC KIÊM GIÁM ĐỐC
CHI NHÁNH**
Cử nhân Kinh tế
Sinh năm: 1993
Tỷ lệ sở hữu: 0,05%

2016-2017: Nhân viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng
2017-2019: Nhân viên Công ty TNHH Hiệp Hương
01/2020-10/2021: Giám đốc Chi nhánh CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH
10/2021-nay: Phó Tổng Giám đốc/ Giám đốc chi nhánh CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH

GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO

Ban điều hành



ÔNG NGUYỄN HỮU ĐIỆP

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Tiến sỹ Kinh tế, Bác sỹ đa khoa

Sinh năm: 1955

Tỷ lệ sở hữu: 0%



BÀ LÊ THỊ THÚY AN

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC KIÊM GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH/ NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ

Thạc sỹ Kế toán, kiểm toán; Cử nhân QTKD

Sinh năm: 1989

Tỷ lệ sở hữu: 0%

1988-1995: Giám đốc Bệnh viện Điều dưỡng Lâm Nghiệp – Bộ Lâm Nghiệp

1995-2000: Giám đốc Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp – Bộ Nông nghiệp & PTNT

2000-2009: Phó Chánh văn phòng Bộ Nông nghiệp & PTNT

2009-2016: Vụ Trưởng, Trưởng ban đổi mới và quản lý doanh nghiệp Bộ Nông nghiệp & PTNT

2009-2016: Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty vật tư Nông nghiệp – Bộ Nông nghiệp & PTNT

2009-2016: Phó chủ tịch Tập đoàn GFS; Viện trưởng Viện công nghệ GFS; Viện trưởng Viện công nghệ và y dược thuộc liên hiệp Hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam

02/2022-Nay: Phó Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH

2012-2013: Nhân viên Ngân hàng Maritime Bank tại Hà Nội

2013-2/2014: Kế toán CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH

02/2014-10/2021: Kế toán trưởng CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH

10/2021-05/2023: Giám đốc tài chính/ Kế toán trưởng CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH

06/2023-04/2024: Công chức Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên

5/2024-Nay: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc điều hành Công ty/Người phụ trách quản trị Công ty CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH



VỊ THẾ

Công ty cổ phần Tập đoàn Bệnh viện TNH (TNH) là đơn vị có hệ thống các bệnh viện ngoài công lập có quy mô tương đối lớn ở các tỉnh vùng Đông Bắc. Chính thức đi vào hoạt động từ năm 2014, sau một thập kỷ đi vào hoạt động, đến nay Công ty đã từng bước tạo dựng được uy tín và thương hiệu, trở thành địa chỉ tin cậy về chăm sóc sức khỏe. Ngoài 3 cơ sở y tế đặt trên địa bàn các tỉnh Thái Nguyên và Bắc Giang là Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên và Bệnh viện TNH Phổ Yên và Bệnh viện TNH Việt Yên đã đi vào hoạt động ổn định thì hiện nay Công ty đang tiếp tục mở rộng quy mô ra các tỉnh lân cận như Hà Nội, Đà Nẵng,.. Với mục đích xây dựng chuỗi các bệnh viện nhằm cung cấp các dịch vụ y tế chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân trong và ngoài tỉnh Thái Nguyên, góp phần giảm tải lượng bệnh nhân cho các bệnh viện tuyến trên.

Bằng việc đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng, sử dụng trang thiết bị kỹ thuật cao, hiện đại, tiên tiến hỗ trợ tốt nhất cho việc chẩn đoán bệnh và điều trị cùng đội ngũ y, bác sĩ giỏi về chuyên môn, giàu kinh nghiệm cũng như đội ngũ nhân viên ân cần, chu đáo mà TNH ngày càng trở thành địa chỉ tin cậy để nhân dân đặt niềm tin trong việc chăm sóc sức khỏe. So với các cơ sở y tế tư nhân trên cùng địa bàn tỉnh Thái Nguyên, hiện nay cả hai bệnh viện của TNH đều là những bệnh viện có sự đầu tư, trang bị kỹ lưỡng về cơ sở hạ tầng và chuyên môn thuộc top đầu của tỉnh Thái Nguyên. Đây cũng là điểm mạnh của TNH giúp các bệnh viện trực thuộc mở rộng thị phần của mình trong ngành và thu hút được những khách hàng tiềm năng.

Các bệnh viện của TNH đều được khách hàng đánh giá là các cơ sở y tế có khu khám, chữa bệnh hiện đại, tiện nghi và được trang bị hệ thống kiểm soát nhiễm khuẩn tối ưu, cung cấp được các dịch vụ y tế toàn diện và hoàn hảo, phù hợp với mọi nhu cầu của bệnh nhân từ đó người bệnh yên tâm điều trị và tin tưởng vào chuyên môn của các y, bác sĩ.

TNH luôn hướng tới và đặt mục tiêu phát triển các bệnh viện trong hệ thống trở thành bệnh viện có chất lượng dịch vụ chăm sóc y tế cao cấp và chuyên nghiệp, luôn đổi mới, làm hài lòng khách hàng bằng chất lượng khám chữa bệnh và dịch vụ chăm sóc sức khỏe tốt nhất, với giá trị cốt lõi là tính chuyên nghiệp, hiệu quả công việc, tính trung thực, tinh thần đồng đội và thái độ tích cực. Hiện nay các bệnh viện của TNH đều triển khai thực hiện việc khám, chữa bệnh có sử dụng thẻ BHYT cả kể ngày thứ 7 và Chủ nhật, đáp ứng được nhu cầu của phần đông người bệnh, qua đó giúp người bệnh tiếp cận được các dịch vụ y tế với chi phí hợp lý hơn.

TNH còn là nơi hội tụ đội ngũ bác sĩ giàu kinh nghiệm, nhiệt tình, tận tâm vì người bệnh, liên tục cập nhật những phương pháp điều trị hiện đại, từ đó giúp đưa thương hiệu của Công ty vươn xa hơn trong lĩnh vực y tế tư nhân nhưng đồng thời cũng là dịch vụ mà bệnh nhân dễ tiếp cận với chi phí hợp lý. Đến nay TNH đã dần khẳng định được vị thế riêng của mình trong ngành y tế tư nhân.



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty

VỀ QUY MÔ

Mở rộng mô hình bệnh viện tư nhân ra các thành phố trung tâm và các tỉnh lân cận như: thủ đô Hà Nội, tỉnh Lạng Sơn, Đà Nẵng... để phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh của hầu hết người dân các tỉnh vùng trung du miền núi Đông Bắc Bộ.

TNH đã đưa cổ phiếu lên sàn giao dịch chứng khoán, trở thành một trong những bệnh viện đầu tiên có cổ phiếu niêm yết, từ đó khẳng định vị thế trong ngành Y Tế tỉnh Thái Nguyên nói riêng và khu vực miền Bắc nói chung.

Doanh nghiệp hướng tới trở thành tập đoàn y tế có độ phủ rộng khắp nhiều vùng miền trên cả nước, cung cấp dịch vụ y tế chất lượng cao, giá phù hợp với nhiều khách hàng đảm bảo tiếp cận được dịch vụ chăm sóc sức khỏe tốt nhất. Đồng thời trở thành hệ thống y tế đa dạng, linh hoạt, bao gồm các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa, và trung tâm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi kết hợp bệnh viện của tập đoàn tại một số địa phương mà TNH có lợi thế tiên phong, có trường đào tạo chuyên ngành chăm sóc sức khỏe, với trung tâm điều hành và hoạt động chính của tập đoàn tại Hà Nội.

VỀ NHÂN SỰ

Tiếp tục thu hút nhân sự có trình độ, kinh nghiệm; tuyển dụng từ nguồn nhân lực chất lượng cao từ các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn và các tỉnh lân cận; đào tạo nhân lực không chỉ giỏi về chuyên môn mà còn chuyên nghiệp trong dịch vụ, với mục tiêu sự hài lòng của người bệnh là ưu tiên của Doanh nghiệp.

Bệnh viện đã và đang liên kết với các bệnh viện của Hàn Quốc và Thái Lan nhằm nâng cao công tác chuyên môn và góp phần đưa những kỹ thuật y học tiên tiến thế giới đến với người bệnh Việt Nam.

VỀ DỊCH VỤ KHÁM CHỮA BỆNH, ĐẦU TƯ CƠ SỞ VẬT CHẤT

Duy trì, củng cố chất lượng khám chữa bệnh, đảm bảo dịch vụ khám chữa bệnh cho cán bộ công nhân viên cho các doanh nghiệp trên toàn tỉnh và tiến hành mở rộng tệp khách hàng doanh nghiệp, đảm bảo doanh thu từ nguồn này ở mức tăng trưởng, ổn định.

Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế hiện đại, nhập khẩu từ các nhà thầu, nhà cung cấp uy tín giàu kinh nghiệm.

Như vậy, định hướng phát triển của TNH hoàn toàn phù hợp với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, xu thế chung trên thế giới.



Các mục tiêu phát triển cụ thể trong năm 2025

- Tiếp tục duy trì sự hoạt động ổn định của 3 bệnh viện; củng cố tổ chức và phát triển đội ngũ lãnh đạo.
- TNH tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng các Bệnh viện: Bệnh viện TNH Lạng Sơn và một số Bệnh viện khác như: Trung tâm hỗ trợ sinh sản và điều trị chất lượng cao (dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên giai đoạn 3), Bệnh viện chuyên khoa Mắt,...; đảm bảo thực hiện các dự án theo đúng tiến độ đề ra.
- Triển khai nhiều dịch vụ kỹ thuật mới và chuyên sâu tại cả 3 bệnh viện.



VỀ QUY MÔ

Dự án Bệnh viện TNH Lạng Sơn được đầu tư xây dựng tại phường Tam Thanh, Thành phố Lạng Sơn quy mô dự kiến 300 giường bệnh. Bệnh viện được thiết kế với mô hình bệnh viện đa khoa, trang bị máy móc hiện đại, triển khai nhiều kỹ thuật mới trong chẩn đoán và điều trị bệnh nhằm đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh đa dạng, chất lượng cao của nhân dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Dự kiến, công trình sẽ được hoàn thành trong quý 4/2025 và đi vào hoạt động khoảng quý 1/2026.

Bệnh viện TNH Hà Nội với tổng vốn đầu tư dự kiến trên 1.500 tỷ đồng, quy mô dự kiến khoảng 500 giường bệnh để đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của cư dân khu đô thị Ciputra và các khu vực lân cận. Bên cạnh đó sẽ thu hút và tạo nguồn nhân lực chất lượng cao để phát triển bệnh viện vệ tinh của TNH. Các bệnh viện của TNH đều có vị trí thuận lợi, nằm tại địa bàn đông dân cư, khu công nghiệp lớn với lực lượng lao động lên tới hàng trăm nghìn người.

Dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên giai đoạn 3: Hiện nay công ty đang xin điều chỉnh dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên bằng việc cải tạo, sửa chữa lại tòa nhà giai đoạn 1, nâng cấp, thay thế 50 giường bệnh kèm theo trang thiết bị máy móc liên quan đã cũ do đầu tư từ giai đoạn 1 để tái hoạt động, phát triển các chuyên khoa, trung tâm dịch vụ chất lượng cao nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của nhân dân trong và ngoài tỉnh Thái Nguyên, thúc đẩy việc xã hội hóa trong lĩnh vực y tế, đóng góp vào sự phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của tỉnh Thái Nguyên. Hiện nay dự án đã được cấp Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư vào ngày 09/4/2025.



VỀ NHÂN SỰ

Trong giai đoạn phát triển mới (2025 -2030) Công ty Cổ phần tập đoàn Bệnh viện TNH hướng đến mục tiêu trở thành một trong những hệ thống y tế tư nhân hàng đầu Việt Nam. Để thực hiện khát vọng trên, HĐQT Công ty xác định rõ: nâng cao chất lượng quản trị là một trong những nhân tố quan trọng để thực hiện mục tiêu chiến lược của Công ty. Chính vì vậy, năm 2024, Công ty đã có nhiều hoạt động nhằm bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản trị cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo Công ty.

Ngoài ra TNH tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyển dụng, thu hút nhân sự có trình độ cao, kinh nghiệm để phục vụ nhu cầu nguồn nhân lực cho các bệnh viện của công ty. Cùng với đó, Công ty có kế hoạch tổ chức hoạt động đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho cán bộ nhân viên. Tổ chức nhiều Hội thảo, Hội nghị Khoa học hội tụ nhiều nhà khoa học uy tín, các chuyên gia trong lĩnh vực Y tế để nhân viên y tế của Công ty có cơ hội trao đổi kinh nghiệm học thuật, chia sẻ, cập nhật kiến thức mới.

Với mong muốn xây dựng môi trường y tế ngày càng thân thiện và chuyên nghiệp, TNH luôn chú trọng đào tạo và phát triển đội ngũ nhân sự. Việc thực hiện nghiêm túc văn hóa công ty không chỉ giúp tăng cường sự hài lòng của khách hàng mà còn tạo động lực tích cực, truyền cảm hứng cho nhân viên toàn thể công ty. Chú trọng bồi dưỡng năng lực chuyên môn và nâng cao nhận thức về y đức cho nhân viên trong hệ thống bệnh viện để nâng cao chất lượng dịch vụ luôn là mục tiêu hướng đến của Công ty Cổ phần Tập đoàn Bệnh viện TNH. Từ cuối năm 2024, công ty đã triển khai chương trình tập huấn “Diện mạo – Tác phong – Giao tiếp” dành cho toàn thể bộ cán bộ nhân viên của các bệnh viện trực thuộc Tập đoàn.

Tăng cường tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng giao tiếp, chăm sóc khách hàng, trau dồi y đức và tinh thần làm việc nhân văn cho nhân viên, hướng đến xây dựng một môi trường y tế an toàn, thân thiện, hài lòng khách hàng với những dịch vụ tốt nhất. Ưu tiên và tạo điều kiện thuận lợi để nhân viên đi học tập, nâng cao trình độ tại các đơn vị đào tạo nhân lực Y tế uy tín trong nước. Năm 2024 ưu tiên, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho hàng trăm nhân viên tham gia học tập, nâng cao trình độ với nhiều chương trình, tại nhiều cơ sở đào tạo trong nước. Nhiều bác sỹ tốt nghiệp loại giỏi các chương trình đào tạo sau Đại học và bác sỹ nội trú tại các cơ sở y tế trọng điểm, có uy tín hàng đầu trong cả nước, từ đó góp phần củng cố và nâng cao vị thế của hệ thống bệnh viện TNH với đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm thực tế.

VỀ NHÂN SỰ
(tiếp)

Ngoài ra TNH tiếp tục tăng cường hoạt động liên kết với các bệnh viện đầu ngành, uy tín nhằm nâng cao công tác chuyên môn (hội chẩn online với các chuyên gia đầu ngành); đẩy mạnh phát triển ứng dụng những kỹ thuật y học tiên tiến của thế giới trong các dịch vụ khám chữa bệnh tại các bệnh viện.

Trong giai đoạn đầu đi vào hoạt động, để sớm ổn định tổ chức, tạo nền nếp làm việc và có đủ đảm bảo nguồn nhân lực cho Bệnh viện TNH Việt Yên, Công ty sẽ thực hiện chính sách luân chuyển, điều động có thời hạn đối với cán bộ, nhân viên giữa các bệnh viện hiện hữu của TNH.

Năm 2024, tại hai bệnh viện đang hoạt động rất hiệu quả là Bệnh viện TNH Phố Yên và Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên, Công ty tiếp tục đảm bảo số lượng và chất lượng nhân lực để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đảm bảo dịch vụ khám chữa bệnh chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đồng thời nhanh chóng ổn định tổ chức tại Bệnh viện TNH Việt Yên, gia tăng số lượng khách hàng đến khám và điều trị góp phần làm tăng doanh thu của toàn công ty.

Duy trì, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đảm bảo dịch vụ khám chữa bệnh cho cán bộ công nhân viên cho các doanh nghiệp trên toàn tỉnh và tiến hành mở rộng tệp khách hàng doanh nghiệp, đảm bảo doanh thu từ nguồn này ở mức tăng trưởng, ổn định

VỀ DỊCH VỤ KHÁM CHỮA BỆNH, ĐẦU TƯ CƠ CẤU VẬT CHẤT

Với sứ mệnh mang đến cho khách hàng, đối tác những dịch vụ tiện ích nhằm phục vụ tốt nhất nhu cầu của khách hàng qua dịch vụ chăm sóc sức khỏe chất lượng cao, để người dân được thụ hưởng những dịch vụ y tế tiện ích, hoàn hảo, chất lượng ngay trong nước với sự tin cậy chất lượng và giá cả hợp lý góp phần nâng tầm chất lượng cuộc sống người Việt.



01

RỦI RO KINH TẾ

Công ty hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam với lĩnh vực kinh doanh chính là về dịch vụ nên kết quả hoạt động kinh doanh cũng như sự tăng trưởng của Công ty phụ thuộc nhiều vào sự tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam. Mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng nhờ vào sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự chỉ đạo, điều hành kịp thời, quyết liệt, sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và nỗ lực của các cấp, các ngành, các địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân cả nước, Việt Nam vẫn duy trì và đạt được mức tăng trưởng cao. Tuy nhiên, trong bối cảnh kinh tế thế giới đang gia tăng khả năng suy thoái, bất ổn với những biến động nhanh và khó lường, nền kinh tế Việt Nam có độ mở lớn nên chịu tác động đan xen nhiều mặt. Công ty không thể tránh khỏi sự ảnh hưởng bởi những tác động bất ngờ từ nền kinh tế vĩ mô, những tác động này có thể tạo ra ảnh hưởng xấu tới thị trường bất động sản, qua đó khiến hoạt động của Công ty suy giảm.

Rủi ro kinh tế là loại rủi ro có hệ thống nên chịu tác động của các điều kiện kinh tế chung như tốc độ tăng trưởng kinh tế GDP, lạm phát, sự thay đổi của tỷ giá hối đoái, lãi suất,.... Những rủi ro này sẽ có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và của Công ty nói riêng.

02

RỦI RO TỶ GIÁ, LẠM PHÁT

Theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý 4 và năm 2024 của Tổng cục Thống kê, năm 2024, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) cả nước tăng 3,63% so với năm 2023; lạm phát cơ bản tháng 12/2024 tăng 0,25% so với tháng 11/2023, tăng 2,85% so với cùng kỳ năm 2023.

Bình quân lạm phát cơ bản năm 2024 tăng 2,71% so với năm 2023, thấp hơn mức tăng CPI bình quân chung (3,63%). Điều này chủ yếu là do giá lương thực, thực phẩm, điện, dịch vụ giáo dục và dịch vụ y tế là những yếu tố ảnh hưởng đến việc tăng CPI nhưng không được đưa vào danh sách tính toán lạm phát cơ bản. Nhìn chung, báo cáo của Tổng cục Thống kê cho thấy có sự biến động về giá ở nhiều nhóm hàng hóa, dịch vụ trong tháng 12. 9/11 nhóm hàng chính đều tăng giá so với tháng 11 và hai nhóm giảm giá. Cụ thể, nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 2,19%, do điều chỉnh giá dịch vụ y tế và nhu cầu tiêu dùng thuốc tăng cao vào mùa đông.

Sự biến động về tỷ giá sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí nhập khẩu trang thiết bị, máy móc, dược phẩm của Công ty. Lạm phát ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các mặt hàng dịch vụ thông qua các chi phí đầu vào. Lạm phát gia tăng sẽ làm cho các loại chi phí như chi phí nhân công, chi phí vật tư y tế, chi phí cung cấp dịch vụ của Công ty tăng cao.

Để ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát hiệu quả, Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương kiên quyết triển khai nhiều giải pháp trong năm 2024, như đảm bảo thông suốt hoạt động cung ứng, lưu thông, phân phối hàng hóa, nhất là các mặt hàng thiết yếu phục vụ nhân dân. Bên cạnh đó, chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, nhanh chóng và hiệu quả, góp phần kiềm chế lạm phát. Hơn nữa, sự hạ nhiệt của lạm phát thế giới đã tác động tới lạm phát của Việt Nam, giúp giảm bớt áp lực từ lạm phát nhập khẩu. Có thể thấy, rủi ro lạm phát luôn là những rủi ro phát sinh từ các yếu tố khách quan có tác động đáng kể đến hoạt động kinh doanh của công ty.

03

RỦI RO LÃI SUẤT

Lãi suất ảnh hưởng rất lớn lên hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung. Mức lãi suất cao, ngoài việc cản trở nhu cầu vay vốn để đầu tư dự án, sản xuất kinh doanh, còn gia tăng chi phí tài chính, tạo ra rủi ro đòn bẩy với các doanh nghiệp. Tính đến ngày 31/12/2024, tín dụng tăng 15,08% so với cuối năm 2023.

Báo cáo của Ngân hàng Nhà nước cho biết, trong điều hành lãi suất, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tiếp tục giữ nguyên các mức lãi suất điều hành trong bối cảnh lãi suất thế giới vẫn neo ở mức cao, tạo điều kiện cho tổ chức tín dụng (TCTD) tiếp cận nguồn vốn từ NHNN với chi phí

thấp, qua đó có điều kiện để hỗ trợ nền kinh tế; tiếp tục chỉ đạo các TCTD tiết giảm chi phí hoạt động để phấn đấu giảm lãi suất cho vay, đồng thời yêu cầu các TCTD thực hiện báo cáo và công bố công khai mức lãi suất cho vay bình quân, chênh lệch lãi suất tiền gửi và cho vay bình quân trên trang thông tin điện tử của TCTD...

NHNN điều hành tỷ giá linh hoạt, phù hợp, góp phần hấp thu các cú sốc bên ngoài; đồng thời, phối hợp đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ. Nhờ đó, thị trường ngoại tệ duy trì ổn định, thanh khoản ngoại tệ thông suốt, các nhu cầu ngoại tệ của nền kinh tế được đáp ứng đầy đủ; tỷ giá diễn biến linh hoạt theo cả hai chiều tăng/giảm, phù hợp với điều kiện thị trường. Đến cuối năm 2024, tỷ giá tăng khoảng 5,03%, đây là sự ổn định, hài hòa, cân đối được ngoại tệ trong nền kinh tế, đảm bảo cho xuất, nhập khẩu, các doanh nghiệp, nhà đầu tư không có gì lo lắng để phải đầu cơ, găm giữ ngoại tệ.

Tuy nhiên, chính sách tiền tệ cũng gặp không ít khó khăn trong năm vừa qua. Vẫn còn nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn, thị trường trái phiếu, chứng khoán vẫn còn trầm lắng, chưa phát triển như kỳ vọng, thị trường bất động sản sôi động hơn nhưng cũng còn nhiều dự án đang gặp vướng mắc về pháp lý, thủ tục, quy trình. Ngoài ra, nợ xấu có xu hướng tăng, hàng loạt chính sách trong việc điều hành các lĩnh vực kinh tế, đặc biệt là giải ngân đầu tư công dù rất quyết liệt nhưng cũng chưa đạt như mong muốn... Do đó, đối mặt với rủi ro tăng lãi suất, Công ty sẽ bị ảnh hưởng tới lợi nhuận do chi phí tài chính tăng lên. Đồng thời, khi lãi suất biến động cũng khiến cho Công ty khó huy động vốn để thực hiện các mục tiêu đầu tư, xây dựng và mua sắm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

04

RỦI RO PHÁP LUẬT

Rủi ro pháp luật là sự thay đổi trong luật pháp hay các quy định mới mà chính phủ đưa ra sẽ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình trạng một hay một số hoạt động kinh doanh, ngành hay một thị trường.

Việc thay đổi luật hay các qui định do chính phủ hoặc cơ quan quản lý đưa ra có thể làm tăng chi phí vận hành của các công ty, giảm sức hấp dẫn của khoản đầu tư hoặc thay đổi một cách trực tiếp hoặc gián tiếp đến điều chỉnh các hoạt động của công ty và những chiến lược phát triển trong ngành y tế. Hiện tại, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật đầu tư, Luật khám bệnh, chữa bệnh, và các văn bản hướng dẫn thi hành cùng các văn bản liên quan khác.

Từ ngày 01/01/2024, Luật khám bệnh chữa bệnh 2023 chính thức có hiệu lực; việc thay đổi, bổ sung Luật khám bệnh chữa bệnh và các văn bản quy phạm pháp luật các quy định có liên quan của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động của Công ty. Hệ thống pháp luật của Việt Nam vẫn đang hoàn thiện do đó mà rủi ro luật pháp trong thực tiễn vẫn có thể xảy ra. Để giảm bớt sự tác động tiêu cực đến hoạt động của Công ty, Công ty phải liên tục cập nhật những thay đổi trong môi trường pháp luật liên quan đến hoạt động của Công ty, từ đó đưa ra kế hoạch hoạt động kinh doanh phù hợp. Việc chủ động nghiên cứu, nắm bắt những thay đổi và áp dụng những quy định hiện hành để đưa ra định hướng phát triển phù hợp sẽ giúp cho Công ty hạn chế được rủi ro này.

05

RỦI RO HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

Rủi ro từ hoạt động chuyên môn của Bệnh viện không chỉ ảnh hưởng đến lợi ích của chính Bệnh viện mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của bệnh nhân và phát sinh những vấn đề khác có liên quan. Trong quá trình hoạt động, rủi ro đối với Bệnh viện là điều không thể tránh khỏi.

Bệnh viện là một trong những môi trường có nguy cơ cao về việc lây nhiễm dịch bệnh, xuất phát từ nguyên nhân chủ quan do việc không làm tốt công tác kiểm soát nhiễm khuẩn nội bộ, hoặc do nguyên nhân khách quan từ các tác nhân bên ngoài xâm nhập, ví dụ rõ ràng nhất từ

nguy cơ này là đại dịch Covid-19 vừa xảy ra là một rủi ro không thể tránh khỏi đã làm ảnh hưởng rất lớn tới hoạt động của Bệnh viện.

Việc lây nhiễm dịch bệnh trong phạm vi nội bộ Bệnh viện là rủi ro rất lớn, mặc dù ít có khả năng xảy ra và không thường xuyên nhưng nếu đã xảy ra thì chắc chắn sẽ ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Bởi nếu dịch bệnh không được ngăn chặn và kiểm soát ngay từ ban đầu, thì chắc chắn đây sẽ là một nguy cơ lớn dẫn đến việc Bệnh viện phải tạm dừng hoạt động cho đến khi kiểm soát được dịch bệnh.

Trong công tác khám chữa bệnh, do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan, sự cố tai biến y khoa luôn có thể xảy ra bất cứ lúc nào, đối với bất cứ bệnh viện nào, kể cả các bệnh viện công lập. Đây cũng là rủi ro lớn nhất và thường xảy ra, không như dịch bệnh lây nhiễm nhiều năm mới xảy ra một lần và gây ảnh hưởng lớn như dịch Covid-19 vừa qua.

Khi có sự cố, tai biến y khoa, Bệnh viện sẽ bị thiệt hại nhiều mặt. Đầu tiên phải kể đến là thiệt hại do việc bị ảnh hưởng đến uy tín, giảm số lượng bệnh nhân đến khám bệnh, chữa bệnh tùy theo mức độ và thời gian ảnh hưởng từ đó dẫn đến giảm doanh thu. Thứ hai, tùy từng trường hợp và hoàn cảnh, điều kiện, Bệnh viện sẽ tiến hành hỗ trợ, đền bù kinh phí cho người bệnh hoặc gia đình tùy theo mức độ tai biến, đòi hỏi của người bệnh và gia đình. Nhiều trường hợp phải hỗ trợ, đền bù số tiền lớn hoặc kéo dài; và thường mức bồi thường, hỗ trợ của Bệnh viện tư nhân cũng sẽ cao hơn nhiều các bệnh viện công lập khi cùng xảy ra tai biến y khoa như nhau.

Ngoài ra các bệnh viện phải tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật về trong việc cung cấp dịch vụ y tế và phẫu thuật; chưa kể tới sự ảnh hưởng của các điều kiện như: nhu cầu dịch vụ, năng lực quản lý, tình hình kinh tế, biến động tỷ giá hối đoái,...

Vì vậy, Công ty luôn chú trọng đào tạo, thường xuyên trao đổi, nâng cao trình độ y bác sĩ; kiểm soát chặt chẽ, đầy đủ và cẩn thận quy trình khám chữa bệnh; xây dựng cơ bản các phòng kỹ thuật, phòng điều trị khang trang hiện đại cùng với các trang thiết bị y tế hiện đại, đồng bộ nhằm giảm thiểu các rủi ro trong hoạt động. Tuy nhiên, như các vấn đề đã nêu trên, với những sự chuẩn bị tốt nhất, Công ty vẫn đối mặt với những rủi ro không thể tránh khỏi như rủi ro về dịch bệnh và rủi ro về hoạt động chuyên môn. Những rủi ro này khi xảy ra sẽ ảnh hưởng lớn đến uy tín và tác động tiêu cực tới tình hình tài chính của Công ty.

06

RỦI RO NGUỒN NHÂN LỰC

bó giữa người lao động với Bệnh viện. Ngoài ra, Bệnh viện thường xuyên tạo điều kiện cho cán bộ nhân viên tham gia các chương trình đào tạo tại các nước có ngành y tế phát triển nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn và góp phần đưa những kỹ thuật y học tiên tiến thế giới đến với người bệnh Việt Nam. Mặc dù đã có nhiều chủ trương nhằm giữ chân người lao động nhưng Công ty vẫn đối mặt rủi ro về nguồn nhân lực đặc biệt trong hoàn cảnh dịch bệnh vừa qua. Khi nhân viên y tế phải kiêm nhiệm nhiều công việc dưới áp lực lớn, số lượng bệnh nhân đông trong khi pháp luật chưa có những chế tài đủ mạnh nhằm bảo vệ chuyên môn và bảo vệ sức khỏe cho bác sĩ và nhân viên y tế; đặc biệt là tại bệnh viện tư. Việc này ảnh hưởng đến tinh thần và môi trường làm việc của các bác sĩ và nhân viên y tế. Vì vậy, rủi ro nguồn nhân lực có thể ảnh hưởng lớn tới hoạt động liên tục của Công ty.

07

RỦI RO TĂNG GIÁ DƯỢC PHẨM, TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

Hiện nay, trên 90% nguyên liệu sản xuất thuốc được nhập từ nước ngoài, sử dụng khoảng 400/1.000 hoạt chất. Đặc biệt, các loại tân dược đặc trị hầu hết đều phải nhập khẩu. Do đó, sự tăng giá nguyên vật liệu sản xuất dược phẩm sẽ phần nào dẫn đến sự tăng giá các loại dược phẩm, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của Công ty.

Mặt khác, các trang thiết bị y tế của Công ty được đầu tư đồng bộ, cập nhật các công nghệ cũng như kỹ thuật hiện đại nhất hiện nay nên hầu hết được nhập khẩu từ nước ngoài. Vì vậy, việc bảo quản, bảo trì hay thay thế các bộ phận của các thiết bị trên khá khó khăn.

Đối với trang thiết bị y tế, hàng năm bệnh viện kí hợp đồng với các đơn vị thực hiện việc bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ như bảo dưỡng máy

X-quang, MRI, cắt lớp vi tính, hệ thống máy xét nghiệm,... và thực hiện kiểm định các loại máy móc và trang thiết bị theo định kỳ như: máy đo huyết áp, cân bàn, đo an toàn bức xạ phòng, ẩm kế, nhiệt kế, kiểm định máy Xquang, cắt lớp vi tính, máy điện não, điện tim, cũng như thực hiện việc hiệu chuẩn hệ thống máy xét nghiệm hàng năm.

Hiện nay, những cơ chế, chính sách về quản lý, nhập khẩu dược phẩm và trang thiết bị y tế còn đang được Nhà nước nghiên cứu và hoàn thiện. Công ty hoạt động trong lĩnh vực y tế sẽ ảnh hưởng trực tiếp từ những rủi ro của việc tăng giá dược phẩm, trang thiết bị y tế cũng như những khó khăn trong cơ chế quản lý này. Việc này sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty trong việc triển khai công tác khám chữa bệnh, cùng với đó, lợi nhuận của Công ty cũng ảnh hưởng do chi phí tăng lên khi máy móc, trang thiết bị y tế và các loại dược phẩm có thể chậm thông quan để đưa vào sử dụng.

08

RỦI RO CẠNH TRANH

So với các bệnh viện tư nhân khác trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Bắc Giang, hệ thống bệnh viện TNH luôn đứng đầu về hệ thống y tế, trang thiết bị hiện đại, nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn tốt, nhiều kinh nghiệm. Tuy nhiên, tâm lý, thói quen của người dân về việc chọn nơi khám, chữa bệnh vẫn luôn hướng đến bệnh viện công lập, nên đòi hỏi TNH phải có sự khác biệt, chiến lược phát triển để có thể cạnh tranh được với các cơ sở y tế khác trên địa bàn.

Công ty đối mặt với sự cạnh tranh giữa các bệnh viện tư nhân và nằm ở khu vực tập trung nhiều bệnh viện công lập, nếu không có chiến lược phát triển bệnh viện về mọi mặt thì Công ty sẽ bị các bệnh viện tư nhân khác cạnh tranh vượt lên hoặc không thu hút được nhiều bệnh nhân so với các bệnh viện công đã có uy tín. Việc này có thể dẫn tới giảm sút lượt người đến khám bệnh, chữa bệnh, gián tiếp làm giảm sút doanh thu của Công ty.

09

RỦI RO KHÁC

lên kế hoạch điều hành Công ty một cách tối ưu, cơ cấu lại quy mô đầu tư của các sản phẩm, dịch vụ mà Công ty đang cung cấp cho phù hợp với nhu cầu của thị trường.

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh trong khu vực và trên thế giới đều có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Các bất ổn về kinh tế, xã hội trong khu vực cũng như trên thế giới cũng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Để hạn chế rủi ro, Công ty thường thu thập, nắm bắt kịp thời thông tin về những diễn biến tình hình kinh tế, chính trị, xã hội và thời tiết của Việt Nam cũng như các nước lân cận để



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- Tình hình hoạt động SXKD
- Tổ chức và nhân sự
- Tình hình đầu tư và thực hiện dự án
- Tình hình tài chính
- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2024**



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Thông tin ngành

Năm 2024 tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; biến đổi khí hậu, thiên tai, bão lụt, dịch bệnh đã tác động đến mọi hoạt động của đời sống, trong đó có lĩnh vực y tế. Ngành y tế năm 2024 tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn về tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế cho công tác khám, chữa bệnh. Tuy nhiên với sự cố gắng, nỗ lực của toàn Ngành nên nhiều nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng được triển khai thực hiện có hiệu quả, góp phần tích cực vào thành công chung của đất nước. Lĩnh vực y tế tiếp tục là vấn đề được chú trọng quan tâm, năm 2024 cũng ghi nhận những đổi mới mạnh mẽ về tài chính y tế, trong đó dành ít nhất 30% ngân sách y tế cho công tác y tế dự phòng, thực hiện lộ trình BHYT toàn dân, tích cực chuyển đổi số ngành y tế, thực hiện số hóa hồ sơ, bệnh án điện tử và liên thông kết quả xét nghiệm; hoàn thành hạ tầng kỹ thuật của các nền tảng số như: Nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử, nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa, nền tảng quản lý tiêm chủng, nền tảng trạm y tế.



Tuy nhiên bên cạnh đó, ngành y tế còn phải đối mặt với những tồn tại, khó khăn, thách thức như hệ thống văn bản pháp luật từng bước được hoàn thiện nhưng chưa đầy đủ, tình trạng thiếu thuốc, vaccin, trang thiết bị y tế vẫn còn diễn ra, việc bảo đảm các mục tiêu về tỷ lệ tiêm chủng mở rộng gặp nhiều thách thức.

Năm 2024, ngành y tế tỉnh Thái Nguyên đã tích cực duy trì tốt công tác khám, chữa bệnh, khắc phục mọi khó khăn, cải tiến, nâng cao chất lượng dịch vụ, giảm tỷ lệ chuyển tuyến, giảm chi phí của người bệnh và giảm tải cho tuyến Trung ương.

Ngành Y tế tỉnh Thái Nguyên đã có nhiều bước tiến rõ rệt cả về quy mô, chất lượng dịch vụ lẫn công tác quản lý và chuyển đổi số. Toàn tỉnh hiện có gần 7.000 giường bệnh, đạt tỷ lệ 51,3 giường/10.000 dân – cao hơn nhiều so với mức trung bình cả nước. Số lượng bác sĩ cũng vượt mức chuẩn quốc gia, đạt 17 bác sĩ/10.000 dân. Chất lượng khám chữa bệnh tiếp tục được cải thiện, thể hiện qua chỉ số hài lòng của người dân với dịch vụ y tế công đạt trên 90%. Đặc biệt, tỉnh đã tích cực triển khai chuyển đổi số trong y tế: tỷ lệ lập hồ sơ sức khỏe điện tử đạt hơn 84% dân số; các bệnh viện đồng bộ dữ liệu khám sức khỏe, giấy chứng sinh, báo tử lên hệ thống quốc gia, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và minh bạch hóa dịch vụ.

Công tác phòng chống dịch bệnh tiếp tục là một điểm sáng. Đồng thời, tỷ lệ tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 1 tuổi duy trì ở mức cao (trên 95%). Hướng đến năm 2025, ngành Y tế Thái Nguyên xác định các nhiệm vụ trọng tâm gồm: chủ động giám sát dịch bệnh, phát triển y tế dự phòng, cải cách tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn – hiệu quả, tiếp tục chuyển đổi số toàn diện, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và phát triển kỹ thuật chuyên sâu. Những kết quả tích cực trong năm 2024 cùng với định hướng rõ ràng cho tương lai cho thấy ngành Y tế Thái Nguyên đang từng bước hiện thực hóa mục tiêu chăm sóc sức khỏe toàn dân một cách bền vững và hiện đại.

Kết quả sản xuất kinh doanh so với kế hoạch

Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2024

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	TH 2024/KH 2024 (%)
Doanh thu thuần	Triệu đồng	540.000	440.226,7	81,5%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	155.000	45.059,6	29,1%

Doanh thu thuần của Công ty năm 2024 đạt hơn 440 tỷ đồng, đạt 81,5% so với kế hoạch đặt ra, trong khi đó lợi nhuận sau thuế năm 2024 chỉ đạt 29,1% so với kế hoạch. Trong năm công ty tập trung nguồn lực đưa dự án Bệnh viện TNH Việt Yên vào hoạt động từ 1/11/2024. Công ty cũng thực hiện nhiều chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao đồng thời thực hiện điều chỉnh đồng loạt mức thu nhập theo vị trí việc làm và hiệu quả công việc cho người lao động để đảm bảo phù hợp với tình hình kinh doanh và mức lương cơ sở của nhà nước sau khi nhà nước điều chỉnh tăng lương cơ sở từ 01/07/2024. Đồng thời, Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên và Bệnh viện TNH Phổ Yên do chịu ảnh hưởng của cơn bão số 3 Yagi vào quý 3/2024 diễn ra dài ngày nên số lượng bệnh nhân đến thăm khám và điều trị nội trú giảm cũng ảnh hưởng đến doanh thu trong năm.

Các chỉ tiêu chuyên môn đã thực hiện năm 2024

Tổng hợp số lượt khám và điều trị năm 2024

Đơn vị: lượt

Đơn vị	Ngoại trú	Nội trú	Theo khoa						
			Phục hồi chức năng	Hội sức cấp cứu	Khoa Liên chuyên khoa	Khoa Nội	Khoa Sản	Khoa Ngoại	Khoa Nhi
Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên	425.486	23.669	2.971	2.680	2.386	3.909	2.027	4.547	4.467
Bệnh viện TNH Phổ Yên	124.592	11.798	1.410	1.818	733	2.181	1.187	2.055	2.346
Bệnh viện TNH Việt Yên	6.336	329	123	32	9	38	22	50	45
Tổng	556.414	35.796	4.504	4.530	3.128	6.128	3.236	6.652	6.858

Nguồn: CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH

Năm 2024, tổng số lượt khám bệnh của TNH 592.210 lượt, trong đó ngoại trú chiếm 556.414 lượt và nội trú chiếm 35.796 lượt. Cụ thể, Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên có 425.486 lượt khám ngoại trú, và 23.669 lượt khám nội trú. Con số này tại Bệnh viện TNH Phổ Yên là 124.592 lượt khám ngoại trú và 11.798 lượt khám nội trú. Bệnh viện TNH Việt do mới đi vào hoạt động đầu tháng 11/2024 nên trong 2 tháng cuối năm lượt khám ngoại trú của bệnh viện đạt 6.336 lượt và 329 lượt khám nội trú.

Kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2023	Thực hiện 2024	(%) tăng/giảm
Doanh thu thuần	VND	531.948.900.461	440.226.706.458	-17,24%
Giá vốn hàng bán	VND	313.663.732.389	319.236.059.888	1,78%
Lợi nhuận gộp	VND	218.285.168.072	120.990.646.570	-44,57%
Lợi nhuận trước thuế	VND	152.981.637.930	51.436.497.200	-66,38%
Lợi nhuận sau thuế	VND	139.223.043.992	45.059.598.480	-67,63%

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023 và BCTC hợp nhất năm 2024 được kiểm toán của TNH

DOANH THU THUẦN



LỢI NHUẬN SAU THUẾ



Năm 2024 TNH ghi nhận doanh thu thuần đạt hơn 440 tỷ giảm 17,24% so với doanh thu năm 2023 (sau khi loại trừ doanh thu chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ TNH cho TNH Lạng Sơn năm 2023). Trong khi đó, lợi nhuận gộp năm 2024 đạt hơn 120 tỷ, giảm 44,57% so với năm trước. Lợi nhuận trước thuế giảm 66,38%, lợi nhuận kế toán sau thuế giảm 67,63%. Ngoài ra chi phí bán hàng tăng 45%, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 44% so với năm 2023 do việc mở rộng quy mô hoạt động cần bổ sung thêm một số vị trí lãnh đạo chủ chốt để điều hành hoạt động tập đoàn/bệnh viện. Đồng thời công ty cũng tăng cường tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, lãnh đạo chủ chốt của Tập đoàn và Bệnh viện, cử cán bộ tham gia khóa học đào tạo đáp ứng nhu cầu phát triển theo định hướng chung của tập đoàn vì thế phát sinh thêm chi phí so với cùng kỳ năm 2023.

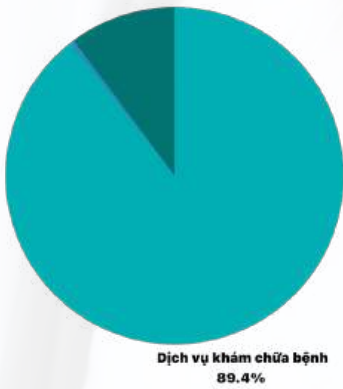
Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận

Cơ cấu doanh thu theo nhóm dịch vụ

Đơn vị: Đồng

Doanh thu thuần theo nhóm dịch vụ	Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
Dịch vụ khám chữa bệnh	475.642.658.614	89,41	437.041.831.182	99,28
Dịch vụ thầu	-	-	-	-
Bất động sản đầu tư	2.211.818.218	0,42	1.616.363.640	0,37
Hợp tác đầu tư	-	-	1.236.837.038	0,28
Dịch vụ khác	54.094.423.629	10,17	331.674.598	0,08
Tổng cộng	531.948.900.461	100	440.226.706.458	100

NĂM 2023



NĂM 2024



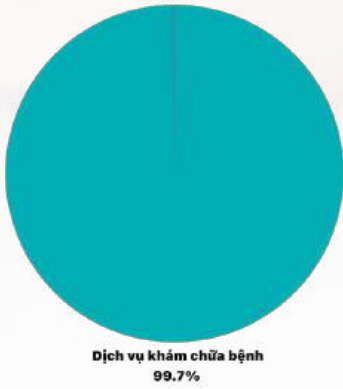
Trong năm 2024, hoạt động cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh tiếp tục là nguồn thu chủ lực của Công ty, chiếm gần 99% trong tổng doanh thu – phản ánh rõ định hướng phát triển bền vững trong lĩnh vực y tế chất lượng cao. Đáng chú ý, Công ty đã bắt đầu ghi nhận doanh thu từ hoạt động hợp tác đầu tư, xuất phát từ chiến lược điều chỉnh ngành nghề kinh doanh nhằm mở rộng hệ sinh thái dịch vụ và gia tăng giá trị cộng hưởng. Bước đi này được kỳ vọng sẽ mở ra tiềm năng tăng trưởng doanh thu trong trung và dài hạn, đồng thời giảm thiểu sự phụ thuộc vào một nguồn thu duy nhất.

Cơ cấu doanh thu theo nhóm dịch vụ

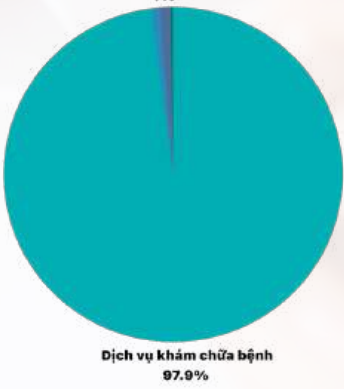
Đơn vị: Đồng

Lợi nhuận gộp theo nhóm dịch vụ	Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
Dịch vụ khám chữa bệnh	217.636.603.848	99,7	118.476.985.469	97,92
Dịch vụ thầu	-	-	-	-
Bất động sản đầu tư	604.140.595	0,28	945.149.465	0,78
Hợp tác đầu tư	-	-	1.236.837.039	1,02
Dịch vụ khác	44.423.629	0,02	331.674.597	0,27
Tổng cộng	218.285.168.072	100	120.990.646.570	100

NĂM 2023



NĂM 2024



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Danh sách Ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Lê Xuân Tân	Tổng giám đốc, Phó chủ tịch HĐQT	1,81
2	Nguyễn Anh Đĩnh	Phó Tổng giám đốc kiêm Trợ lý Chủ tịch HĐQT	0,09
3	Trần Thiện Sách	Phó Tổng Giám đốc/ Thành viên HĐQT	0,14
4	Đào Mạnh Duy	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh	0,05
5	Nguyễn Hữu Điệp	Phó Tổng Giám đốc	
6	Lê Thị Thúy An	Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc điều hành Công ty/Người phụ trách quản trị Công ty	-
7	Ngô Minh Trường	Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh	0,2

(Tóm tắt sơ yếu lý lịch của các thành viên Ban điều hành đã được trình bày ở mục Giới thiệu Ban lãnh đạo thuộc Phần II. Thông tin chung)

Những thay đổi của Ban điều hành trong năm

STT	Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Ngô Minh Trường	Thành viên HĐQT/ PTGD kiêm Giám đốc Chi nhánh Bệnh viện TNH Việt Yên	28/06/2024	
2	Ông Nguyễn Văn Thủy	Phó Tổng Giám đốc		28/06/2024
3	Bà Lê Thị Thúy An	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc điều hành	02/05/2024	
4	Ông Nguyễn Anh Đĩnh	Phó Tổng Giám đốc công ty	28/06/2024	

Nhân sự và chính sách nhân sự

Cơ cấu nhân sự

STT	Tiêu chí	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2024
I	Theo trình độ lao động			
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	Người	319	417
2	Trình độ Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp	Người	300	316
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	Người	1	0

4	Lao động phổ thông	Người	24	63
II	Theo đối tượng lao động			
1	Lao động trực tiếp	Người	528	644
2	Lao động gián tiếp	Người	116	152
III	Theo giới tính			
1	Nam	Người	181	246
2	Nữ	Người	463	550
Tổng cộng		Người	644	796

Chính sách tuyển dụng

Công tác tuyển dụng được thực hiện theo chiến lược phát triển của Công ty và thực hiện theo kế hoạch hàng năm. Công ty đề ra tiêu chí tuyển dụng lao động, trong đó ưu tiên lao động tốt nghiệp đại học và sau đại học trong và ngoài nước, lao động có chuyên môn giỏi, kinh nghiệm và năng lực đáp ứng được yêu cầu của Công ty, sinh viên khá giỏi vừa mới tốt nghiệp trong và ngoài nước nhằm tạo nguồn phát triển lâu dài cho Công ty.

Cùng với việc mở rộng quy mô các dự án, công ty tăng cường công tác tuyển dụng nhân sự để đáp ứng yêu cầu tổ chức nhân sự tại bệnh viện mới. Tuy nhiên để đảm bảo hoạt động hiệu quả, chú trọng chất lượng hơn số lượng. Trong năm, Công ty đã tổ chức nhiều đợt tuyển dụng trong đó chú trọng việc tuyển chọn người có kinh nghiệm, năng lực chuyên môn. Công tác tuyển dụng được thực hiện theo quy trình rõ ràng và nghiêm ngặt, nên đội ngũ nhân sự được tuyển dụng có đủ kỹ năng, trình độ và kiến thức chuyên môn để thực hiện nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, Công ty đã có sự chuẩn hóa về đề án vị trí việc làm gắn với năng lực trách nhiệm nên việc sắp xếp, bố trí nhân sự đã có sự cải tiến, khoa học và hiệu quả hơn các năm trước.

Chính sách đào tạo

Đào tạo và phát triển nhân viên là một trong các công tác ưu tiên của Công ty. Chính sách đào tạo của Công ty là nhằm xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên thành thạo về nghiệp vụ, có đạo đức trong kinh doanh, chuyên nghiệp trong phong cách làm việc và nhiệt tình phục vụ khách hàng.

Trên cơ sở định hướng phát triển kinh doanh của Công ty và kế hoạch hàng năm, chính sách đào tạo của Công ty được triển khai theo các loại hình đào tạo sau:

- » Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ: dựa vào yêu cầu công việc và kết quả đánh giá, Công ty phân tích nhu cầu đào tạo và thiết kế các chương trình đào tạo chuyên môn, kết hợp với các chuyên gia bên trong và bên ngoài (tổ chức đào tạo) để thực hiện;
- » Đào tạo về quản lý: tương tự như đào tạo chuyên môn nghiệp vụ nhưng đặc biệt chú trọng đối với cán bộ thuộc diện quy hoạch và cán bộ được đề bạt lên vị trí cao hơn hoặc luân chuyển. Trong năm 2024, công ty đã tổ chức thành công chương trình đào tạo “Thành công bền vững, vì lợi ích chung” qua đó bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản trị cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo công ty, khóa học “Chiến lược giá” nhằm áp dụng các phương pháp chiến lược giá tối ưu hóa giá trị và lợi nhuận, tăng cường khả năng cạnh tranh trên thị trường.
- » Kèm cặp trong công việc: thực hiện thường xuyên, do các Phòng ban/Bộ phận trực tiếp thực hiện, người có kinh nghiệm được giao kèm cặp nhân viên mới;
- » Thường xuyên đưa cán bộ công nhân viên đi dự các cuộc hội thảo ở trong và ngoài nước, tham dự các khoá đào tạo về kỹ thuật bằng kinh phí của Công ty hoặc nguồn hỗ trợ của các đối tác và nhà cung cấp.



• **Chính sách khen thưởng**

Công ty xây dựng riêng bộ quy chế khen thưởng cho người lao động. Mức độ khen thưởng dựa trên sự đóng góp của người lao động cho Công ty. Ngoài các đợt khen thưởng trong các dịp lễ, tết,... Công ty còn có chính sách khen thưởng đột xuất đối với các cá nhân và tập thể có những đóng góp nổi bật, thành tích xuất sắc, đóng góp ý tưởng, sáng kiến và các giải pháp kỹ thuật mang lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Công ty thực hiện chế độ thưởng đối với người lao động theo quy chế thưởng tại Công ty tùy thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong quý, trong năm. Hàng năm Công ty còn tổ chức cho người lao động đi tham quan, nghỉ mát,... khuyến học cho con em người lao động. Tặng quà cho người lao động trong các dịp lễ, tết, sinh nhật..., kịp thời giúp đỡ, hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn.

• **Chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội**

Tất cả nhân viên chính thức của Công ty đều được hưởng các phụ cấp và bảo hiểm xã hội phù hợp với Luật Lao động. Ngoài ra, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên Công ty còn nhận được các loại phụ cấp khác. Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên nâng cao chính sách phúc lợi cho CBCNV bằng các trợ cấp đối với các nhân viên cưới hỏi, ốm đau – nằm viện, thai sản, nghỉ hưu, mất sức, chế độ tang chế... Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo cùng Công đoàn Công ty luôn chú tâm phát triển phong trào văn thể mỹ và duy trì các hoạt động ngoại khóa như các giải thể thao, văn nghệ, sinh hoạt tập thể, tổ chức từ thiện giúp đỡ người nghèo.

Nhìn chung các chính sách đối với người lao động của TNH đã đem lại hiệu quả cao, tạo sự cạnh tranh, thi đua trong công việc, tạo động lực và giữ vững niềm tin của người lao động để họ tiếp tục cống hiến và gắn bó lâu dài với Công ty.

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN DỰ ÁN
Tiến độ thực hiện dự án

Bệnh viện TNH Phổ Yên



• **Nội dung đầu tư**

Giai đoạn 1 của dự án Bệnh viện TNH Phổ Yên đã đi vào hoạt động ổn định với quy mô 150 giường bệnh, hiện nay dự án đã đáp ứng được cơ bản nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân trên địa bàn khu vực Phổ Yên, Phú Bình và các tỉnh lân cận. Dự án đầu tư Bệnh viện TNH Phổ Yên giai đoạn 2 được thực hiện theo Quyết định số 3170/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bệnh viện TNH Phổ Yên. Cụ thể, từ năm 2021 đến năm 2024, Công ty sẽ tiến hành đầu tư xây dựng thêm 150 giường bệnh, nâng tổng số giường bệnh của Bệnh viện từ 150 giường như hiện tại lên thành 300 giường.

• **Tổng mức đầu tư**

Tổng mức đầu tư dự án là 498,48 tỷ đồng. Trong đó giai đoạn 1 đã đầu tư 270,82 tỷ đồng và giai đoạn 2 sẽ được đầu tư với số vốn 227,66 tỷ đồng.

• **Tiến độ triển khai đến thời điểm hiện nay**

Giai đoạn I của Dự án Bệnh viện TNH Phổ Yên đã hoàn công và đi vào hoạt động từ tháng 12/2019. Kể từ thời điểm đi vào hoạt động, Bệnh viện TNH Phổ Yên đã nhận được sự tin tưởng, hài lòng của người bệnh với kết quả kinh doanh tương đối ổn định. Hiện tại, công suất phục vụ của giai đoạn I cơ bản đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân trong khu vực. Công ty đề xuất giảm quy mô dự án của giai đoạn 2 từ 150 giường bệnh xuống còn 50 giường bệnh và xin điều chỉnh tiến độ thực hiện Dự án giai đoạn II kéo dài đến năm 2026 để phù hợp với tình hình triển khai thực tế của dự án và nhu cầu của người dân, doanh nghiệp. Hiện nay, hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được sự chấp thuận đồng ý của các cơ quan chuyên ngành và hiện tại chờ cấp quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư từ UBND tỉnh Thái Nguyên. Dự kiến trong quý 2/2025 sẽ hoàn thành xong thủ tục điều chỉnh dự án.

Bệnh viện TNH Việt Yên



• **Nội dung đầu tư**

Về vị trí: Dự án thuộc Lô đất Y tế (YT), thuộc khu dân cư Nguyễn Thế Nho, phường Bích Động, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Quy mô xây dựng gồm 15 tầng nổi và 01 tầng hầm.

Về diện tích:

- » Tổng diện tích lô đất: 5.486,5m²
- » Tổng diện tích xây dựng: 2.136m²
- » Tổng diện tích sàn xây dựng: 29.445m²
- » Diện tích xây dựng sử dụng bình quân 01 giường bệnh: 98,15m²
- » Mật độ xây dựng: 38,93%
- » Hệ số sử dụng đất: 5,37 lần

• **Nguồn vốn thực hiện**

Nguồn vốn: Nguồn vốn ngoài ngân sách;

Cơ cấu vốn:

- » Vốn chủ sở hữu tối thiểu: 60% tương ứng 370,504 tỷ đồng
- » Vốn vay thương mại: 40% tương ứng: 247 tỷ đồng
- » Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh: 752,597 tỷ đồng

• **Tiến độ triển khai đến thời điểm hiện nay**

Được khởi công xây dựng từ đầu tháng 2/2023. Sau hơn 1 năm triển khai thi công, ngày 01/11/2024 Bệnh viện đã được Bộ Y tế cấp phép hoạt động và tổ chức khám, chữa bệnh với quy mô 150 giường bệnh từ ngày 06/11/2024 đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và khu vực lân cận. Sau thời gian ngắn đi vào hoạt động, số lượng bệnh nhân đến khám và điều trị đã tăng đều, đến ngày 01/3/2025 bệnh viện đã triển khai khám chữa bệnh bảo hiểm y tế. Ban lãnh đạo công ty kỳ vọng và tin tưởng rằng, từ đây số lượng bệnh nhân đến khám chữa bệnh sẽ ngày một tăng cao.

Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

Hiện tại cả 2 giai đoạn của Dự án với quy mô 400 giường bệnh đều đã đi vào hoạt động ổn định, mang lại hiệu quả kinh tế xã hội cao. Dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên giai đoạn 3 với tổng mức đầu tư dự kiến 145 tỷ đồng được đầu tư để tập trung phát triển các chuyên khoa, trung tâm dịch vụ chất lượng cao nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội hóa trong lĩnh vực y tế, góp phần phục vụ nhu cầu kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương. Dự án đã được cấp Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư ngày 09/4/2025. Hiện nay công ty đang tiến hành các thủ tục tiếp theo để điều chỉnh giấy phép xây dựng của dự án.



Dự án Bệnh viện Mắt kỹ thuật cao TNH

- Địa điểm thực hiện dự án: Phường Tân Thịnh, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
- Bệnh viện chuyên khoa Mắt có quy mô 60 giường bệnh.

Chia làm 2 giai đoạn:

- » Giai đoạn 1: 20 giường bệnh (từ năm 2024 - 2026)
- » Giai đoạn 2: Thêm 40 giường bệnh (từ năm 2027 - 2030).

Tổng mức đầu tư: dự kiến 240 tỷ đồng.

- Ngay từ đầu quý II.2024 Công ty đã lập đề án và trình xin ý kiến UBND tỉnh và Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên về chủ trương thành lập Bệnh viện Mắt kỹ thuật cao TNH tại phường Tân Thịnh, TP. Thái Nguyên.
- Đến nay hầu hết các Sở, Ban, ngành đều nhất trí với đề án và chủ trương thành lập Bệnh viện Mắt của TNH nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên tiếp cận và điều trị chất lượng cao các bệnh về mắt.
- Hiện nay Công ty đang tiếp tục bám sát sự chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn để nhanh chóng hoàn thiện hồ sơ pháp lý và triển khai thực hiện dự án.

Dự án Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng

- **Địa điểm thực hiện dự án:** Phường Hòa Minh, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.
- **Tổng mức đầu tư dự kiến:** Trên 2.000 tỷ đồng

- **Quy mô dự án:** 600 giường bệnh, trong đó:
 - » Quy mô về ung bướu: 500 giường bệnh;
 - » Quy mô đa khoa: 100 giường bệnh.
- **Tiến độ triển khai:**
 - » Hiện nay Công ty đã thực hiện lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của Dự án và nộp hồ sơ tại UBND Tp. Đà Nẵng và Sở KH & ĐT TP. Đà Nẵng.
 - » Ngày 23/12/2024 Dự án đã được phê duyệt kế hoạch thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và đang trong thời gian chờ thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án từ các cơ quan chuyên môn.

Các công ty con, công ty liên kết

Bệnh viện TNH Lạng Sơn - Công ty con



Công ty Cổ phần Bệnh viện TNH Lạng Sơn chính thức trở thành công ty con của CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên từ cuối tháng 12/2023 sau khi CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên tăng tỷ lệ sở hữu từ 48% lên 62,5%. Đây là pháp nhân được thành lập để triển khai đầu tư xây dựng Bệnh viện TNH Lạng Sơn. Dự án Bệnh viện TNH Lạng Sơn được khởi công xây dựng ngày 29/2/2024. Ngay sau khi khởi công, dự án đã bắt đầu được triển khai xây dựng. Ngày 27/3/2024, TNH tăng tỷ lệ sở hữu tại TNH Lạng Sơn từ 62,5% lên 84,5%.

Đây là dự án do Công ty con TNH Lạng Sơn trực tiếp là chủ đầu tư. Tính đến ngày 31/12/2024 dự án đã được UBND thành phố điều chỉnh quy hoạch từ 05 tầng lên 09 tầng nổi và 01 tầng hầm. Đến nay dự án được cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng, hiện đã thi công xây dựng xong kết cấu, xây trát hoàn thiện, thi công điện nước, điều hòa thông gió từ tầng hầm đến tầng 05 - sàn tầng 6 và hiện đang tiếp tục thi công xây dựng từ tầng 6. Công ty vẫn đang trong quá trình hoàn thiện xây dựng nên chưa phát sinh doanh thu.

Bệnh viện TNH Hà Nội - Công ty liên kết

TNH đã thực hiện góp vốn thành lập pháp nhân liên kết là CTCP Bệnh viện TNH Hà Nội để thực hiện đầu tư thực hiện dự án tại khu Khu đô thị Nam Thăng Long (Ciputra) Hà Nội. Quy mô dự án khoảng 500 giường bệnh để đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của cư dân khu đô thị nói riêng và các khu vực lân cận cũng như để tiếp tục thu hút, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao để phát triển ra các bệnh viện vệ tinh của TNH. Hiện nay các thủ tục về pháp lý của Dự án cũng đang được TNH Hà Nội và đại diện Ciputra phối hợp tích cực để triển khai thực hiện.

Tháng 12/2024 vừa qua TNH đã đầu tư bổ sung 10 tỷ đồng vào vốn góp tại TNH Hà Nội và giữ nguyên tỷ lệ sở hữu 10% vốn góp. Tập đoàn đang nghiên cứu để nâng tỷ lệ sở hữu tại TNH Hà Nội lên mức kiểm soát.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	2.130.569.980.259	2.544.086.800.124	19,41%
Doanh thu thuần	531.948.900.461	440.226.706.458	-17,24%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	153.676.705.581	55.172.360.013	-64,10%
Vốn chủ sở hữu	1.723.528.818.518	1.848.998.416.998	7,28%
Lợi nhuận khác	(695.067.651)	(3.735.862.813)	-
Lợi nhuận trước thuế	152.981.637.930	51.436.497.200	-66,38%
Lợi nhuận sau thuế	139.223.043.992	45.059.598.480	-67,63%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	135,07%	-	-
Tỷ lệ cổ tức	15%	-	-

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023 và BCTC hợp nhất năm 2024 được kiểm toán của TNH

Tổng tài sản của Công ty trong năm 2024 đạt hơn 2.544 tỷ đồng tăng 19,41% so với cùng kỳ năm ngoái. Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2024 đạt hơn 440 tỷ đồng, giảm 14,85% so với năm 2023. Cùng với sự tăng trưởng của tổng tài sản thì vốn chủ sở hữu của Công ty cũng tăng. Vốn chủ sở hữu của công ty tại ngày 31/12/2024 đạt gần 1.849 tỷ đồng tăng hơn 125 tỷ đồng so với cùng kỳ năm ngoái tương ứng với tỷ lệ tăng là 7,28%.

Đến quý 4/2024 Bệnh viện TNH Việt Yên mới chính thức đi vào hoạt động nên các chi phí phục vụ cho vận hành bệnh viện tăng. Hơn nữa việc triển khai các chương trình khuyến mại trong giai đoạn đầu hoạt động cũng ảnh hưởng đến doanh thu chung toàn công ty. Mặt khác chi phí khấu hao tài sản, chi phí lãi vay và chi phí nhân sự của Bệnh viện TNH Việt Yên cao hơn so với doanh thu đạt được nên ảnh hưởng đến lợi nhuận chung của toàn công ty. Thêm vào đó, Bệnh viện TNH Lạng Sơn do Công ty cổ phần Bệnh viện TNH Lạng Sơn - công ty con của TNH là chủ đầu tư đang trong quá trình triển khai xây dựng nên chưa phát sinh doanh thu và đóng góp vào lợi nhuận của nhóm công ty.

DOANH THU THUẦN

440,2 TỶ VNĐ

17,2%



VỐN CHỦ SỞ HỮU

1.848,9 TỶ VNĐ

7,28%



LỢI NHUẬN SAU THUẾ

45 TỶ VNĐ

67,6%



TỔNG TÀI SẢN

2.544,1 TỶ VNĐ

19,4%



Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ số tài chính	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2024
1. Khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,77	1,84
- Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	2,7	1,75
2. Cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	19,1	27,32
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	23,62	37,59
3. Năng lực hoạt động			
- Vòng quay tổng tài sản: (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	0,3	0,19
- Vòng quay vốn lưu động: (Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân)	Vòng	1,31	0,96
- Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	21,25	22,38
4. Khả năng sinh lời			
- Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS): Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	26,17	10,24
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA): Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	7,89	1,93
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	10,51	2,52
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	28,89	12,53
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	1.087	346

Hệ số khả năng thanh toán

Hệ số thanh toán ngắn hạn của Doanh nghiệp năm 2024 đạt mức 1,84 lần. Hệ số thanh toán nhanh đạt mức 1,75 lần.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Hệ số Nợ/Tổng tài sản và hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu đều tăng và tăng lần lượt lên 27,32% và 37,59%. Năm 2024, Trong năm, Công ty đã thực hiện vay thêm các khoản nợ ngắn hạn và dài hạn để đầu tư vào tài sản cố định, mua sắm trang thiết bị và phục vụ công tác xây dựng. Tổng nợ phải trả của công ty là 695 tỷ, tăng 288 tỷ đồng so với năm 2023. Mức độ vay nợ của Doanh nghiệp để tài trợ cho tài sản vẫn nằm trong ngưỡng an toàn và được Công ty kiểm soát hợp lý đảm bảo sự ổn định tài chính trong quá trình mở rộng đầu tư.

Hệ số năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho tăng từ 21,25 lên 22,38. Nguyên nhân là do giá vốn hàng bán tăng 1,78%. Vòng quay tổng tài sản giảm từ 0,3 xuống 0,19. Tổng tài sản trong năm 2024 đã tăng 19,41% lên 2.544 tỷ. Việc tăng tài sản sẽ là tiền đề để Doanh nghiệp tiếp tục mở rộng quy mô, tăng lượng khách hàng đến khám chữa bệnh, từ đó gia tăng doanh thu vào các năm tiếp theo.

Hệ số khả năng sinh lời

Hai chỉ số quan trọng là ROE và ROA đều có xu hướng giảm trong năm 2024, lần lượt là 2,52% và 1,93%.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU

Cổ phần Công ty tại ngày 31/12/2024

Tổng số cổ phần đã phát hành:	144.181.270 cổ phần
Loại cổ phần đang lưu hành:	Phổ thông
Mệnh giá cổ phần:	10.000 đồng/cổ phần
Cổ phiếu quỹ:	0 cổ phần
Số lượng cổ phần đang lưu hành:	144.181.270 cổ phần
Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng:	1.822.500 cổ phần (*)
Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng:	142.358.770 cổ phần

(*) Trong đó:
Hạn chế chuyển nhượng trong vòng 04 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động đã được Đại hội đồng cổ đông TNH thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 số 110/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/10/2022; và được giải tỏa dần theo tỷ lệ: 625.000 cổ phiếu ESOP sẽ được tự do chuyển nhượng sau 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (đã được điều chỉnh loại chứng khoán từ chuyển nhượng có điều kiện sang chuyển nhượng tự do vào ngày 27/06/2024); 625.000 cổ phiếu ESOP sẽ được tự do chuyển nhượng sau 02 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành; 625.000 cổ phiếu ESOP sẽ được tự do chuyển nhượng sau 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành; 625.000 cổ phiếu ESOP sẽ được tự do chuyển nhượng sau 04 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. (Kể từ ngày 16/06/2023).

Ngày 09/12/2023, Công ty đã mua lại 70.000 cổ phiếu của cán bộ nhân viên nghỉ việc làm cổ phiếu quỹ theo báo cáo kết quả giao dịch mua lại cổ phiếu quỹ số 990/2023/BC-TNH.

Cơ cấu cổ đông

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông (người)	Số lượng cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Giá trị cổ phần nắm giữ (đồng)	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
I	Cổ đông lớn	6	57.099.811	570.998.110.000	39,6%
II	Cổ đông nhỏ	5.604	87.081.459	870.814.590.000	60,4%
III	Trong nước	5.473	73.192.921	731.929.210.000	50,76%
1	Tổ chức	15	2.382.023	23.820.230.000	1,65%
2	Cá nhân	5.458	70.810.898	708.108.980.000	49,11%
IV	Nước ngoài	137	70.988.349	709.883.490.000	49,24%
1	Tổ chức	39	69.738.725	697.387.250.000	48,37%
2	Cá nhân	98	1.249.624	12.496.240.000	0,87%

V	Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	0	0	0	0
VI	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0
Tổng cộng		5.610	144.181.270	1.441.812.700.000	100%

Nguồn: Dựa trên danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày 10/12/2024 của TNH do VSDC cung cấp

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: Công ty có giới hạn về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 70%.

Danh sách cổ đông lớn

Tên tổ chức/cá nhân	Quốc tịch	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ/VĐL
Hoàng Tuyên	Việt Nam	9.618.782	6,67%
ACCESS S.A., SICAV-SIF - ASIA TOP PICKS	USA	9.987.830	6,93%
KWE Beteiligungen AG	Switzerland	15.156.651	10,51%
BLOOMING EARTH PTE. LTD.	Singapore	13.086.781	9,08%
Endurance Capital Vietnam I Limited*	British Virgin Islands	4.947.534	3,43%
Endurance Capital Vietnam II S.A. SICAV-RAIF*	Luxembourg	4.302.233	2,98%

*Nhóm cổ đông lớn

Nguồn: Danh sách cổ đông lớn tính đến ngày 10/12/2024 của TNH

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

• Các đợt tăng vốn trong năm

Đợt 1

- » Thời điểm thay đổi vốn: 01/2024
- » Hình thức tăng vốn: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu
- » Số vốn sau khi tăng: 1.102.445.800.000 VNĐ
- » Đơn vị cấp: Đại hội đồng cổ đông Công ty, Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên, UBCKNN

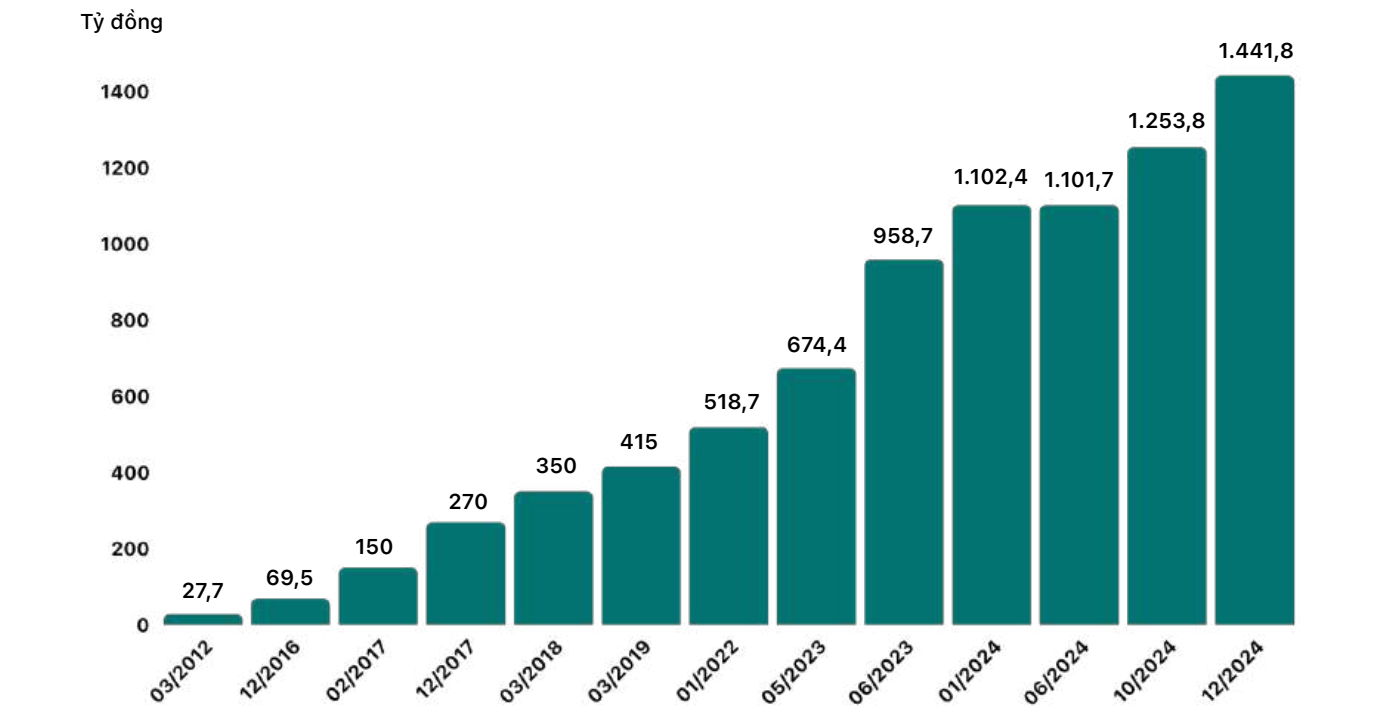
Đợt 2

- » Thời điểm thay đổi vốn: 10/2024
- » Hình thức tăng vốn: Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
- » Số vốn sau khi tăng: 1.253.765.800.000 VNĐ
- » Đơn vị cấp: Đại hội đồng cổ đông Công ty, Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên, UBCKNN

Đợt 3

- » Thời điểm thay đổi vốn: 12/2024
- » Hình thức tăng vốn: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông hiện hữu
- » Số vốn sau khi tăng: 1.441.812.700.000 VNĐ
- » Đơn vị cấp: Đại hội đồng cổ đông Công ty, Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên, UBCKNN

Lịch sử thay đổi vốn



Thời điểm tăng/giảm vốn	VĐL trước khi tăng/giảm (VNĐ)	Giá trị VĐL tăng/giảm (VNĐ)	VĐL sau khi tăng/giảm (VNĐ)	Hình thức/Đối tượng chào bán	Đơn vị cấp
Lần 1: 02/2016	27.748.000.000	41.716.000.000	69.464.000.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	- Đại hội đồng cổ đông Công ty - Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên
Lần 2: 02/2017	69.464.000.000	80.536.000.000	150.000.000.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	- Đại hội đồng cổ đông Công ty - Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên
Lần 3: 12/2017	150.000.000.000	120.000.000.000	270.000.000.000	- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức - Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	- Đại hội đồng cổ đông Công ty - Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên
Lần 4: 03/2018	270.000.000.000	80.000.000.000	350.000.000.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	- Đại hội đồng cổ đông Công ty - Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên
Lần 5: 03/2019	350.000.000.000	65.000.000.000	415.000.000.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	- Đại hội đồng cổ đông Công ty - Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên
Lần 6: 01/2022	415.000.000.000	103.749.980.000	518.749.980.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	- Đại hội đồng cổ đông Công ty - Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên - UBCKNN
Lần 7: 05/2023	518.749.980.000	155.621.130.000	674.371.110.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	- Đại hội đồng cổ đông Công ty - Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên - UBCKNN

Lần 8: 06/2023	674.371.110.000	284.374.990.000	958.746.100.000	- Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu - Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty	- Đại hội đồng cổ đông Công ty - Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên - UBCKNN
Lần 9: 01/2024	958.746.100.000	143.699.700.000	1.102.445.800.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	- Đại hội đồng cổ đông Công ty - Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên - UBCKNN
Lần 10: 06/2024	1.102.445.800.000	700.000.000	1.101.745.800.000	Mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động làm cổ phiếu quỹ	- Đại hội đồng cổ đông Công ty - Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên - UBCKNN
Lần 11: 10/2024	1.101.745.800.000	152.020.000.000	1.253.765.800.000	Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	- Đại hội đồng cổ đông Công ty - Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên - UBCKNN
Lần 12: 12/2024	1.253.765.800.000	188.046.900.000	1.441.812.700.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	- Đại hội đồng cổ đông Công ty - Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên - UBCKNN



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh
- Tình hình tài chính
- Những cải tiến trong cơ cấu lao động, chính sách, quản lý
- Kế hoạch phát triển trong tương lai

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2024**



ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2024, ngành y tế chịu nhiều tác động trước những diễn biến phức tạp của tình hình trong nước và quốc tế. Tuy nhiên, toàn thể cán bộ nhân viên TNH đã nỗ lực hết mình vừa đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã đề ra. Các chỉ tiêu cơ bản về doanh thu, lợi nhuận đều đạt. Công ty đã đảm bảo 100% người lao động có việc làm, thu nhập ổn định, thực hiện việc nộp ngân sách nhà nước các khoản liên quan đến chế độ người lao động như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế... đầy đủ, đúng hạn; cung ứng đầy đủ, kịp thời thuốc, vật tư y tế cho nhu cầu khám, chữa bệnh của người dân trong và ngoài tỉnh Thái Nguyên. Năm 2024, tình hình sản xuất kinh doanh của TNH đạt được cụ thể như sau:



Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	TH 2024/KH 2024 (%)
Doanh thu thuần	Triệu đồng	540.000	440.226,7	81,5%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	155.000	45.059,6	29,1%

Doanh thu thuần năm 2024 của Công ty đạt trên 440 tỷ đồng, hoàn thành 81,5% kế hoạch đã đề ra. Lợi nhuận sau thuế Công ty đạt hơn 45 tỷ đồng. Nguyên nhân của sửa chênh lệch này chủ yếu đến từ việc công ty tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ, đưa dự án Bệnh viện TNH Việt Yên vào hoạt động. Việc này kéo theo sự gia tăng đáng kể của chi phí đầu tư ban đầu và chi phí vận hành, làm ảnh hưởng nhất định đến biên lợi nhuận trong ngắn hạn, song được kỳ vọng sẽ mang lại hiệu quả bền vững trong các năm tiếp theo.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024		%Tăng/ Giảm
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	
A. Tài sản ngắn hạn	620.258.426.088	29,11	298.040.505.730	11,72	-51,9%
B. Tài sản dài hạn	1.510.311.554.171	70,89	2.246.046.294.394	88,28	48,7%
Tổng cộng tài sản	2.130.569.980.259	100	2.544.086.800.124	100	19,4%

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023 và BCTC hợp nhất năm 2024 được kiểm toán của TNH

Tổng tài sản năm 2024 là hơn 2.544 tỷ đồng, tăng 19,4% so với năm 2023. Tài sản ngắn hạn giảm 51,9% so với năm 2023. Chủ yếu khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền có sự biến động lớn (Giảm từ 201,2 tỷ xuống 55,6 tỷ) và khoản phải thu ngắn hạn giảm từ 400,5 tỷ xuống 220,5 tỷ. Tài sản dài hạn tăng 48,7% so với năm 2023.

Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024		%Tăng/ Giảm
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	
A. Nợ ngắn hạn	224.247.579.562	55,09	161.939.089.136	23,3	-27,8%
B. Nợ dài hạn	182.793.582.179	44,91	533.149.293.990	76,7	191,7%
Nợ phải trả	407.041.161.741	100	695.088.383.126	100	70,8%

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023 và BCTC hợp nhất năm 2024 được kiểm toán của TNH

Tại thời điểm ngày 31/12/2024, tổng nợ phải trả của TNH là hơn 695 tỷ đồng, tăng 70,8% so với năm trước. Nợ ngắn hạn giảm 27,8% xuống còn 161,9 tỷ đồng, trong khi đó, nợ dài hạn tăng 191,7%, lên 533,1 tỷ đồng. Trong cơ cấu nợ ngắn hạn, vay ngắn hạn giảm từ 197,2 tỷ xuống còn 120,7 tỷ đồng, Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước giảm từ 3,6 tỷ xuống còn 1,5 tỷ đồng.

Nợ dài hạn tăng 191,7% từ 182,7 tỷ lên 533,1 tỷ đồng. Trong đó vay dài hạn tăng từ 182,7 tỷ lên 533,1 tỷ đồng, công ty không còn doanh thu chưa thực hiện dài hạn. Việc vay vốn tại các ngân hàng nhằm phục vụ mục tiêu xây dựng hệ thống bệnh viện, trong đó gần đây nhất là khoản vay của ngân hàng Quân đội MB để triển khai dự án xây dựng và trang bị cơ sở vật chất cho Bệnh viện TNH Lạng Sơn. Các khoản vay này đang được doanh nghiệp quản lý hiệu quả với tỷ lệ nợ vay nằm trong ngưỡng an toàn, đảm bảo không ảnh hưởng đến tình hình tài chính chung của Công ty.

NHỮNG CẢI TIẾN TRONG CƠ CẤU LAO ĐỘNG, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Cải tiến trong cơ cấu lao động

Người lao động được đánh giá là nguồn lực và yếu tố quan trọng quyết định đến sự phát triển của doanh nghiệp. Chính vì vậy cơ cấu lao động của công ty luôn có sự dịch chuyển cho phù hợp với tình hình thực tế và tạo đà phát triển nhưng vẫn đảm bảo duy trì sự ổn định của Công ty. Việc mở rộng quy mô hoạt động của Công ty đồng nghĩa với tổng số lao động không ngừng tăng lên qua các năm. Lao động của Công ty cũng được trẻ hóa trong thời gian gần đây, thể hiện qua độ tuổi lao động dưới 35 tuổi ngày càng cao. Đây được đánh giá là nguồn lao động trẻ, năng



động, nhiệt huyết, có sự tận tâm cống hiến hết mình cho sự phát triển của công ty cũng như có khả năng nghiên cứu, đóng góp sáng kiến phù hợp với đặc điểm của ngành y. Tuy nhiên đây cũng là nhóm lao động ít kinh nghiệm làm việc, cần được tập trung đầu tư đào tạo, bồi dưỡng nhiều nhất để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Những năm gần đây, TNH đã chi một nguồn kinh phí không nhỏ đối với công tác đào tạo, cử nhân viên đi học tại các cơ sở y tế hàng đầu trong và ngoài nước.



Số lượng lao động còn lại chủ yếu tập trung ở độ tuổi 35-45 tuổi, đây là nhóm lao động có tay nghề, có kinh nghiệm, trình độ tạo nên những ưu thế nhất định cho nguồn lực về con người của Công ty. Nhóm lao động ngoài 46 tuổi đang có xu hướng giảm dần trong cơ cấu lao động của doanh nghiệp bởi đây là đối tượng có nhiều kinh nghiệm làm việc, hiểu biết chuyên môn sâu rộng song vẫn có những hạn chế như có sức ỳ trong công việc, ngại thay đổi, làm việc theo lối mòn dẫn đến sự linh hoạt trong công việc không cao.

Trong thời đại nền kinh tế tri thức như hiện nay, để nâng cao năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ thì buộc phải có tri thức mới có thể đảm bảo cạnh tranh và phát triển bền vững. việc sử dụng lao động có trình độ chuyên môn cao là xu thế tất yếu hiện nay. Để đảm bảo hoạt động hiệu quả, chú trọng chất lượng hơn số lượng, trong năm, Công ty đã thực hiện tinh gọn bộ máy nhân sự, chú trọng chất lượng hơn số lượng.



So với thời điểm năm 2023, năm 2024 nhân sự toàn TNH tăng lên đáng kể do đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực đưa Bệnh viện TNH Việt Yên đi vào hoạt động. Trình độ lao động của người lao động tại TNH đã có những bước thay đổi rõ rệt, theo đó số lượng người lao động có trình độ đào tạo từ Đại học và sau Đại học tăng mạnh từ 44,46% lên 52,09% tổng số nhân sự và tăng trên 7% so với năm 2022; lao động có trình độ Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp chiếm khoảng 39,95% giảm khoảng 6% so với năm 2023. Đây là tín hiệu cho thấy chất lượng lao động tại TNH

ngày càng được nâng cao, nguồn lực về con người là một trong những vấn đề được quan tâm hàng đầu, là yếu tố then chốt cho sự phát triển của Công ty cùng với nhịp độ phát triển kinh tế.



Cải tiến trong chính sách

Nhằm đẩy mạnh các hoạt động chuyên môn, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh trong năm công ty đã tổ chức ký kết các biên bản hợp tác với nhiều cơ sở y tế. Việc hợp tác chuyên môn với các cơ sở đánh dấu sự chuyển biến và nâng tầm chất lượng dịch vụ của hệ thống bệnh viện, giúp tăng cường hợp tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; cập nhật các dịch vụ mới, tiên tiến và triển khai hội chẩn trực tuyến liên viện. Qua phát tiếp tục phát triển các dịch vụ mũi nhọn, khắc phục lĩnh vực còn hạn chế để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Công ty quản lý và đánh giá người lao động được xác định theo năng suất và hiệu quả công việc, đem lại cơ hội công bằng cho cán bộ, nhân viên trong quá trình làm việc và tạo điều kiện để mỗi cá nhân phát huy tối đa năng lực của bản thân. Người lao động được làm việc trong môi trường khang trang, rộng rãi, cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại để phát huy tốt nhất tiềm năng của mỗi cá nhân. Về chế độ lương thưởng cho cán bộ nhân viên, công ty luôn duy trì mức lương cạnh tranh so với mặt bằng lương chung của các doanh nghiệp hoạt động trong cùng lĩnh vực y tế trong khu vực và trên thị trường. Dự kiến trong thời gian tới TNH sẽ tiếp tục chuẩn hóa, tối ưu hóa hệ thống thang bảng lương, mức thưởng theo năng lực công tác, hiệu quả công việc và mức độ đóng góp của từng cá nhân đối với công ty nhưng vẫn đảm bảo bám sát các quy định của pháp luật về chế độ tiền lương, thưởng nhằm kích thích tăng năng suất lao động và sự phát triển của Công ty. Đối với nhân sự giỏi, các chuyên gia đầu ngành, giàu kinh nghiệm, có chuyên môn cao TNH còn có cơ chế lương, thưởng, đãi ngộ đặc biệt cạnh tranh vừa để tạo nền tảng

ổn định, sự gắn bó của người lao động với doanh nghiệp và cũng là để thu hút nhân lực giỏi từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc, đóng góp vào sự phát triển của Công ty.

Trong quá trình hoạt động, Công ty thường xuyên rà soát và có sự điều chỉnh kịp thời các chính sách phúc lợi, tạo thêm nhiều đãi ngộ cho người lao động như: tặng quà vào mỗi sự kiện quan trọng của cá nhân như kết hôn,

sinh con, thăm hỏi, tặng quà khi ốm đau, các dịp lễ, tết. Năm 2023 vừa qua, TNH vẫn tiếp tục duy trì văn hóa tổ chức sinh nhật tập thể cho cán bộ nhân viên công ty theo từng tháng nhằm tri ân, thể hiện sự quan tâm đến đời sống tinh thần, đồng thời động viên người lao động tiếp tục cống hiến cho sự phát triển của Công ty. Nhiều hoạt động tập thể được TNH triển khai thực hiện như đưa cán bộ nhân viên cùng gia đình đi tham quan, nghỉ mát tại các điểm du lịch trong và ngoài nước như: Trung Quốc, Đài Loan, Singapore,...; khen thưởng cho con em cán bộ nhân viên đạt thành tích cao trong học tập vào các dịp tết thiếu nhi, trung thu. Về khen thưởng, Công ty đã xây dựng và áp dụng chính sách khen thưởng kỷ luật và đều được áp dụng thống nhất tại các cơ sở y tế của TNH. Tất cả các nhân viên có thành tích, đóng góp cho sự phát triển của Công ty đều phải được ghi nhận, biểu dương và khen thưởng kịp thời. Đối với các trường hợp vi phạm tùy theo tính chất, mức độ mà Công ty sẽ có hình thức xử lý kỷ luật phù hợp để mỗi cá nhân nhận tự hoàn thiện bản thân.



Việc giải quyết các chế độ, chính sách cho người lao động luôn được công ty thực hiện đúng các quy trình thủ tục, bảo đảm quyền lợi của người lao động theo quy định của pháp luật, tạo thuận lợi và tiết kiệm thời gian để người lao động tập trung vào công tác chuyên môn.

Công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực được TNH đặc biệt chú trọng trong những năm trở lại đây. Năm 2024, TNH tiếp tục chi hỗ trợ toàn bộ chi phí đào tạo cho cán bộ, nhân viên y tế tham gia các khóa đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tại các cơ sở đào tạo có chất lượng trong ngành y tế như: Đại học Y Hà Nội, Đại học Y Thái Nguyên, các bệnh viện tuyến trung ương.... Đồng thời trong năm 2024, Công ty có chính sách thu hút đối với lao động trẻ, mới ra trường về làm việc tại các Bệnh viện để kèm cặp, đào tạo ngay từ đầu. Bên cạnh đó, TNH thường xuyên tổ chức các cuộc hội thảo, hội nghị, sinh hoạt chuyên đề nhằm tạo điều kiện để các y, bác sỹ có cơ hội trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ những tình huống, cách xử lý các vấn đề y khoa phát sinh trong quá trình làm việc. Hiện nay TNH đang áp dụng các chính sách thu hút đối nhân tài là các y, bác sỹ trẻ mới ra trường có nguyện

vọng, năng lực và sẵn sàng làm việc trong môi trường năng động, sáng tạo và hiệu quả đặc biệt là được đào tạo liên tục với quy trình tuyển dụng đơn giản, thuận lợi, chính sách đãi ngộ công bằng để tạo niềm tin cho người lao động khi làm việc tại Công ty.

Cải tiến trong quản lý

Hiện nay Công ty đang quản lý chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam gồm 83 tiêu chí của Bộ Y tế. Phòng Quản lý chất lượng bệnh viện của Công ty tiếp tục hoạt động hiệu quả, là đầu mối trung tâm quản lý việc thực hiện các quy định đảm bảo chất lượng khám chữa bệnh theo đúng quy chuẩn của Bộ Y tế. Trong năm 2024, các Bệnh viện của Công ty thường xuyên tổ chức các buổi tập huấn, kiểm tra, hội thi tay nghề điều dưỡng, từ đó nâng cao trách nhiệm, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp và văn hóa ứng xử, làm tăng sự hài lòng của người bệnh, hướng tới tính chuyên nghiệp trong thực hành và chăm sóc người bệnh.

Nhằm hướng đến một môi trường làm việc khoa học, an toàn cho nhân viên, nâng cao hiệu quả công việc, giảm thiểu tối đa các rủi ro. Năm 2024 TNH hệ thống hóa và tăng cường triển khai áp dụng có hiệu quả mô hình 5S với các tiêu chí: “Sàng lọc – Sắp xếp – Sạch sẽ – Săn sóc – Sẵn sàng” giúp hạn chế, ngăn chặn những sai sót, sự cố trong quá trình chăm sóc - điều trị, làm tăng sự tin tưởng của người bệnh đối với các dịch vụ y tế của TNH.

Việc áp dụng mô hình 5S đã trở thành thói quen của nhân viên toàn bệnh viện góp phần ngăn chặn, hạn chế những nhầm lẫn, sai sót do thiếu tập trung, tránh lãng phí vật tư y tế, kiểm soát sự cố tốt hơn, đảm bảo an toàn người bệnh, tăng sự hài lòng người bệnh; tạo môi trường và thói quen làm việc ngăn nắp, sạch sẽ và khoa học của nhân viên.



Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật viên của Công ty chiếm đến 50% tổng số nhân lực toàn Công ty. Chính vì vậy đây là nguồn nhân lực hết sức được quan tâm. Trong năm 2024, các Bệnh viện của Công ty thường xuyên tổ chức các buổi tập huấn, kiểm tra, hội thi tay nghề điều dưỡng. Cuộc thi góp phần tạo nên phong trào thi đua học tập sôi nổi, qua đó rèn đức, luyện tài từ đó nâng cao trách nhiệm, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp và văn hóa ứng xử, làm tăng sự hài lòng của người bệnh, hướng tới tính chuyên nghiệp trong thực hành và chăm sóc người bệnh.

Để cải tiến chất lượng bệnh viện đạt hiệu quả tốt hơn trong năm 2024, TNH hướng đến việc xây dựng bộ thương hiệu nhận dạng bệnh viện, tăng cường tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, thương hiệu bệnh viện thông qua trang web bệnh viện và phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, hệ thống truyền thông tại bệnh viện. Tiếp tục duy trì cơ sở y tế “xanh - sạch - đẹp - an toàn” để nâng cao sự hài lòng của khách hàng, tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong công tác cải cách hành chính, đặc biệt là thủ tục nhập - xuất viện, quản lý hồ sơ bệnh án có sự liên thông dữ liệu giữa các bộ phận với phần mềm quản lý khám, chữa bệnh của các bệnh viện; thực hiện tốt quản lý khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người bệnh. Công tác đào tạo liên tục về chuyên môn cho nhân viên y tế được chú trọng hơn để đưa vào triển khai các dịch vụ kỹ thuật mới đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh chất lượng cao của khách hàng.

Trên cơ sở nền tảng vốn có của văn hóa Công ty, Trong năm 2024, công ty đưa vào triển khai tập huấn đào tạo tiêu chuẩn: “Diện mạo - tác phong- giao tiếp”. Chương trình tập huấn hướng đến nâng cao xây dựng môi trường y

tế ngày càng thân thiện và chuyên nghiệp, làm tăng sự hài lòng của khách hàng và tạo động lực tích cực, truyền cảm hứng cho nhân viên toàn thể công ty.

Trong thời gian tới Công ty sẽ tiếp tục nâng cao kỹ năng quản trị tài chính, quản trị nguồn nhân lực của đội ngũ lãnh đạo Công ty, triển khai áp dụng triệt để tiến bộ khoa học công nghệ và các phần mềm quản lý vào hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hành tiết kiệm qua đó thiết lập môi trường làm việc chuyên nghiệp, khuyến khích người lao động tiếp tục học tập, không ngừng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được năm 2024, với những thuận lợi và khó khăn phải đối mặt trong năm 2024. Với nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng tăng cao của người dân các tỉnh Đông Bắc Bộ, TNH đã đưa ra mục tiêu là duy trì ổn định hoạt động của các bệnh viện . Đồng thời công ty tiếp tục đầu tư các dự án mới: Đưa dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên giai đoạn 3 đi vào hoạt động; tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng các bệnh viện như: Bệnh viện Mắt kỹ thuật cao, Bệnh viện TNH Lạng Sơn, Bệnh viện TNH Phổ Yên giai đoạn 2 và lên kế hoạch đầu tư xây dựng Bệnh viện TNH Hà Nội, bệnh viện tại Đà Nẵng. Các bệnh viện của TNH đều có vị trí thuận lợi, nằm tại địa bàn đông dân cư, khu công nghiệp lớn với lực lượng lao động lên tới hàng trăm nghìn người. Trong năm 2025, TNH tiếp tục công tác quản trị tốt doanh thu, chi phí để đảm bảo lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh giữ vững ở mức ổn định.

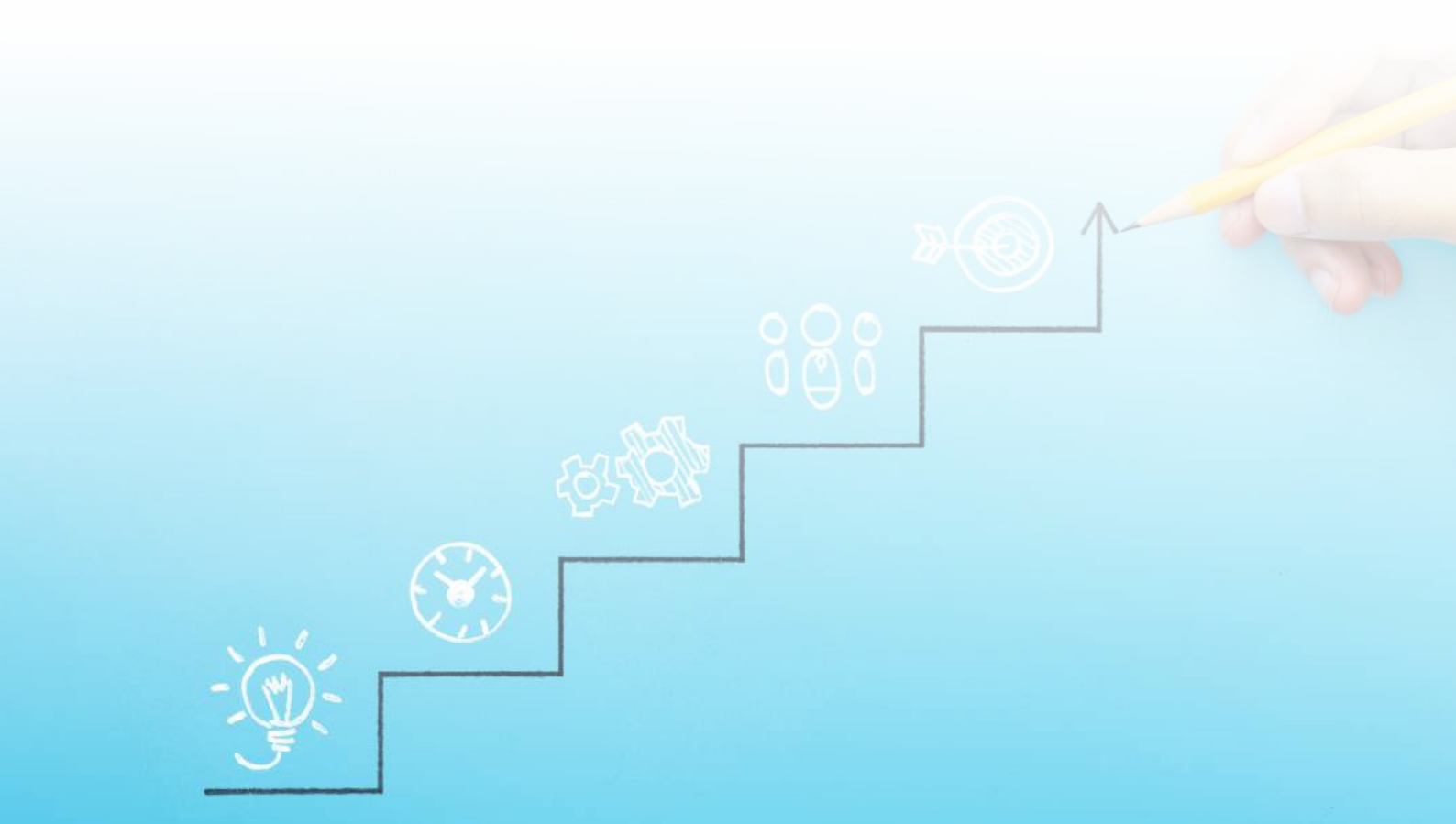
Các giải pháp thực hiện kế hoạch

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các Bệnh viện hiện hữu như: Triển khai các phòng khám quản lý bệnh mãn tính; Nâng cao chất lượng khám, chẩn đoán, kê đơn thuốc; Nâng cao hiệu quả sàng lọc, tư vấn cho bệnh nhân điều trị nội trú, không bỏ sót bệnh; Triển khai phòng cấp cứu tại phòng khám của các bệnh viện Chất lượng khám bệnh.
- Khám sức khỏe ngoại viện kết hợp quảng bá hình ảnh bệnh viện, tập đoàn như: Đẩy mạnh khám sức khỏe định kỳ, khám sức khỏe bệnh nghề nghiệp tại các cơ quan, đơn vị, chất lượng, hiệu quả. Đồng thời xây dựng hệ thống quản lý sức khỏe cho các khách hàng, cơ quan đơn vị đã khám chữa bệnh tại hệ thống TNH.
- Triển khai công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học đi vào thực chất và hiệu quả. Cụ thể: Thành lập trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học; Đào tạo tất cả các đối tượng bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, hộ sinh và cấp chứng chỉ đào tạo liên tục; Kết hợp các chuyên gia đào tạo, chấn chỉnh ngay về giao tiếp, tác phong, diện mạo đồng thời duy trì đào tạo và kiểm tra liên tục.; Xây dựng kế hoạch và thực hiện đào tạo ngắn hạn và dài hạn; Xây dựng kế hoạch và triển khai ký hợp đồng, hợp tác hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật với các bệnh viện Trung Ương và địa phương. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học cấp Cơ sở, cấp Tỉnh, cấp Bộ.
- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả các công tác kinh doanh của tập đoàn bằng việc xây dựng và thực hiện chính sách khuyến khích các hoạt động chuyên môn, tài chính có hiệu quả đồng thời xây dựng chỉ số đánh giá kết quả thực hiện công việc (KPI) và trả lương, thưởng theo kết quả thực hiện. Đa dạng các hình thức thu viện phí, khám sức khỏe, bảo lãnh viện phí; Giảm chi, tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí

- Tăng cường chất lượng nguồn nhân lực thông qua nhiều hình thức:
 - » Đào tạo và nghiên cứu khoa học
 - » Xây dựng và thực hiện chính sách thu hút nhân tài.
 - » Tuyển dụng theo nhu cầu.
 - » Thông qua các hợp đồng, hợp tác, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật để có nguồn nhân lực chất lượng lượng cao, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật.
 - » Duy trì các bác sĩ, chuyên gia của các cơ sở y tế tuyển trên làm việc tại các bệnh viện (partime) các ngày thứ 7 và chủ nhật hoặc tất cả các ngày tại các bệnh viện của Tập đoàn.
- Tăng cường công tác chuyển đổi số tại các hoạt động của bệnh viện.
- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và xây dựng ngày càng hoàn chỉnh hệ thống các quy chế, quy trình, quy định phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Thực hiện tổ chức quản lý tài sản, đất đai, máy móc thiết bị y tế sử dụng và khai thác hiệu quả tài sản của Công ty.
- Phối hợp công đoàn tổ chức các hoạt động văn hóa tinh thần, chăm sóc sức khỏe và cải thiện tốt nhất điều kiện ăn ở, sinh hoạt của CBCNV, phát động các phong trào thi đua có tổng kết đánh giá, khen thưởng kịp thời.

GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN

KHÔNG CÓ.



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Đánh giá của HĐQT về mọi mặt hoạt động của công ty
- Đánh giá của HĐQT về hoạt động của BGĐ
- Kế hoạch, định hướng của HĐQT

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2024**

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ MỌI MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 với các chỉ tiêu và nhiệm vụ sát thực tế. HĐQT Công ty đã chỉ đạo quyết liệt, cùng sự nỗ lực của Ban Tổng giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên, y sĩ, bác sĩ và sự ủng hộ của Quý cổ đông, năm 2024 Công ty đã vượt qua các khó khăn thách thức của nền kinh tế thị trường, hoàn thành tốt các chỉ tiêu chuyên môn, tiếp tục khẳng định uy tín của Bệnh viện và là tiền đề cho sự ổn định và phát triển cho năm 2025.

Trong năm 2024, HĐQT Công ty đã theo sát giá dịch vụ y tế theo quy định mới của ngành, diễn biến giá của thị trường, phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh và nhu cầu cầu khám chữa bệnh hợp lý của người dân cũng như phù hợp với cơ sở vật chất, trang thiết bị mà công ty mới đầu tư; đảm bảo doanh thu, lợi nhuận của Công ty sát với các kế hoạch đã đề ra. Để đảm bảo định hướng phát triển lâu dài, Công ty đã đưa vào vận hành cơ sở y tế thứ 3 trong hệ thống Tập đoàn là Bệnh viện TNH Việt Yên tại Bắc Giang. Ngoài ra, Dự án Bệnh viện TNH Lạng Sơn do CTCP Bệnh viện TNH Lạng Sơn (công ty con của CTCP Tập đoàn Bệnh viện TNH) hiện đang trong quá trình thi công xây dựng, dự kiến sẽ hoàn công trong quý 4/2025.



ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Về cơ bản HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát công tác quản lý, điều hành đối với Ban giám đốc. Bên cạnh việc thảo luận, trao đổi tại các cuộc họp của HĐQT hoặc của BGĐ, thì Chủ tịch HĐQT hay các thành viên HĐQT đã thường xuyên trao đổi qua điện thoại, hoặc thảo luận riêng đối với từng thành viên của BGĐ để triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty, cũng như nắm bắt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các mục tiêu của Công ty đã đề ra. Hàng quý đại diện thành viên HĐQT tổ chức các cuộc họp với BGĐ các bệnh viện để cung cấp phản hồi kịp thời và xây dựng đối thoại hai chiều với Ban Tổng Giám đốc, Ban Giám đốc các bệnh viện và các cán bộ quản lý chủ chốt để hiểu rõ hơn về quan điểm, quyết sách cũng như kỳ vọng của HĐQT từ đó góp phần thúc đẩy sự phát triển chung của toàn công ty và đạt được mục tiêu kinh doanh.

Trong các cuộc họp, phiên làm việc riêng với Ban điều hành công ty, HĐQT đánh giá khách quan hiệu suất công việc và đưa ra khuyến nghị phù hợp hoặc chỉ đạo cần thiết trong công tác điều hành, quản lý.

Công tác giám sát của HĐQT được thực hiện trên cơ sở đảm bảo hoạt động của công ty ổn định, thuận tiện, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty. Trong lĩnh vực công bố thông tin có sự giám sát chặt chẽ của HĐQT, đảm bảo thông tin được công bố đầy đủ, minh bạch, kịp thời và đúng quy định của Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và Ủy ban chứng khoán nhà nước.

Trong bối cảnh nền kinh tế đang đối mặt với nhiều khó khăn, việc duy trì ổn định và tạo đà tăng trưởng cho doanh nghiệp là một thách thức không hề nhỏ. Tuy nhiên dưới sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT Công ty, cùng sự nỗ lực của Ban Tổng giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên, y sĩ, bác sĩ và sự ủng hộ của Quý cổ đông, năm 2024 Công ty đã vượt qua các khó khăn thách thức của nền kinh tế thị trường tiếp tục khẳng định uy tín, thương hiệu của Công ty và là tiền đề cho sự phát triển bền vững trong những năm tiếp theo.

KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT



Khắc phục các tồn tại và tiếp tục tái cơ cấu mô hình quản trị và quản lý cơ chế phân quyền, quyền lợi gắn với trách nhiệm để tăng hiệu quả quản lý, chuyên môn hóa, quản lý chuyên nghiệp, từng bước mở rộng quy mô trong nước và quốc tế.



Kiểm soát chặt chẽ quản lý chất lượng dịch vụ, chi phí và lợi nhuận để đưa ra các chiến lược nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh, đưa ra các chiến lược để giải quyết các vấn đề vướng mắc cũng như những khó khăn gặp phải trước các biến động kinh tế.



Tiếp tục giám sát và chỉ đạo hoạt động của Ban Tổng giám đốc nhằm thực hiện hiệu quả các chiến lược cũng như kế hoạch kinh doanh đã đề ra trong năm 2025.



Tiếp tục cùng Ban Giám đốc hoạch định các chiến lược, cơ hội để mở rộng quy mô Bệnh viện, kinh doanh phát triển bền vững.



Đối với các vấn đề về nhân sự: Hoạch định các chính sách tối ưu nhất nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân sự y tá, bác sĩ của Công ty.

QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát
- Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2024**



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2024, HĐQT đã thực hiện tốt các chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định khác của Pháp luật. HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát hoạt động điều hành, quản lý công ty và triển khai các kế hoạch của Ban Tổng giám đốc.

HĐQT đã chủ trì nhiều cuộc họp thông qua: về việc triển khai các kế hoạch, chiến lược nhằm xây dựng và phát triển kế hoạch kinh doanh của Công ty; các vấn đề về tài chính, đầu tư trang thiết bị và xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ mục đích kinh doanh của Bệnh viện.

Trong năm vừa qua, HĐQT đã tổ chức thành công buổi họp Đại hội đồng cổ đông thường niên diễn ra vào ngày 28/06/2024, buổi họp Đại hội đồng cổ đông bất thường diễn ra vào ngày 27/12/2024 và 31 buổi họp HĐQT để thông qua về các nội dung về việc triển khai các kế hoạch, chiến lược nhằm xây dựng và phát triển kế hoạch kinh doanh của Công ty; các vấn đề về tài chính, đầu tư trang thiết bị và xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ mục đích kinh doanh của Bệnh viện.

HĐQT đã triệu tập ĐHĐCĐ, dự thảo chương trình họp, thông báo và tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 diễn ra vào ngày 28/06/2024 và phiên họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 diễn ra vào ngày 27/12/2024, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đầy đủ các nội dung mà Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đồng thời, theo sát tình hình biến động về kinh tế, giá cả thị trường, tổ chức nhiều phiên họp nhằm chỉ đạo Ban điều hành đưa ra kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình biến động của nền kinh tế và giá cả vật tư, dịch vụ.

HĐQT đã tổ chức họp theo các hình thức phù hợp để Ban Giám đốc các Bệnh viện báo cáo tình hình hoạt động chuyên môn và Ban Tổng Giám đốc báo cáo báo cáo tình hình quản trị Công ty.

Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Hoàng Tuyên	Chủ tịch HĐQT	29/03/2017		31/31	100%
2	Ông Lê Xuân Tân	Phó Chủ tịch HĐQT / Tổng Giám đốc	29/03/2017		31/31	100%
3	Ông Nguyễn Văn Thủy	Thành viên HĐQT/ GĐ Chi nhánh Bệnh viện TNH Phố Yên	29/03/2017		31/31	100%
4	Ông Vũ Hồng Minh	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành	24/06/2020		28/31	90,32%
5	Ông Nguyễn Xuân Đôn	Thành viên HĐQT không điều hành	24/06/2020	28/06/2024	30/31	96,77%
6	Ông Trần Thiện Sách	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ	30/06/2021		29/31	93,54%
7	Ông Lý Thái Hải	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành	20/05/2022		16/31	51,61%

8	Ông Ngô Minh Trường	Thành viên HĐQT/ PTGD kiêm Giám đốc Chi nhánh Bệnh viện TNH Việt Yên	28/06/2024	14/31	45,16%
9	Bà Nguyễn Thị Thuý Giang	Thành viên HĐQT	28/06/2024	14/31	45,16%
10	Ông Romeo Fernandez Lledo	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành	27/12/2024	-	-

(Tóm tắt sơ yếu lý lịch của các thành viên HĐQT đã được trình bày ở mục Giới thiệu Ban lãnh đạo thuộc Phần II. Thông tin chung)

Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

KHÔNG CÓ.

Đánh giá của HĐQT trong năm 2024

HĐQT đã triệu tập ĐHĐCĐ, dự thảo chương trình họp, thông báo và tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường năm 2024 theo đúng Điều lệ Công ty và quy định của Luật Doanh nghiệp. Căn cứ nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đầy đủ các nội dung mà Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đồng thời, theo sát tình hình biến động về kinh tế, giá cả thị trường, tổ chức nhiều phiên họp nhằm chỉ đạo Ban điều hành đưa ra kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình biến động của nền kinh tế và giá cả vật tư, dịch vụ.

HĐQT đã tổ chức họp theo các hình thức phù hợp để Giám đốc Bệnh viện báo cáo tình hình hoạt động và Ban Tổng Giám đốc báo cáo tình hình quản trị Công ty.

Hoạt động quản trị Công ty theo đúng Quy chế Quản trị Công ty, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và thường xuyên giám sát, đôn đốc, kiểm tra thực hiện nội dung đã được HĐQT thông qua tại các Nghị quyết ban hành hay các cuộc họp HĐQT. Các Nghị quyết được thông qua đều được Hội đồng quản trị giao cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện và báo cáo Hội đồng quản trị. Trong các trường hợp khác, các quyết định của Hội đồng quản trị được lập thành Nghị quyết và giao cho các đơn vị, cá nhân có trách nhiệm liên quan thực hiện. Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, hàng quý kết quả kinh doanh được cập nhật thường xuyên đến các nhà đầu tư, cổ đông công ty thông qua các buổi họp trực tiếp, họp online, email....và thực hiện giải đáp, hỗ trợ cung cấp thông tin, ghi nhận các ý kiến phản hồi từ phía cổ đông, nhà đầu tư.

Tháng 10/2024, HĐQT công ty đã chỉ đạo triển khai và phát hành thành công đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ. Trong năm công ty luôn đảm bảo tốt quyền lợi của cổ đông với chính sách trả cổ tức đều đặn hàng năm và duy trì ở mức 15%. Năm 2024 công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2022 vào tháng 01/2024 và hoàn thành việc trả cổ tức năm 2023 vào tháng 12/2024 đảm bảo đúng tiến độ và thời gian quy định. Ngoài ra công ty HĐQT công ty đã chỉ đạo thực hiện thành công đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu với tổng số tiền thu về trên 152 tỷ đồng.

Nghị quyết của HĐQT năm 2024

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1	16/2024/NQ-HĐQT	11/01/2024	Nghị quyết về việc thông qua việc tiếp tục gia hạn thời hạn vay vốn thành viên HĐQT theo Hợp đồng vay đã ký	100%
2	43/2024/NQ-HĐQT	22/01/2024	Nghị quyết về việc thông qua sửa đổi điều lệ, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành để trả cổ tức năm 2022	100%
3	191/2024/NQ-TNH	27/03/2024	Nghị quyết về việc mua cổ phần của cổ đông Công ty Cổ phần Bệnh viện TNH Lạng Sơn	100%
4	220/2024/NQ-HĐQT	19/04/2024	Nghị quyết về việc họp tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	100%
5	240/2024/NQ-HĐQT	02/05/2024	Nghị quyết về việc bổ nhiệm thành viên Ban Giám đốc Công ty	100%
6	247/2024/QĐ-TNH	04/05/2024	Nghị quyết về việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Marketing và Truyền thông đối với bà Cao Thị Hồng	100%
7	258/2024/NQ-HĐQT	06/05/2024	Nghị quyết thông qua việc triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	100%
8	260/2024/NQ-HĐQT	06/05/2024	Nghị quyết về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	100%
9	282/2024/NQ-HĐQT	21/05/2024	Nghị quyết về việc bảo lãnh cho nghĩa vụ thanh toán, trả nợ của CTCP Bệnh viện TNH Lạng Sơn tại Ngân hàng TMCP - Quân đội - CN Thái Nguyên	100%
10	304/2024/NQ-HĐQT	05/06/2024	Quyết định về việc thay đổi Người đứng đầu chi nhánh Bệnh viện TNH Việt Yên - Chi nhánh CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên	100%
11	337/2024/NQ-HĐQT	07/06/2024	Nghị quyết về việc thông qua thời gian, địa điểm, nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và tài liệu cuộc họp	100%
12	343/2024/NQ-HĐQT	10/06/2024	Nghị quyết về việc điều chỉnh giá viện phí tại các Bệnh viện của Công ty	100%
13	372/2024/NQ-HĐQT	17/06/2024	Nghị quyết về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Ban thư kí ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và cập nhật, thay đổi một số tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thông qua cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
14	436/2024/NQ-TNH	24/06/2024	Nghị quyết về việc triển khai đầu tư thực hiện Dự án Bệnh viện Đa khoa chuyên sâu về Ung bướu - TNH tại TP. Đà Nẵng	100%
15	442/2024/NQ-TNH	25/06/2024	Nghị quyết về việc cập nhật, bổ sung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và thông báo danh sách ứng viên thành viên HĐQT, BKS nhiệm kì 2020-2025	100%
16	456/2024/NQ-HĐQT	27/06/2024	Nghị quyết về việc thay đổi thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty	100%
17	478/2024/NQ-HĐQT	01/7/2024	Nghị quyết về việc thay đổi người phụ trách quản trị Công ty và triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua	100%
18	686/2024/NQ-HĐQT	05/8/2024	Nghị quyết HĐQT về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty	100%

19	704/2024/NQ-HĐQT	08/8/2024	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc thông qua việc tiếp tục gia hạn thời gian vay vốn thành niên HĐQT theo Hợp đồng vay đã đăng ký	100%
20	813/2024/NQ-HĐQT	05/9/2024	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu	100%
21	904/2024/NQ-HĐQT	01/10/2024	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc thành lập Văn phòng đại diện của Công ty tại TP. Hà Nội	100%
22	1009/2024/NQ-HĐQT	22/10/2024	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ	100%
23	1051/2024/NQ-HĐQT	30/10/2024	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc Thông qua sửa đổi điều lệ, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung cổ phiếu Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	100%
24	1086/2024/NQ-HĐQT	04/11/2024	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc Thông qua triển khai phương án trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2023	100%
25	1096/2024/NQ-HĐQT	05/11/2024	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc ban hành bảng giá viện phí áp dụng tại Bệnh viện TNH Việt Yên	100%
26	1197/2024/NQ-HĐQT	25/11/2024	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc Thông qua chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức bằng cổ phiếu 2023	100%
27	1217/2024/NQ-HĐQT	28/11/2024	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc thông qua thời gian và địa điểm tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2024	100%
28	1251/2024/NQ-HĐQT	05/12/2024	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc thông qua nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2024.	100%
29	1292/2024/NQ-HĐQT	12/12/2024	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	100%
30	1323/2024/NQ-HĐQT	20/12/2024	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc thông qua sửa đổi Điều lệ, điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành để trả cổ tức năm 2023.	100%
31	1357/2024/NQ-HĐQT	26/12/2024	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc đầu tư Bệnh viện Đa khoa chuyên sâu về Ung bướu, Bệnh viện TNH Hà Nội và nghiên cứu ban đầu về việc đầu tư mới bệnh viện đa khoa tại huyện Thanh Trì, Hà Nội.	100%



BAN KIỂM SOÁT

Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Lê Thị Ánh Hằng		28/06/2024	Thạc sỹ Quản lý kinh tế, cử nhân kế toán
2	Nguyễn Văn Chuân	Thành viên	19/06/2023	Cử nhân Kinh tế
3	Đặng Đức Huấn		28/06/2024	Kỹ sư Xây dựng
4	Vũ Vinh Quang	Trưởng ban	28/06/2024	Cử nhân Luật, Luật sư
5	Phạm Vĩnh Hưng	Thành viên	28/06/2024	Thạc sỹ Luật

(Tóm tắt sơ yếu lý lịch của các thành viên BKS đã được trình bày ở mục Giới thiệu Ban lãnh đạo thuộc Phần II. Thông tin chung)

Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Lê Thị Ánh Hằng	1	100%	100%	03 cuộc họp được tổ chức sau thời điểm miễn nhiệm
2	Nguyễn Văn Chuân	4	100%	100%	
3	Đặng Đức Huấn	1	100%	100%	03 cuộc họp được tổ chức sau thời điểm miễn nhiệm
4	Vũ Vinh Quang	2	100%	100%	02 cuộc họp được tổ chức trước thời điểm bổ nhiệm
5	Phạm Vĩnh Hưng	2	100%	100%	02 cuộc họp được tổ chức trước thời điểm bổ nhiệm

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Về cơ bản Ban kiểm soát đã thực hiện tốt việc giám sát công tác quản lý, điều hành đối với HĐQT, Ban giám đốc. Bên cạnh việc nắm bắt thông tin công ty từ các cuộc họp của HĐQT hoặc của BGĐ, thì Ban kiểm soát còn trao đổi với nhân viên trong bộ máy tài chính kế toán và quản trị nội bộ của Công ty, để đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

Ban kiểm soát đã thực hiện một số công việc giám sát nổi bật như sau:



Giám sát việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 và ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2024



Giám sát việc thực hiện các quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty



Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, BGĐ Công ty



Giám sát việc công bố thông tin của Công ty



Giám sát việc lập và ghi sổ sách chứng từ kế toán của Công ty, xem xét các chỉ tiêu tài chính trong BCTC đã công bố

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BKS

Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích

	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (VNĐ)
Hội đồng Quản trị	Ông Hoàng Tuyên	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	1.686.036.362
	Ông Lê Xuân Tân	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc	1.512.355.681
	Ông Nguyễn Văn Thủy	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	658.935.727
	Ông Trần Thiện Sách	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	790.432.308
	Ông Ngô Minh Trường	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	190.700.000
	Ông Nguyễn Xuân Đôn	Thành viên Hội đồng Quản trị (đến ngày ngày 28 tháng 6 năm 2024)	96.000.000
	Ông Vũ Hồng Minh	Thành viên Hội đồng Quản trị	96.000.000
	Ông Lý Thái Hải	Thành viên Hội đồng Quản trị	96.000.000

Ban Tổng Giám đốc	Bà Lê Thị Thúy An	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Điều hành	664.298.077
	Ông Nguyễn Anh Đĩnh	Phó Tổng Giám đốc	441.700.000
	Ông Đào Mạnh Duy	Phó Tổng Giám đốc	409.411.538
	Bà Cao Thị Hồng	Giám đốc Nhân sự	128.844.615
Ban Kiểm soát	Ông Vũ Vinh Quang	Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 28 tháng 6 năm 2024)	191.500.000
	Ông Nguyễn Văn Chuân	Thành viên Ban kiểm soát	178.097.144
	Bà Lê Thị Ánh Hằng	Trưởng Ban kiểm soát (đến ngày 28 tháng 6 năm 2024)	113.000.000
	Ông Đặng Đức Huấn	Thành viên Ban kiểm soát (đến ngày 28 tháng 6 năm 2024)	52.000.000
	Ông Vũ Văn Thành	Trưởng Ban kiểm soát (đến ngày 19 tháng 6 năm 2023)	51.000.000
	Bà Lê Thị Hào	Thành viên Ban kiểm soát (đến ngày 19 tháng 6 năm 2023)	44.000.000
Tổng cộng			7.770.609.163

Giao dịch cổ phiếu của NNB và NLQ đến NNB

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Hoàng Tuyên	Chủ tịch HĐQT	9.000.000	9,39%	9.618.782	6,67%	Trong đó: - 1.350.000 CP nhận cổ tức năm 2022; - Tặng cổ phiếu cho con: + 1.500.000 CP cho bà Hoàng Anh; + 1.500.000 CP cho ông Hoàng Tùng - 1.014.159 CP mua theo chương trình chào bán thêm cho CĐHH năm 2023. - 1.254.623 CP nhận cổ tức năm 2023.
2	Hoàng Anh	Con gái Chủ tịch HĐQT	0	0	0	0%	- Được tặng cho 1.500.000 CP từ bố đẻ là Chủ tịch HĐQT - Ông Hoàng Tuyên; - Bán toàn bộ 1.500.000 CP
3	Hoàng Tùng	Con trai Chủ tịch HĐQT	0	0%	0	0%	- Được tặng cho 1.500.000CP từ bố đẻ là Chủ tịch HĐQT - Ông Hoàng Tuyên; - Bán toàn bộ 1.500.000 CP

4	Lê Xuân Tân	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty	3.035.500	3,16%	2.605.349	1,81%	- 455.325 CP nhận cổ tức năm 2022; - 1.500.000 CP bán giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân; - 274.696 CP mua theo chương trình chào bán thêm cho CĐHH năm 2023 - 339.828 CP nhận cổ tức năm 2023
5	Nguyễn Văn Thủy	Thành viên HĐQT kiêm GĐCN Bệnh viện TNH Phổ Yên	5.315.400	5,54%	3.419.196	2,37%	- 797.310 CP nhận cổ tức năm 2022; - Bán 3.500.000 CP; - 360.504 CP mua theo chương trình chào bán thêm cho CĐHH năm 2023; - 445.982 CP nhận cổ tức năm 2023.
6	Nguyễn Xuân Đôn	Thành viên HĐQT	3.706.424	3,86%	0	0%	- 555.963 CP nhận cổ tức năm 2022; - Bán toàn bộ 4.262.387 CP
7	Trần Thiện Sách	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	129.874	0,135%	195.385	0,135%	- 19.481 CP nhận cổ tức năm 2022; - 20.545 CP mua theo chương trình chào bán thêm cho CĐHH năm 2023; - 25.485 CP nhận cổ tức năm 2023.
8	Ngô Minh Trường	Thành viên HĐQT/ Phó TGD kiêm Giám đốc chi nhánh Bệnh viện TNH Việt Yên	190.205	0,17%	283.596	0,196%	- Mua 26.500 CP; - Mua 29.901 CP theo chương trình chào bán thêm cho CĐHH năm 2023; - 36.990 CP nhận cổ tức năm 2023
9	Nguyễn Anh Đĩnh	Phó Tổng Giám đốc kiêm Trợ lý Chủ tịch HĐQT	0	0	130.867	0,09%	- Mua 100.000 CP; - Mua 13.798 CP theo chương trình chào bán thêm cho CĐHH năm 2023; - 17.069 CP nhận cổ tức năm 2023
10	Cao Thị Hồng	Chị dâu Chủ tịch HĐQT	539.474	0,56%	31.749	0,022%	- 80.921 CP nhận cổ tức năm 2022; - Bán 592.700 CP; - 13 CP mua theo chương trình chào bán thêm cho CĐHH năm 2023; - 4.156 CP nhận cổ tức năm 2023. - Bán 115 CP.

11	Hoàng Thao	Anh trai Chủ tịch HĐQT	1.125.000	1,17%	0	0%	- 168.750 CP nhận cổ tức năm 2022; - Bán toàn bộ 1.293.750 CP
12	Đào Mạnh Duy	Phó TGD kiêm GĐCN Bệnh viện Quốc tế TN	48.000	0,05%	72.238	0,05%	- 7.200 CP nhận cổ tức năm 2022; - 7.616 CP mua theo chương trình chào bán thêm cho CĐHH năm 2023; - 9.422 CP nhận cổ tức năm 2023.
13	Vũ Vinh Quang	Trưởng BKS kiêm Người được ủy quyền CBTT	30.000	0,031%	28.444	0,019%	- 4.500 CP nhận cổ tức năm 2022; - Bán 7.500 CP; - Bán 4.500 CP; - 3.104 CP mua theo chương trình chào bán thêm cho CĐHH năm 2023; - 3.840 CP nhận cổ tức năm 2023. - Bán 1.000CP.
14	Triệu Xuân Hưng	Con rể ông Nguyễn Văn Thủy - Thành viên HĐQT	56.000	0.05%	84.277	0,058%	- 8.400 CP nhận cổ tức năm 2022; - Mua 8.885 CP theo chương trình chào bán thêm cho CĐHH năm 2023; - 10.992 CP nhận cổ tức năm 2023.

Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ của Công ty

KHÔNG CÓ.

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Tuân thủ quy định về quản trị công ty

Từ khi tham gia thị trường chứng khoán đến nay, Công ty luôn chủ động nắm bắt các quy định pháp luật có liên quan và cập nhật kịp thời như:

- Tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ về Công bố thông tin
- Định kỳ tổ chức Đại hội đồng cổ đông
- Thường xuyên cử đại diện tham gia các buổi hội thảo, hội nghị do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, Ủy ban chứng khoán nhà nước và các cơ quan có liên quan tổ chức để kịp thời nắm bắt và cập nhật các quy định của pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán. Năm 2024, Công ty đã cử nhân sự tham dự diễn đàn: “Vì một mùa Đại hội cổ đông đổi mới và hiệu quả”, “Hội thảo đào tạo về quản trị công ty” do Ủy ban chứng

khoán nhà nước tổ chức, “Hội nghị các tổ chức đăng ký chứng khoán” tại VSDC do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam tổ chức, qua đó nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và tận dụng tối đa các nguồn lực trong điều hành quản lý doanh nghiệp.

Những việc trên một mặt nâng cao hiệu quả quản lý, mặt khác thúc đẩy sự công bằng, minh bạch trong quá trình xử lý sự cố và những sai sót phát sinh. Qua đó giúp ổn định và nâng cao hiệu quả hoạt động cho Công ty.



Tăng cường hiệu quả quản trị công ty

Các thành viên HĐQT, BKS, BGĐ luôn xây dựng kế hoạch và chủ động tham gia các lớp tập huấn, chương trình đào tạo về quản trị Công ty. Đồng thời, tự nghiên cứu, tham khảo, trau dồi kiến thức và các tài liệu có liên quan đến quản trị doanh nghiệp.

Quản trị nhân sự

Hiện tại Công ty đang quản trị nhân sự theo Điều lệ, nội quy, quy chế, quy định và các quy trình đã được HĐQT phê duyệt và ban hành. Đối với từng công việc, từng phòng ban, khoa, tổ, ... Công ty xây dựng quy trình vận hành, xử lý công việc hoặc quy trình đối với từng công việc để CBNV thực hiện.

Ví dụ: Điều lệ hoạt động của Công ty, Nội quy Công ty, Quy trình tuyển dụng, Quy trình mua sắm vật tư, quy trình đào tạo, quy trình phê duyệt đi học đối với Bác sỹ, Điều dưỡng...

Hệ thống quản lý quy trình làm việc hiệu quả vẫn tiếp tục được TNH áp dụng và ngày càng hoàn thiện để nâng cao hiệu quả trong thực tiễn. Hiện tại Công ty đang áp dụng phần mềm 1office trong quản lý điều hành công ty. Hiệu quả đang được kiểm định và ban đầu cho kết quả tốt. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành công việc đã góp phần xây dựng hệ sinh thái làm việc số, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, liên kết và tự động hóa các quy trình làm việc liên khoa, phòng góp phần nâng cao hiệu suất và đo lường chính xác hiệu quả làm việc. Thông qua các phần mềm quản lý, đã giúp các cấp quản lý của Công ty truy cập nhanh về hồ sơ nhân sự của bất cứ nhân viên nào của Công ty và thực hiện giao việc trực tiếp qua hệ thống. Từ đó, giúp lãnh đạo Công ty có quyết định nhanh về các vấn đề liên quan đến nhân sự, giúp giảm thời gian trong các công việc liên quan đến báo cáo, truy cập hồ sơ. Kể từ khi triển khai áp dụng, hệ thống này giúp cho việc gắn kết giữa mục tiêu, chiến lược chung

của Tập đoàn với từng phòng ban và cấp nhân viên góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Công ty sẽ từng bước nâng cấp mô hình quản trị trong tương lai gần đáp ứng đặc thù yêu cầu công việc của bệnh viện và mô hình phát triển của Công ty trong giai đoạn mới để phù hợp với mô hình phát triển của Công ty với nhiều Bệnh viện vệ tinh. Các Bệnh viện phải có kế hoạch và nhu cầu nhân sự cụ thể trình Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt để từng bước cải tiến chất lượng hoạt động của bệnh viện nói chung trong đó có quản trị nhân sự nói riêng.



Quản trị quan hệ khách hàng

Hiện nay Công ty đang sử dụng phần mềm quản lý bệnh viện để hệ thống và theo dõi thông tin người bệnh. Việc sử dụng phần mềm này giúp bệnh viện có thể quản lý được toàn diện, liên thông thông tin bệnh nhân từ khâu đặt hẹn, đăng ký khám, tiếp nhận thông tin, truy xuất thông tin linh hoạt. Với việc sử dụng phần mềm quản lý bệnh viện giúp tối ưu hóa được quy trình khám chữa bệnh được đảm bảo nhanh gọn, khép kín, liên tục, chính xác và chặt chẽ ngay từ khi khách hàng đến TNH cho tới khi ra viện, thanh toán. Nhờ vậy đã tiết kiệm được tối đa thời gian với các thủ tục hành chính; tạo điều kiện để các y bác sĩ tập trung vào công tác chuyên môn, nâng cao hiệu suất làm việc.

Không chỉ vậy TNH luôn chú trọng đến việc chăm sóc khách hàng sau khi điều trị, thăm khám. Sau khi xuất viện 03 ngày, bộ phận chăm sóc khách hàng của TNH sẽ gọi điện thăm hỏi kiểm tra tình trạng sức khỏe khách hàng hoặc có tin nhắn nhắc lịch tái khám cho khách hàng. Việc sử dụng phần mềm này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng

trong công tác khám, chữa bệnh hiện nay. Với quy trình chăm sóc khách hàng như hiện nay đều nhận được phản hồi tích cực từ phía khách hàng, bước đầu đã tạo được sự hài lòng về chất lượng phục vụ và sự tin tưởng về chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của TNH. Trong năm 2024, cán bộ, nhân viên Công ty đã có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật, từng bước triển khai và đưa vào áp dụng phần mềm gọi điện chăm sóc khách hàng. Phần mềm đã góp phần cải tiến, nâng cao chất lượng gọi điện, chăm sóc, quản lý khách hàng toàn diện, chuyên nghiệp từ đó nâng cao năng suất, chất lượng làm việc.

Để hỗ trợ bệnh nhân, khách hàng thực hiện quy trình thăm khám được nhanh gọn, hiệu quả, trong năm 2024 Công ty đã thực hiện tối ưu hóa website, app TNH và tổng đài chăm sóc khách hàng 19008035 và fanpage các bệnh viện để tư vấn, giải đáp thắc mắc, hỗ trợ khách hàng đặt lịch khám được nhanh chóng và tiện lợi nhất.

Trong năm 2024, Công ty đã từng bước hoàn thành việc xây dựng bộ chỉ tiêu đo lường sự hài lòng của khách hàng. Hàng tuần có báo cáo gửi các khoa, phòng để kịp thời khắc phục và điều chỉnh các vấn đề ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ của bệnh viện. Trong thời gian tới, phòng dịch vụ khách hàng của Tập đoàn sẽ tiếp tục:

- Hoàn thiện việc đào tạo tiêu chuẩn: Diện mạo- tác phong - giao tiếp.
- Xây dựng và chuẩn hóa bộ kịch bản chăm sóc khách hàng.
- Từng bước xây dựng và triển khai chăm sóc bệnh viện nội trú.



Quản trị chất lượng

TNH là doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khám, chữa bệnh vì vậy mà sản phẩm, dịch vụ doanh nghiệp tạo ra cũng chính là chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh đối với khách hàng. Để làm tốt khâu kiểm soát chất lượng, trong năm 2024 phòng Quản lý chất lượng bệnh viện trực thuộc Công ty đã thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Với chức năng là đơn vị đầu mối, tham mưu giúp việc cho Ban Lãnh đạo Công ty thực hiện tốt các nội dung như: phát hiện và đề xuất các đề án, đảm bảo cải tiến chất lượng, an toàn cho người bệnh; phối hợp triển khai, thực hiện bộ tiêu chí chất lượng do Bộ y tế ban hành phù hợp với điều kiện của các Bệnh viện của TNH. Bên cạnh đó Phòng Quản lý chất lượng bệnh viện còn là đầu mối thiết lập hệ thống quản lý sai sót, sự cố bao gồm phát hiện, tổng hợp phân tích, báo cáo và nghiên cứu đề xuất giải pháp khắc phục; phối hợp với các Khoa/phòng giải quyết đơn thư, khiếu nại, các vấn đề liên quan đến sự hài lòng của người bệnh. Để làm tốt được công việc này, tại mỗi bệnh viện của Công ty đều được thành lập 01 Hội đồng quản lý chất lượng bệnh viện là đầu mối tổng hợp và phân công công việc cho các tổ quản lý chất lượng bệnh viện - chịu trách nhiệm thực hiện việc đảm bảo chất lượng dịch

vụ khám, chữa bệnh theo đúng quy chuẩn của Bộ y tế và báo cáo trực tiếp lên Phòng quản lý chất lượng bệnh viện của Công ty.

Hiện nay việc quản lý chất lượng bệnh viện tại hệ thống Bệnh viện của TNH được bám sát theo danh mục 83 tiêu chí chính thức của “Bộ tiêu chí chất lượng Bệnh viện Việt Nam” ban hành kèm theo quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 của Bộ Y tế. Các bệnh viện của TNH đạt nhiều tiêu chuẩn quan trọng khẳng định chất lượng khám, chữa bệnh và trải nghiệm của khách hàng, bệnh nhân ở mức cao theo tiêu chí của Bộ Y tế. Các Bệnh viện đều đạt 100% 83 tiêu chí của Bộ Y tế đánh giá chất lượng bệnh viện, trong đó các điều kiện liên quan đến cơ sở vật chất phục vụ bệnh nhân, chất lượng nguồn nhân lực và hoạt động điều dưỡng chăm sóc người bệnh đều được đánh giá ở mức cao.

Việc kiện toàn và vận hành ổn định hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện ngay từ cơ sở đã góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm công việc của mỗi cán bộ, nhân viên khoa/phòng, đây cũng là một trong những tiêu chí đánh giá, bình xét thi đua của các cá nhân, tập thể hàng quý, hàng năm theo quy định của Công ty.



PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- Mục tiêu phát triển bền vững
- Đánh giá của BGD
- Các chỉ tiêu phát triển bền vững

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2024**



MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Mục tiêu chung

Là một trong những hệ thống Bệnh viện uy tín hàng đầu trong lĩnh vực Y tế, khám chữa bệnh, TNH nhận thức rõ các trách nhiệm của mình trong việc cung cấp dịch vụ đi đôi với bảo vệ môi trường. Doanh nghiệp luôn hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và cam kết tạo nên dịch vụ chuyên nghiệp nhất, đảm bảo yếu tố phục vụ cộng đồng, bảo vệ môi trường.

Công ty đã đề ra các mục tiêu như sau:



Nghiêm túc thực hiện các quy định của pháp luật về môi trường trong việc xử lý các chất thải y tế trong công tác hàng ngày của bệnh viện.

Thực hiện công tác giảm thiểu tối đa rác thải nhựa trong hoạt động của bệnh viện.

Cùng các chuyên gia nghiên cứu, nâng cao hiệu quả của các trang thiết bị y tế, giảm thiểu tối đa sức lao động của y bác sĩ, tiết kiệm nhiên liệu, nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ người bệnh.

Hỗ trợ người bệnh trong công tác khám sức khỏe có sử dụng bảo hiểm y tế.

Xây dựng môi trường làm việc thông thoáng, đảm bảo tận dụng tối đa nguồn ánh sáng và gió tự nhiên nhằm giảm thiểu tiêu hao năng lượng chiếu sáng, điều hòa, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động và sinh hoạt cho cán bộ công nhân viên cũng như bệnh nhân và người nhà.

Mục tiêu sản phẩm dịch vụ



Mục tiêu hiện tại của Doanh nghiệp là tiếp tục nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, mở rộng mô hình bệnh viện tư nhân sang các tỉnh, thành lân cận như: Hà Nội, Bắc Giang, Lạng Sơn để phục vụ hầu hết người dân các tỉnh vùng trung du miền núi Đông Bắc Bộ.

Để đạt được các mục tiêu đã đề ra, Doanh nghiệp luôn tìm cách đổi mới, ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm quản trị quan hệ khách hàng và chất lượng dịch vụ, nhằm đảm bảo sự hài lòng của bệnh nhân.

Công ty đã thành lập Phòng Truyền thông - Marketing chuyên trách để chủ động kiểm soát và tăng cường chất lượng dịch vụ cung cấp, cũng như chăm sóc khách hàng sau khi đã ra viện, nhằm giảm thiểu các phản nản của khách hàng về các vấn đề phát sinh khi cung cấp dịch vụ.

Chất lượng dịch vụ cung cấp được thực hiện theo đúng quy định của Bộ y tế đối với Bệnh viện hạng III. Trong thời gian tới, Công ty dự kiến sẽ phấn đấu thực hiện nâng cấp thăng hạng lên thành bệnh viện hạng II để cung cấp nhiều các dịch vụ kỹ thuật cao và chất lượng dịch vụ tốt hơn.

ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Đánh giá các hoạt động liên quan đến môi trường, cộng đồng - xã hội

Cùng với việc không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, TNH luôn chú trọng đẩy mạnh các giải pháp phát triển bền vững gắn với công tác bảo vệ môi trường;

Nhận thức được tầm quan trọng của môi trường sống cũng như những tác động của môi trường đến sức khỏe con người, đặc biệt là tại môi trường Bệnh viện. Chính vì vậy mà TNH luôn đặt ra mục tiêu nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh đi đôi với công tác bảo vệ môi trường; thực hiện tốt các quy định, yêu cầu về bảo vệ môi trường như: xây dựng hệ thống xử lý nước thải đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật môi trường; phân loại chất thải rắn y tế tại nguồn, thu gom, vận chuyển, lưu trữ và xử lý chất thải rắn y tế đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật, theo hướng dẫn của ngành chức năng, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất sự lây lan của mầm bệnh, dịch bệnh cho nhân viên y tế, người bệnh và ra môi trường...

Để làm tốt công tác bảo vệ môi trường, hạn chế thấp nhất tác động từ hoạt động khám, chữa bệnh đến môi trường, xã hội, nên trong quá trình hoạt động TNH luôn chú trọng đến công tác truyền thông trong việc nâng cao ý thức của cán bộ, nhân viên, bệnh nhân và người nhà bệnh nhân trong việc phối hợp, thực hiện giữ gìn vệ sinh chung, thu gom và xử lý chất thải; định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng các hạng mục công trình, thiết bị, máy móc nhằm đáp ứng tốt yêu cầu xử lý chất thải hàng ngày của bệnh viện



Đánh giá các hoạt động liên quan đến người lao động

Tại TNH - người lao động luôn được đặt ở vị trí trung tâm sự phát triển của Công ty. Họ được đánh giá là nhân tố chính tạo nên sự ổn định và phát triển của doanh nghiệp. Chính vì vậy Công ty luôn quan tâm chăm lo đến đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của người lao động cũng như việc đảm bảo các quyền lợi, chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật và quy chế Công ty.

Bên cạnh đó, để góp phần nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp cho đội ngũ các y, bác sỹ đang làm việc tại công ty, Công ty vẫn đang triển khai gói hỗ trợ toàn bộ kinh phí đào tạo và sinh hoạt phí trong suốt thời gian tham gia khóa học cho người lao động. Đây là một trong những chính sách đào tạo mà hiện nay TNH đang thực hiện nhằm phát triển nguồn nhân lực, thu hút nhân tài từ đó giúp các bác sỹ nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề, xây dựng một đội ngũ nhân viên y tế có chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm và y đức. Từ đó giúp người lao động yên tâm công tác và tự tin vào tay nghề của mình. Trong quá trình học tập tại cơ sở đào tạo, người lao động vẫn được tạo điều kiện về làm việc vào những khoảng thời gian trống để có nhiều hơn cơ hội thực hành và tăng thu nhập cho bản thân.

Ngoài ra Công ty còn hỗ trợ chi phí cho các Y, Bác sỹ tham dự các cuộc hội thảo khoa học, tập huấn về công tác chuyên sâu tại các cơ sở y tế hàng đầu trong cả nước và nước ngoài.

Các hoạt động đào tạo nội bộ, tập huấn kỹ năng mềm, xây dựng văn hóa doanh nghiệp cũng được TNH tổ chức thường xuyên tạo niềm tin, sự cởi mở, sẻ chia trong công việc; xây dựng TNH thành một môi trường làm việc chuyên nghiệp và hấp dẫn, nâng cao sức lao động sáng tạo, sự cống hiến, gắn bó của người lao động với công ty. Công đoàn công ty luôn làm tốt vai trò là cầu nối giữa người lao động và doanh nghiệp. Năm 2024 Công đoàn công ty đã phối hợp cùng Công đoàn ngành y tế tổ chức chương trình “ Bữa cơm công đoàn”. Thông qua chương trình là dịp để người lao động, tổ chức công đoàn và Ban lãnh đạo công ty chia sẻ, tạo dựng niềm tin, sự gắn bó của đoàn viên, người lao động đối với tổ chức Công đoàn và doanh nghiệp. Đồng thời chương trình giúp thu hút, tập hợp và phát triển đoàn viên, thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, hướng tới xây dựng các chương trình phúc lợi dài hạn cho đoàn viên, người lao động.

Song song với việc quan tâm chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần, chú trọng đào tạo phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên Công ty. Năm 2024, Đảng bộ Công ty đã thực hiện bồi dưỡng cho các quần chúng ưu tú là cán bộ, y, bác sỹ đang công tác tại các bệnh viện trực thuộc và kết nạp được nhiều đảng viên mới. Qua đó phát huy tinh thần đoàn kết, giữ vững bản lĩnh chính trị, trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao đồng thời giúp người lao động yên tâm công tác, tập trung vào phát triển chuyên môn từ đó gắn bó lâu dài với Công ty góp phần tích cực vào sự nghiệp khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Có thể thấy TNH luôn coi trọng việc đào tạo, phát triển nhân sự từ bên trong và lấy con người làm trung tâm của sự phát triển.





CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tác động lên môi trường

KHÔNG CÓ.

Tiêu thụ năng lượng

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Năm 2024, tổng điện năng tiêu thụ tại 3 bệnh viện của TNH (Bệnh viện TNH Phổ Yên và Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên và Bệnh viện TNH Việt Yên) là: 3.214.969 KW/h điện, cụ thể:

Chi nhánh	Điện năng tiêu thụ (KWh)	Nguồn cung cấp
Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên	2.150.837	Công ty Điện lực Thái Nguyên - Chi nhánh Tổng Công ty điện lực Miền Bắc
Bệnh viện TNH Phổ Yên	928.172	
Bệnh viện TNH Việt Yên	135.960	Công ty Điện lực Bắc Giang - Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc
Tổng cộng	3.214.969	

Hiểu rõ nguồn tài nguyên nước, điện là hữu hạn, nên Công ty đã có những quy định, biện pháp để sử dụng nước, năng lượng điện đúng mục đích, tiết kiệm và có hiệu quả. Đối với việc sử dụng điện năng, bằng việc lắp đặt hệ thống điện cảm ứng tiết giảm cường độ ánh sáng khu vực hành lang, lối đi để tiết kiệm tối đa nguồn năng lượng tiêu thụ. TNH tận dụng tối đa các linh kiện từ trang thiết bị y tế hồng học, thanh lý để thực hiện lắp ráp, sửa chữa, tái chế linh kiện cho các thiết bị gặp sự cố nhỏ và vừa trong quá trình vận hành, góp phần giảm thiểu rác thải kim loại ra môi trường. Ngoài ra, Từ năm 2023 TNH đã bắt đầu quá trình chuyển đổi năng lượng xanh với dự án hệ thống điện năng lượng mặt trời. Tính đến thời điểm hết năm 2024 Công ty đã triển khai lắp đặt hệ thống điện áp mái mặt trời tại cả 3 cơ sở trực thuộc góp phần tiết giảm lượng lớn điện năng sử dụng, giảm thải khí nhà kính và góp phần bảo vệ môi trường. Vật dụng, cơ sở vật chất trong các phòng bệnh nội trú của TNH cũng được chuyển dần sang sử dụng từ các nguyên liệu thân thiện với môi trường.

Tiêu thụ nước

- **Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:**

Đối với Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên hiện đang sử dụng 100% nguồn nước sạch do Công ty Cổ phần Nước Sạch Thái Nguyên Cung cấp;

Đối với Bệnh viện TNH Phổ Yên hiện đang sử dụng dụng nguồn nước từ giếng khoan, định kỳ Bệnh viện đều gửi mẫu nước kiểm tra để đảm bảo chất lượng nước đạt tiêu chuẩn.

Lượng nước sạch mà toàn Công ty sử dụng trong năm 2024, cụ thể như sau:

Chi nhánh	Điện năng tiêu thụ (KWh)	Nguồn cung cấp
Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên	9.210	Công ty Cổ phần Nước Sạch Thái Nguyên
Bệnh viện TNH Phố Yên	-	Nước giếng khoan
Bệnh viện TNH Việt Yên	867	Công ty cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị 206
Tổng cộng	10.077	

Trong quá trình hoạt động Công ty luôn đảm bảo nguồn nước sau khi sử dụng được thu gom và xả thải đúng quy định, không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường xung quanh.

Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Chưa thực hiện theo dõi, thống kê thông tin này.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Năm 2024 vừa qua TNH luôn tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về môi trường. Chủ động thực hiện các biện pháp nhằm hạn chế tối đa các tác động đến môi trường xung quanh từ nguồn rác thải bệnh viện.

Tại các Chi nhánh của TNH luôn làm tốt các yêu cầu về bảo vệ môi trường do cơ quan Nhà nước đặt ra. TNH thực hiện việc quan trắc chất lượng môi trường tại các bệnh viện định kỳ 4 lần/năm, kết quả các lần quan trắc đều đạt kết quả trong ngưỡng cho phép. Nhờ việc nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, chính quyền địa phương trong công tác bảo vệ môi trường nên trong năm 2024 các bệnh viện của TNH không bị xử phạt liên quan đến việc không tuân thủ pháp luật về môi trường, hay các hành vi gây ảnh hưởng đến môi trường. Trong năm 2024, TNH tiếp tục duy trì việc ký kết hợp đồng với các đơn vị cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp như vệ sinh công nghiệp, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải y tế,...để tiết kiệm chi phí và tối ưu hóa quá trình thực hiện việc hợp đồng với các nhà cung cấp dịch vụ luôn được TNH theo dõi đánh giá hàng năm và tiếp tục mở rộng trong các năm tiếp theo.



Chính sách liên quan đến người lao động

Ngay từ khi thành lập, Ban lãnh đạo TNH đã luôn quan tâm đến các chính sách dành cho người lao động. Chú trọng tuyển dụng nguồn nhân lực có chất lượng, ưu tiên các y, bác sĩ trình độ cao, giàu kinh nghiệm, đáp ứng nhu cầu thăm khám và điều trị của nhân dân. Thực hiện các chế độ, chính sách nhằm gắn kết Người lao động tạo sức mạnh to lớn để hoàn thành toàn diện các mục tiêu kinh doanh của Công ty.

• Chính sách đào tạo

Mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng giao tiếp và chuyên môn nghiệp vụ:

- » Nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng nhu cầu công việc, phát triển nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng bệnh viện.
- » Nâng cao kỹ năng giao tiếp ứng xử đối với người bệnh khi đến thăm khám, điều trị.
- » Trang bị kiến thức các kỹ năng về nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý hành chính, quản lý bệnh viện và bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.
- » Từ việc đào tạo, bồi dưỡng giúp hình thành nên đội ngũ nhân viên y tế có trình độ, sẵn sàng tiếp cận các kỹ thuật mới, có thái độ phục vụ chuyên nghiệp, tận tâm, làm hài lòng khách hàng bằng chất lượng khám chữa bệnh và dịch vụ chăm sóc sức khỏe tốt nhất, với giá trị cốt lõi là tính chuyên nghiệp, hiệu quả công việc, tính trung thực, tinh thần đồng đội và thái độ tích cực.

Nguyên tắc đào tạo, bồi dưỡng:

- » Đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, tiêu chuẩn viên chức quản lý và kế hoạch đào tạo được xây dựng hàng năm theo nhu cầu cụ thể.
- » Đảm bảo tính công khai, minh bạch, hiệu quả trong công tác đào tạo, bồi dưỡng.
- » Khuyến khích tinh thần học tập nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu công tác, nhiệm vụ.
- » Đảm bảo thực hiện đúng các chế độ đào tạo theo quy định của pháp luật và quy chế chi tiêu nội bộ của công ty.

Cách thức thực hiện: Tiến hành xây dựng kế hoạch tập huấn kỹ năng giao tiếp và chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên theo từng năm, quý, tháng. Nội dung tập huấn sát với thực tế công việc và nhu cầu nâng cao chuyên môn nghiệp vụ của từng Khoa, phòng.

• Chính sách lương thưởng và phúc lợi

Nguồn nhân lực là nguồn lực quý báu, đóng vai trò quyết định đến sự thành công của doanh nghiệp. Tập đoàn cam kết chăm sóc nhân viên thông qua việc xây dựng chế độ lương thưởng hấp dẫn, chế độ phúc lợi đầy đủ cho nhân viên, gia đình và người thân và xây dựng môi trường làm việc lý tưởng. Trong bối cảnh kinh tế suy thoái, sức mua của thị trường giảm gây ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình sản xuất kinh doanh của nhiều ngành nghề trong đó hoạt động khám chữa bệnh cũng nằm trong dòng chảy chung đó.

- » Công ty đã và đang tiếp tục cải thiện chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kỹ năng và trình độ chuyên môn của cán bộ nhân viên nhằm ghi nhận đúng mức năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo động lực khuyến khích cán bộ nhân viên phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc.
- » Có chế độ đãi ngộ hợp lý đối với những lao động có năng lực quản lý và trình độ chuyên môn cao, có nhiều ý tưởng trong nghiên cứu mang lại lợi ích cho Công ty. Trong năm 2024, công ty đã có các đợt điều chỉnh lương theo hệ thống thang bảng lương mới được xây dựng trên cơ sở chiến lược phát triển nguồn nhân lực và triết lý đãi ngộ, vị trí việc làm được bố trí phù hợp theo cơ cấu tổ chức, dễ dàng đánh giá giá trị của từng vị trí công việc. Ngoài ra chính sách, chế độ đãi ngộ của công ty cũng phụ thuộc vào kết quả kinh doanh, hiệu quả công việc và sự thay đổi của pháp luật nhà nước.
- » Ngoài chế độ tiền lương Công ty thực hiện đầy đủ công bằng các chế độ chính sách khuyến khích người lao động như tiền lễ tết, thưởng hoàn thành kế hoạch, tạo cho người lao động yên tâm để gắn bó và làm việc hết mình cho doanh nghiệp.

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

TNH là đơn vị y tế tư nhân lớn nhất trên địa bàn. Nhằm phục vụ tốt nhất nhu cầu thăm khám, điều trị của nhân dân, Công ty đã không ngừng cập nhật, đổi mới trang thiết bị y tế đồng bộ, hiện đại, tiếp cận với những công nghệ mới trong chẩn đoán và điều trị, góp phần quan trọng trong việc nâng cao sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn.

Quan tâm đến sức khỏe cộng đồng là một trong những chính sách nằm trong chiến lược phát triển của Công ty. Bằng việc tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng các thông tin hữu ích về các biện pháp phòng và điều trị bệnh kịp thời. Từ đó, giúp nhân dân tiếp cận các kiến thức bổ ích về y khoa, nâng cao dân trí, có ý thức giữ gìn, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng.

Nhắc đến TNH không thể nào bỏ quên các chương trình nhằm giúp đỡ cán bộ, nhân viên và người có hoàn cảnh khó khăn trong cộng đồng.

Bên cạnh việc tập trung vào công tác chăm sóc sức khỏe người bệnh, Công ty còn là đơn vị điển hình tích cực trong tài trợ các hoạt động nhân đạo, từ thiện, đền ơn đáp nghĩa với mong muốn đóng góp vì một cuộc sống chất lượng hơn - hạnh phúc hơn.



Các hoạt động thiện nguyện góp phần chia sẻ, giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn, kém may mắn trong xã hội đã trở thành nét đẹp văn hóa của Công ty trong những năm qua. Tiếp nối truyền thống từ nhiều năm, năm 2024 nhiều hoạt động thiện nguyện hướng tới cộng đồng được TNH thực hiện gây được tiếng vang lớn như: Trao tặng sách, hiện vật cho học sinh Trường PTDT Nội trú Chợ Đồn Bắc Kạn và tư vấn chia sẻ kiến thức về chăm sóc sức khỏe cho học sinh vùng cao.

Các dịp ngày lễ, tết tại các bệnh viện trực thuộc đều tổ chức thăm hỏi, động viên bệnh nhân điều trị nội trú, qua đó tiếp thêm động lực để bệnh nhân mau chóng hồi phục, mang lại sự hài lòng và yên tâm cho gia đình người bệnh, đây cũng là nét đẹp trong văn hóa bệnh nhân như dịp quốc tế thiếu nhi, tết trung thu,...Những phần quà tuy nhỏ bé nhưng là niềm động viên, khích lệ người bệnh vượt qua khó khăn, chiến thắng bệnh tật.

Nằm trong chuỗi chiến dịch chăm lo sức khỏe cộng đồng trong năm 2024 Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên đã tổ chức nhiều chương trình khám, tư vấn sức khỏe, đặc biệt là các bệnh về mắt cho các đối tượng người cao tuổi tại 32 xã, phường trên địa bàn Thành phố Thái Nguyên.

Trong năm, Công ty còn tổ chức nhiều đợt khám, tư vấn sức khỏe miễn phí cho học sinh vùng cao, có điều kiện hoàn cảnh khó khăn. Tháng 8/2024 Công ty đã phối hợp cùng Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Thái Nguyên tổ chức chương trình Khám, tư vấn sức khỏe nhân đạo cho trên 180 nạn nhân chất độc da cam. Trên cơ sở đó, giúp người bệnh có hướng chăm sóc sức khỏe, điều trị bệnh kịp thời. Chương trình góp phần tri ân, đền ơn đáp nghĩa với những người có công, đồng thời động viên họ vượt qua khó khăn, bệnh tật và vươn lên trong cuộc sống. Trước hậu quả nặng nề của cơn bão số 3 gây ra, công ty đã khẩn trương hỗ trợ chính quyền tại địa phương ứng



phó, khắc phục hậu quả mưa lũ và hỗ trợ kịp thời hỗ trợ đối với cán bộ, nhân viên công ty chịu ảnh hưởng từ cơn bão để nhanh chóng ổn định đời sống sản xuất. Đồng thời công ty có chính sách hỗ trợ miễn phí khám chữa bệnh, tiền giường, hỗ trợ chi phí ăn ở đối với các đối tượng ở vùng lũ. Tiếp tục hành trình lan tỏa yêu thương sẽ chia sẻ với cộng đồng bằng những hoạt động cứu trợ thiết thực, đại diện Ban lãnh đạo công ty đã trao tặng 01 chiếc xuồng máy cho công an thành phố Thái Nguyên nhằm hỗ trợ kịp thời công tác cứu hộ, cứu nạn tại những khu vực chịu thiệt hại nặng nề và khó tiếp cận trong bão lũ. Đây được xem là nghĩa cử cao đẹp, thể hiện tinh thần trách nhiệm của TNH trong việc chung tay cùng địa phương vì mục tiêu cao cả, mang lại sự bình an và hy vọng cho cộng đồng giữa những thử thách khắc nghiệt của thiên nhiên.

Là doanh nghiệp tư nhân hoạt động tại địa phương, chính vì vậy TNH vẫn luôn giữ mối liên hệ thường xuyên với chính quyền địa phương, tích cực tham gia, ủng hộ các chính sách, chủ trương của địa phương khi được phát động, thực hiện đóng góp đầy đủ các nghĩa vụ bắt buộc và luôn tự nguyện đóng góp nhiều khoản thu khác cho hoạt động của địa phương.



Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

KHÔNG CÓ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024 ĐÃ KIỂM TOÁN

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2024**



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BỆNH VIỆN TNH
(Trước đây là Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên)
(Thành lập tại nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BỆNH VIỆN TNH
Số 328 đường Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang,
Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	1 - 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3 - 4
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT	5 - 6
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT	7
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT	8 - 9
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT	10 - 33

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Bệnh viện TNH (gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Hoàng Tuyên	Chủ tịch
Ông Lê Xuân Tân	Phó Chủ tịch
Ông Nguyễn Văn Thủy	Thành viên
Ông Trần Thiện Sách	Thành viên
Ông Ngô Minh Trường	Thành viên (bổ nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2024)
Bà Nguyễn Thị Thùy Giang	Thành viên (bổ nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2024)
Ông Vũ Hồng Minh	Thành viên độc lập
Ông Lý Thái Hải	Thành viên độc lập
Ông Romeo Fernandez Lledo	Thành viên độc lập (bổ nhiệm ngày 27 tháng 12 năm 2024)
Ông Nguyễn Xuân Đôn	Thành viên (miễn nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2024)

Ban Tổng Giám đốc

Ông Lê Xuân Tân	Tổng Giám đốc
Ông Trần Thiện Sách	Phó Tổng Giám đốc
Ông Đào Mạnh Duy	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Hữu Điệp	Phó Tổng Giám đốc
Bà Lê Thị Thúy An	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Điều hành (bổ nhiệm ngày 02 tháng 5 năm 2024)
Ông Nguyễn Anh Đĩnh	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2024)
Ông Ngô Minh Trường	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2024)
Ông Nguyễn Văn Thủy	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2024)
Bà Cao Thị Hồng	Giám đốc Marketing và truyền thông (miễn nhiệm ngày 04 tháng 5 năm 2024)

Ban Kiểm soát

Ông Vũ Vinh Quang	Trưởng Ban kiểm soát (bổ nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2024)
Bà Lê Thị Ánh Hằng	Trưởng Ban kiểm soát (miễn nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2024)
Ông Nguyễn Văn Chuân	Thành viên Ban kiểm soát
Ông Phạm Vĩnh Hưng	Thành viên Ban kiểm soát (bổ nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2024)
Ông Đặng Đức Huấn	Thành viên Ban kiểm soát (miễn nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2024)

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Hội đồng Quản trị được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Hội đồng Quản trị Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Hội đồng Quản trị cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Hội đồng Quản trị xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt và đại diện cho Hội đồng Quản trị,



Hoàng Tuyên
Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ngày 21 tháng 3 năm 2025

Số: 0793 /VN1A-HN-BC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Tập đoàn Bệnh viện TNH

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Bệnh viện TNH (trước đây là Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên, gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 21 tháng 3 năm 2025, từ trang 05 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Hội đồng Quản trị xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



Hoàng Lan Hương
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 0898-2023-001-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 21 tháng 3 năm 2025
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Mai Hồng Hoa
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 4834-2024-001-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		298.040.505.730	620.258.426.088
I. Tiền	110	4	55.633.228.742	201.288.885.358
1. Tiền	111		55.633.228.742	201.288.885.358
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		220.548.762.758	400.504.429.019
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5	14.236.052.402	13.137.582.567
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	6	204.225.246.356	387.241.480.052
3. Phải thu ngắn hạn khác	136		2.087.464.000	125.366.400
III. Hàng tồn kho	140	7	13.891.695.152	14.642.837.686
1. Hàng tồn kho	141		13.891.695.152	14.642.837.686
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		7.966.819.078	3.822.274.025
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	8	3.918.267.738	1.135.212.811
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	9	4.048.551.340	2.687.061.214
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		2.246.046.294.394	1.510.311.554.171
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		96.000.000.000	-
1. Trả trước cho người bán dài hạn	212	6	96.000.000.000	-
II. Tài sản cố định	220		1.759.990.742.497	1.006.488.491.536
1. Tài sản cố định hữu hình	221	10	1.681.423.063.063	925.089.793.181
- Nguyên giá	222		1.869.421.901.564	1.070.319.543.133
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(187.998.838.501)	(145.229.749.952)
2. Tài sản cố định vô hình	227	11	78.567.679.434	81.398.698.355
- Nguyên giá	228		88.379.263.627	88.386.143.627
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(9.811.584.193)	(6.987.445.272)
III. Bất động sản đầu tư	230	12	-	35.978.697.115
- Nguyên giá	231		-	38.563.232.591
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	(2.584.535.476)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		288.185.911.637	433.228.469.055
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	13	288.185.911.637	433.228.469.055
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		20.000.000.000	10.000.000.000
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	14	20.000.000.000	10.000.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		81.869.640.260	24.615.896.465
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	8	81.869.640.260	24.615.896.465
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		2.544.086.800.124	2.130.569.980.259

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		695.088.383.126	407.041.161.741
I. Nợ ngắn hạn	310		161.939.089.136	224.247.579.562
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	24.110.391.270	12.920.144.701
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		1.095.770.590	983.520.195
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	9	1.517.305.223	3.641.507.739
4. Phải trả người lao động	314		12.291.762.351	7.943.212.182
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		1.934.346.036	1.473.461.269
6. Phải trả ngắn hạn khác	319		260.837.886	33.722.454
7. Vay ngắn hạn	320	16	120.728.675.780	197.252.011.022
II. Nợ dài hạn	330		533.149.293.990	182.793.582.179
1. Vay dài hạn	338	17	533.149.293.990	182.793.582.179
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		1.848.998.416.998	1.723.528.818.518
I. Vốn chủ sở hữu	410	18	1.848.998.416.998	1.723.528.818.518
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		1.441.812.700.000	958.746.100.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		1.441.812.700.000	958.746.100.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		258.857.990.000	258.967.990.000
3. Cổ phiếu quỹ	415		-	(700.000.000)
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		100.298.712.110	389.948.725.844
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước	421a		55.017.405.202	250.654.777.377
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		45.281.306.908	139.293.948.467
5. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	429		48.029.014.888	116.566.002.674
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		2.544.086.800.124	2.130.569.980.259

Lưu Thị Hải Yến
Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Thủy
Kế toán trưởng

Lê Xuân Tân
Tổng Giám đốc

Hoàng Tuyền
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ngày 21 tháng 3 năm 2025

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	20	440.226.706.458	531.948.900.461
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01)	10		440.226.706.458	531.948.900.461
3. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	21	319.236.059.888	313.663.732.389
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		120.990.646.570	218.285.168.072
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21		80.998.661	1.867.040.465
6. Chi phí tài chính	22	23	18.073.169.337	26.492.142.966
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		18.073.169.337	26.492.142.966
7. Phần lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	24		-	(6.704.758.850)
8. Chi phí bán hàng	25	24	3.020.312.276	2.080.288.181
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	24	44.805.803.605	31.198.312.959
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)+24-(25+26))	30		55.172.360.013	153.676.705.581
11. Thu nhập khác	31		1.181.905.313	563.662.646
12. Chi phí khác	32	25	4.917.768.126	1.258.730.297
13. Lỗ khác (40=31-32)	40		(3.735.862.813)	(695.067.651)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		51.436.497.200	152.981.637.930
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	26	6.376.898.720	13.758.593.938
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	60		45.059.598.480	139.223.043.992
Trong đó:				
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61		45.281.306.908	139.293.948.467
Lỗ sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		(221.708.428)	(70.904.475)
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	27	346	1.087

Lưu Thị Hải Yến
Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Thủy
Kế toán trưởng

Lê Xuân Tân
Tổng Giám đốc

Hoàng Tuyên
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ngày 21 tháng 3 năm 2025

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	51.436.497.200	152.981.637.930
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	46.587.654.359	42.144.956.857
Lỗ từ hoạt động đầu tư	05	4.402.670.443	4.837.718.385
Chi phí lãi vay	06	18.073.169.337	26.492.142.966
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	120.499.991.339	226.456.456.138
Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(96.180.305.213)	(60.393.379.948)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10	751.142.534	240.924.066
Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	12.232.876.404	(4.687.858.339)
Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(60.036.798.722)	(5.935.757.552)
Tiền lãi vay đã trả	14	(18.127.523.667)	(26.091.401.715)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(10.258.593.939)	(13.083.997.588)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(51.119.211.264)	116.504.985.062
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(438.888.821.921)	(412.582.196.697)
2. Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	-	54.050.000.000
3. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(81.500.000.000)	(114.741.370.551)
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	-	1.867.040.465
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(520.388.821.921)	(471.406.526.783)

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (Tiếp Theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	152.020.000.000	543.342.980.000
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	(700.000.000)
3. Tiền thu từ đi vay	33	650.731.912.782	375.174.583.248
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	(376.899.536.213)	(435.410.240.548)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	425.852.376.569	482.407.322.700
 Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	(145.655.656.616)	127.505.780.979
 Tiền đầu năm	60	201.288.885.358	73.783.104.379
 Tiền cuối năm (70=50+60)	70	55.633.228.742	201.288.885.358

Lưu Thị Hải Yến
Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Thủy
Kế toán trưởng

Lê Xuân Tân
Tổng Giám đốc

Hoàng Tuyền
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ngày 21 tháng 3 năm 2025

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Tập đoàn Bệnh viện TNH (trước đây là Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên, gọi tắt là "Công ty") được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 4601039023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 19 tháng 3 năm 2012 và các Giấy chứng nhận sửa đổi, gần nhất lần thứ 14 ngày 30 tháng 12 năm 2024. Cổ phiếu của Công ty đang được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) với mã chứng khoán là TNH.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 796 người (ngày 31 tháng 12 năm 2023: 644 người).

Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính

Ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

- Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế;
- Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa;
- Hoạt động y tế dự phòng;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
- Xây dựng nhà không để ở;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí;
- Hoàn thiện công trình xây dựng;
- Đào tạo đại học;
- Đào tạo cao đẳng; và
- Đào tạo trung cấp.

Hoạt động chính của Công ty là khám, chữa bệnh.

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

Cấu trúc doanh nghiệp

Công ty có trụ sở chính tại số 328 Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên và văn phòng đại diện tại tầng 16 tòa nhà Việt Tower, số 1 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, các đơn vị phụ thuộc của Công ty bao gồm:

STT	Tên đơn vị phụ thuộc	Nơi thành lập và hoạt động	Hoạt động chính
1	Chi nhánh Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên	Số 328, đường Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Khám, chữa bệnh
2	Chi nhánh Bệnh viện Đa Khoa Yên Bình Thái Nguyên	Tổ dân phố Chùa, phường Nam Tiến, thành phố Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Khám, chữa bệnh
3	Chi nhánh Bệnh viện TNH Việt Yên	Lô đất YT, đường Nguyễn Thế Nho, KDC Nguyễn Thế Nho, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Khám, chữa bệnh

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có 01 công ty con như sau:

Tên công ty	Nơi thành lập và hoạt động	Tỷ lệ phần sở hữu	Tỷ lệ quyền biểu quyết nắm giữ	Hoạt động chính
		%	%	
Công ty Cổ phần Bệnh viện TNH Lạng Sơn	Lạng Sơn	84,5	84,5	Khám, chữa bệnh

Theo Nghị quyết số 191/2024/NQ-TNH ngày 27 tháng 3 năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty đã thông qua việc nhận chuyển nhượng 7.150.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Bệnh viện TNH Lạng Sơn từ ông Nông Mạnh Tú và ông Đỗ Khôi Nguyên. Ngày 29 tháng 3 năm 2024, Công ty đã hoàn tất thanh toán và nhận chuyển giao quyền sở hữu với số cổ phần trên với giá trị là 71.500.000.000 VND. Theo đó, nâng tỷ lệ sở hữu và biểu quyết nắm giữ tại Công ty Cổ phần Bệnh viện TNH Lạng Sơn từ 62,5% lên 84,5%.

Như trình bày tại thuyết minh số 17 và số 29, Công ty cũng thế chấp 27.462.500 cổ phần của Công ty tại Công ty Cổ phần Bệnh viện TNH Lạng Sơn (“TNH Lạng Sơn”) - công ty con của Công ty, tương ứng 274.625.000.000 VND để bảo lãnh cho nghĩa vụ thanh toán, trả nợ của TNH Lạng Sơn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội - Chi nhánh Thái Nguyên.

Thuyết minh về khả năng so sánh thông tin trên báo cáo tài chính hợp nhất

Số liệu so sánh là số liệu của báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT VÀ NĂM TÀI CHÍNH

Cơ sở lập báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở hợp nhất số liệu báo cáo tài chính của Công ty mẹ và báo cáo tài chính của công ty con.

Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất:

Ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất yêu cầu Hội đồng Quản trị phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Hội đồng Quản trị, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

Cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm báo cáo tài chính của Công ty và báo cáo tài chính của công ty do Công ty kiểm soát (công ty con) được lập cho đến ngày 31 tháng 12 hàng năm. Việc kiểm soát này đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của các công ty nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích từ hoạt động của các công ty này.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp cần thiết, báo cáo tài chính của các công ty con được điều chỉnh để các chính sách kế toán được áp dụng tại Công ty và các công ty con là giống nhau.

Tất cả các nghiệp vụ và số dư giữa các công ty trong cùng tập đoàn được loại bỏ khi hợp nhất báo cáo tài chính.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu (chi tiết xem nội dung trình bày dưới đây) và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong sự biến động của tổng vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con phải được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

Hợp nhất kinh doanh

Tài sản, công nợ và công nợ tiềm tàng của công ty con được xác định theo giá trị hợp lý tại ngày mua công ty con. Bất kỳ khoản phụ trội nào giữa giá mua và tổng giá trị hợp lý của tài sản được mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Bất kỳ khoản thiếu hụt nào giữa giá mua và tổng giá trị hợp lý của tài sản được mua được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ kế toán phát sinh hoạt động mua công ty con.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu được xác định trên cơ sở tỷ lệ của cổ đông không kiểm soát trong tổng giá trị hợp lý của tài sản, công nợ và công nợ tiềm tàng được ghi nhận.

Tiền

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ và các khoản tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

Các khoản đầu tư tài chính

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác phản ánh các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Khoản đầu tư vào công cụ vốn các đơn vị khác được phản ánh theo nguyên giá trừ các khoản dự phòng giảm giá đầu tư.

Nợ phải thu

Nợ phải thu là số tiền có thể thu hồi của khách hàng hoặc các đối tượng khác. Nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán, hoặc các khoản nợ phải thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự.

Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua và các chi phí khác có liên quan trực tiếp đến việc mua hàng tồn kho. Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho. Giá gốc của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp nhập trước xuất trước. Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Công ty được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành. Theo đó, Công ty được phép trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho lỗi thời, hỏng, kém phẩm chất và trong trường hợp giá gốc của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hình thành do mua sắm bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian sử dụng ước tính. Thời gian khấu hao cụ thể như sau:

	Số năm
Nhà xưởng và vật kiến trúc	05 - 48
Máy móc và thiết bị	06 - 15
Thiết bị văn phòng	08 - 10
Phương tiện vận tải	05 - 15
Tài sản cố định khác	10

Các khoản lãi, lỗ phát sinh khi thanh lý, bán tài sản là chênh lệch giữa tiền thu thuần từ thanh lý và giá trị còn lại của tài sản và được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Thuê tài sản

Một khoản thuê được xem là thuê tài chính khi phần lớn các quyền lợi và rủi ro về quyền sở hữu tài sản được chuyển sang cho người đi thuê. Tất cả các khoản thuê khác được xem là thuê hoạt động.

Công ty là bên đi thuê

Một khoản thuê được xem là thuê hoạt động khi bên cho thuê vẫn được hưởng phần lớn các quyền lợi và phải chịu rủi ro về quyền sở hữu tài sản. Chi phí thuê hoạt động được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian thuê. Các khoản tiền nhận được hoặc phải thu nhằm tạo điều kiện ký kết hợp đồng thuê hoạt động cũng được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian thuê.

Tài sản cố định vô hình và khấu hao

Quyền sử dụng đất

Tài sản cố định vô hình thể hiện giá trị quyền sử dụng đất tại khu dân cư Nguyễn Thế Nho, thị trấn Bích Động, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và tại Khối 10, phường Tam Thanh, Thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Quyền sử dụng đất được phân bổ phù hợp với thời gian sử dụng lô đất trong vòng 50 năm.

Phần mềm máy tính

Phần mềm máy tính được ghi nhận ban đầu theo giá mua và được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong vòng từ 08 đến 20 năm.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê, quản trị hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác được ghi nhận theo giá gốc bao gồm các chi phí cần thiết để hình thành tài sản phù hợp với chính sách kế toán của Công ty. Việc tính khấu hao của các tài sản này được áp dụng giống như với các tài sản khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Các khoản trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều năm tài chính. Chi phí trả trước bao gồm công cụ, dụng cụ xuất dùng, chi phí sửa chữa tài sản cố định và các khoản chi phí trả trước khác.

Chi phí bảo dưỡng và sửa chữa thể hiện chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn và được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng tối đa không quá 03 năm.

Các khoản chi phí trả trước khác bao gồm giá trị công cụ, dụng cụ, linh kiện loại nhỏ đã xuất dùng và các khoản chi phí trả trước khác được coi là có khả năng đem lại lợi ích kinh tế trong tương lai. Các chi phí này được vốn hóa dưới hình thức các khoản trả trước và được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, sử dụng phương pháp đường thẳng theo các quy định kế toán hiện hành.

Ghi nhận doanh thu

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều năm thì doanh thu được ghi nhận trong năm theo kết quả phần công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng cân đối kế toán hợp nhất của năm đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn (4) điều kiện sau:

- (a) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
(b) Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
(c) Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng cân đối kế toán hợp nhất; và
(d) Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm khi phát sinh, trừ khi được vốn hoá theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 16 “Chi phí đi vay”. Theo đó, chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua, đầu tư xây dựng hoặc sản xuất những tài sản cần một thời gian tương đối dài để hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh được cộng vào nguyên giá tài sản cho đến khi tài sản đó được đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các chi phí lãi vay khác được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế phải trả hiện tại được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận trước thuế được trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác và ngoài ra không bao gồm các chỉ tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên báo cáo tài chính hợp nhất và được ghi nhận theo phương pháp Bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty không có khoản chênh lệch tạm thời trọng yếu nào giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập doanh nghiệp của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và chỉ ghi vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền. Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2024, Công ty Cổ phần Bệnh viện TNH Lạng Sơn - công ty con của Công ty không có tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại nào được ghi nhận liên quan đến khoản lỗ tính thuế do không chắc chắn về khả năng thực hiện trong tương lai.

Đối với thu nhập phát sinh từ hoạt động kinh doanh được cấp phép theo Giấy chứng nhận đầu tư cho dự án xây dựng Bệnh viện Đa khoa Yên Bình, Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế

suất hiện hành là 10% trong suốt thời gian hoạt động. Công ty được miễn thuế 04 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế (năm 2019) và được giảm 50% số thuế phải nộp trong 05 năm tiếp theo. Năm 2024 là năm thứ 02 Công ty được giảm 50% số thuế phải nộp.

Đối với thu nhập phát sinh từ hoạt động kinh doanh được cấp phép theo Giấy chứng nhận đầu tư cho dự án xây dựng Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên, Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 10% tính trên thu nhập chịu thuế từ hoạt động kinh doanh chính. Đối với các dự án khác, Công ty chưa phát sinh thu nhập chịu thuế.

Thu nhập chịu thuế từ các hoạt động khác chịu mức thuế suất hiện hành là 20%.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

4. TIỀN

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Tiền mặt	616.892.925	3.585.603.484
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	55.016.335.817	197.703.281.874
	55.633.228.742	201.288.885.358

5. PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Bảo hiểm Xã hội Tỉnh Thái Nguyên	12.835.635.920	12.104.416.367
Các đối tượng khác	1.400.416.482	1.033.166.200
	14.236.052.402	13.137.582.567

6. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
a. Ngắn hạn		
Công ty TNHH Xây dựng và Phát triển Đức Dũng	149.348.879.826	268.700.500.000
Công ty Cổ phần Dược phẩm và Thiết bị Y tế Á Châu	24.644.683.000	-
Công ty TNHH Tập đoàn Chăm sóc sức khỏe SENIX (i)	4.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Sức khỏe Taurus	-	101.449.169.860
Các đối tượng khác	26.231.683.530	17.091.810.192
	204.225.246.356	387.241.480.052
b. Dài hạn		
Công ty TNHH Tập đoàn Chăm sóc sức khỏe SENIX (i)	96.000.000.000	-
	96.000.000.000	-

- (i) Thể hiện số tiền ứng trước cho Công ty TNHH Tập đoàn Chăm sóc sức khỏe SENIX liên quan đến Hợp đồng thuê tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại lô đất thuộc phường Tân Thịnh, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên và các phụ lục kèm theo, với thời gian 30 năm và thời gian cho thuê dự kiến bắt đầu từ tháng 5 năm 2025.

7. HÀNG TỒN KHO

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	VND		VND	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	13.475.292.027	-	14.310.141.549	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	416.403.125	-	332.696.137	-
	13.891.695.152	-	14.642.837.686	-

8. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
a. Ngắn hạn		
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	2.975.664.763	583.634.235
Các khoản khác	942.602.975	551.578.576
	3.918.267.738	1.135.212.811
b. Dài hạn		
Chi phí bảo dưỡng và sửa chữa	47.034.262.872	19.092.886.153
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	34.363.041.912	5.370.861.540
Các khoản khác	472.335.476	152.148.772
	81.869.640.260	24.615.896.465

Như trình bày tại Thuyết minh số 16 và 17, Công ty đã thế chấp các công cụ, dụng cụ với giá trị còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 701.641.594 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: 556.227.737 VND) để đảm bảo cho các khoản tiền vay tại các ngân hàng thương mại.

9. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU/PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	Số đầu năm	Số phải nộp	Số đã thực nộp/	Số cuối năm
	VND	trong năm	bù trừ trong năm	VND
a. Các khoản phải thu				
Thuế giá trị gia tăng	702.205.361	511.258.269	113.554.952	304.502.044
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	626.882.416	626.882.416
Tiền thuế đất	1.984.855.853	-	1.132.311.027	3.117.166.880
	2.687.061.214	511.258.269	1.872.748.395	4.048.551.340
b. Các khoản phải trả				
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.254.812.803	6.376.898.720	9.631.711.523	-
Thuế thu nhập cá nhân	386.694.936	7.261.658.088	6.131.047.801	1.517.305.223
Các loại thuế, phí và lệ phí khác	-	6.000.000	6.000.000	-
	3.641.507.739	13.644.556.808	15.768.759.324	1.517.305.223

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BỆNH VIỆN TNH
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)

10. TẶNG, GIÁM TÀI SẢN CỔ ĐỊNH HỮU HÌNH

MẪU SỐ B 09-DN/HN

	Nhà xưởng và vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Thiết bị văn phòng	Phương tiện vận tải	Khác	Tổng
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
NGUYỄN GIÁ						
Số dư đầu năm	879.915.587.018	172.187.823.652	330.714.600	17.885.417.863	-	1.070.319.543.133
Tăng trong năm	-	153.027.113.964	1.537.180.980	19.488.844.048	862.083.000	174.915.221.992
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	594.844.853.998	-	-	-	-	594.844.853.998
Chuyển đổi từ bất động sản đầu tư	38.563.232.591	-	-	-	-	38.563.232.591
Giảm do phá dỡ	(2.752.183.600)	(5.882.051.950)	(66.714.600)	(520.000.000)	-	(9.220.950.150)
Số dư cuối năm	1.510.571.490.007	319.332.885.666	1.801.180.980	36.854.261.911	862.083.000	1.869.421.901.564
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ						
Số dư đầu năm	87.655.202.094	53.149.933.977	141.696.090	4.282.917.791	-	145.229.749.952
Khấu hao trong năm	28.176.815.627	14.521.085.835	49.516.274	1.657.848.668	15.772.050	44.421.038.454
Chuyển đổi từ bất động sản đầu tư	3.201.189.802	-	-	-	-	3.201.189.802
Giảm do phá dỡ	(1.072.163.756)	(3.398.911.805)	(58.508.590)	(323.555.556)	-	(4.853.139.707)
Số dư cuối năm	117.961.043.767	64.272.108.007	132.703.774	5.617.210.903	15.772.050	187.998.838.501
GIÁ TRỊ CÒN LẠI						
Tại ngày đầu năm	792.260.384.924	119.037.889.675	189.018.510	13.602.500.072	-	925.089.793.181
Tại ngày cuối năm	1.392.610.446.240	255.060.777.659	1.668.477.206	31.237.051.008	846.310.950	1.681.423.063.063

Nguyên giá của các tài sản cố định đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 với giá trị là 2.525.327.017 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2023: 596.500.000 VND).

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, một số tài sản cố định hữu hình của Công ty sử dụng để:

- Thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho khoản vay của Công ty (chi tiết tại Thuyết minh số 16 và 17) với giá trị còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 1.162.715.017.277 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: 497.003.609.212 VND); và
- Thế chấp tại Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Thái Nguyên để đảm bảo cho nghĩa vụ thanh toán của Công ty Cổ phần TNH Hà Nội với giá trị còn lại tại 31 tháng 12 năm 2024 là 226.824.783.140 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: 243.677.817.812 VND).

Mẫu số B 09-DN/HN

13. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỞ DANG

(i) Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện TNH Lạng Sơn với quy mô 300 giường bệnh và tổng diện tích sàn khoảng 17.000 – 18.000 m² tại khối 10, phường Nhị Thanh, phường Tam Thanh, Thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Như trình bày tại Thuyết minh số 17, Công ty đã thế chấp các tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai từ Dự án đầu tư xây dựng bệnh viện TNH Lạng Sơn và tài sản hình thành từ Dự án đầu tư xây dựng bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên giai đoạn 3 với tổng giá trị tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 288.185.911.637 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai từ Dự án đầu tư xây dựng bệnh viện TNH Việt Yên tại Bắc Giang với giá trị 384.817.766.581 VND) để đảm bảo cho các khoản tiền vay tại các ngân hàng thương mại và tổ chức tín dụng.

Trong năm, tổng chi phí lãi vay được vốn hóa vào chi phí xây dựng cơ bản dở dang với số tiền là 22.389.697.918 VND (năm trước: 11.350.450.972 VND).

14. ĐẦU TƯ GÓP VỐN VÀO ĐƠN VI KHÁC

Theo Nghị quyết số 1356/2024/NQ-TNH ngày 26 tháng 12 năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty đã thông qua việc mua 100.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Bệnh viện TNH Hà Nội trong đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu. Ngày 27 tháng 12 năm 2024, Công ty đã hoàn tất thanh toán và nhận chuyển giao quyền sở hữu với số cổ phần trên với giá trị là 10.000.000.000 VND. Tỷ lệ sở hữu và biểu quyết nắm giữ của Công ty tại Công ty Cổ phần Bệnh viện TNHH Hà Nội không đổi.

Công ty chưa đánh giá giá trị hợp lý của khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác tại ngày kết thúc năm tài chính do các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư tài chính.

12. TĂNG, GIẢM BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ

19

15. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
	Giá trị/Số có khả năng trả nợ	Giá trị/Số có khả năng trả nợ
Công ty Cổ phần Công nghệ Sức khỏe Taurus	3.763.532.407	1.212.477.445
Công ty TNHH GE Việt Nam	2.980.312.500	-
Các đối tượng khác	17.366.546.363	11.707.667.256
	24.110.391.270	12.920.144.701

16. VAY NGẮN HẠN

	Số đầu năm		Trong năm	Số cuối năm
	VND		VND	VND
	Giá trị/Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị/Số có khả năng trả nợ
Vay ngắn hạn	187.740.011.022	276.816.084.947	365.941.600.549	98.614.495.420
Vay bên liên quan (chi tiết tại Thuyết minh số 28)	92.020.000.000	-	92.020.000.000	-
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên (i)	53.950.993.145	162.113.040.719	139.055.825.263	77.008.208.601
Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Thái Nguyên (ii)	32.851.824.286	85.633.095.822	96.878.633.289	21.606.286.819
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Chi nhánh Thái Nguyên	8.917.193.591	29.069.948.406	37.987.141.997	-
Nợ dài hạn đến hạn trả (xem Thuyết minh số 17)	9.512.000.000	23.560.116.024	10.957.935.664	22.114.180.360
	197.252.011.022	300.376.200.971	376.899.536.213	120.728.675.780

- (i) Khoản vay từ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên theo Hợp đồng tín dụng số 01/2024/5745705/HĐTD ngày 15 tháng 8 năm 2024 với hạn mức tín dụng là 120.000.000.000 VND, lãi suất khoản vay được xác định theo từng lần giải ngân với lãi suất vay trong năm 2024 dao động từ 6%/năm đến 7,2%/năm. Mục đích khoản vay dùng để bổ sung vốn lưu động, bảo lãnh và mở L/C. Thời hạn cấp hạn mức kể từ ngày ký hợp đồng đến hết ngày 15 tháng 8 năm 2025. Thời hạn cho vay được xác định theo từng Giấy nhận nợ nhưng tối đa không quá 12 tháng. Khoản vay được đảm bảo bởi tài sản thế chấp là máy móc, thiết bị, nhà xưởng và vật kiến trúc và công cụ dụng cụ như trình bày tại Thuyết minh số 08 và Thuyết minh số 10.
- (ii) Khoản vay từ Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Thái Nguyên theo hợp đồng tín dụng số 257709.479.TD ngày 10 tháng 12 năm 2024 với hạn mức tín dụng 120.000.000.000 VND, lãi suất khoản vay được xác định theo từng lần giải ngân. Mục đích khoản vay dùng để phục vụ hoạt động kinh doanh y tế, bao gồm cho vay tái tài trợ khoản vay của Công ty tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên. Thời hạn cấp hạn mức kể từ ngày ký hợp đồng đến hết ngày 28 tháng 10 năm 2025. Thời hạn cho vay được xác định tối đa 06 tháng/khế ước, chi tiết thời hạn cho vay theo từng lần giải ngân và nhận nợ. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, khoản vay chịu lãi suất là 6,5%/năm. Khoản vay không có tài sản đảm bảo.

Chi tiết giá trị còn lại của các tài sản thế chấp cho các khoản vay ngắn hạn của Công ty và các bên liên quan như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Thế chấp cho khoản vay của Công ty		
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	463.948.972.310	477.620.680.026
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Chi nhánh Thái Nguyên	-	31.252.615.743
Thế chấp cho khoản vay của bên liên quan		
Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Thái Nguyên	226.824.783.140	243.677.817.812
	690.773.755.450	752.551.113.581
Trong đó:		
Chi phí trả trước (Thuyết minh số 08)	-	556.227.737
Tài sản cố định hữu hình (Thuyết minh số 10)	690.773.755.450	740.681.427.024
Bất động sản đầu tư (Thuyết minh số 12)	-	11.313.458.820

17. VAY DÀI HẠN

	Số đầu năm		Trong năm	Số cuối năm
	VND		VND	VND
	Giá trị/Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị/Số có khả năng trả nợ
Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Thái Nguyên (i)	173.610.630.057	355.305.622.035	5.607.935.664	523.308.316.428
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên (ii)	5.021.752.122	18.610.205.800	550.000.000	23.081.957.922
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên (iii)	13.673.200.000	-	4.800.000.000	8.873.200.000
	192.305.582.179	373.915.827.835	10.957.935.664	555.263.474.350

- Trong đó:**
- Số phải trả trong vòng 12 tháng 9.512.000.000 22.114.180.360
- Số phải trả sau 12 tháng 182.793.582.179 533.149.293.990

- (i) Khoản vay dài hạn từ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội - Chi nhánh Thái Nguyên bao gồm:
- Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 99608.22.090.1699479.TD ngày 07 tháng 02 năm 2023 với hạn mức tín dụng là 480.000.000.000 VND, thời hạn vay 10 năm tính từ ngày tiếp theo của ngày Bên cho vay giải ngân vốn vay đầu tiên. Lãi suất vay theo từng lần giải ngân, nhận nợ và thỏa thuận chung. Mục đích khoản vay dùng để đầu tư xây dựng và mua sắm máy móc thiết bị y tế để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng Bệnh viện TNH Việt Yên, Bắc Giang tại khu đất Y tế thuộc khu dân cư Nguyễn Thế Nho, thị trấn Bích Động, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, lãi suất vay áp dụng từ 7%/năm đến 8,15%/năm. Khoản vay được bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất hình thành từ khoản vay tại khu dân cư Nguyễn Thế Nho, thị trấn Bích Động, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang như trình bày ở Thuyết minh số 10 và Thuyết minh số 11. Công ty cũng thế

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BỆNH VIỆN TNH

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN/HN

chấp 27.462.500 cổ phần của Công ty tại Công ty Cổ phần Bệnh viện TNH Lạng Sơn (“TNH Lạng Sơn”)
- công ty con của Công ty, tương ứng 274.625.000.000 VND để bảo lãnh cho nghĩa vụ thanh toán, trả nợ của TNH Lạng Sơn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội - Chi nhánh Thái Nguyên như trình bày tại thuyết minh số 01.

-

Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 195039.24.090.32782217.TD ngày 02 tháng 5 năm 2024 với hạn mức tín dụng là 450.000.000.000 VND, thời hạn vay tối đa 10 năm tính từ ngày tiếp theo của ngày Bên cho vay giải ngân vốn vay đầu tiên. Lãi suất vay theo từng lần giải ngân, nhận nợ và thỏa thuận chung. Mục đích khoản vay dùng để tài trợ đầu tư xây dựng dự án Bệnh viện TNH Lạng Sơn tại Khối 10, phường Tam Thanh, Thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, lãi suất áp dụng là 7%/ năm. Khoản vay được bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai tại Khối 10, phường Tam Thanh, Thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn như trình bày ở Thuyết minh số 11 và Thuyết minh số 13.

ii)

Vay dài hạn từ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên bao gồm:

-

Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 02/2023/5745705/HĐTD ngày 28 tháng 8 năm 2023 với hạn mức tín dụng là 5.500.000.000 VND, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất cho vay trong 12 tháng đầu tiên là 8%/năm, lãi suất vay thời gian còn lại được thả nổi theo công thức quy định trong hợp đồng vay. Mục đích khoản vay dùng để đầu tư Dự án Hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái để sản xuất điện năng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Khoản vay được bảo đảm bằng máy móc, thiết bị là Hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái để sản xuất điện năng như trình bày tại Thuyết minh số 10.

-

Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 03/2024/5745705/HĐTD ngày 02 tháng 7 năm 2024 với hạn mức tín dụng là 8.400.000.000 VNĐ, thời hạn cho vay 60 tháng, lãi suất cho vay trong 12 tháng đầu tiên là 7%/năm, lãi suất vay thời gian còn lại được áp dụng heo phương thức thả nổi, điều chỉnh 02 lần vào ngày 01/01 và 01/07 với margin tối thiểu 3%/năm. Khoản vay dùng để đầu tư Dự án Hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái để sản xuất điện năng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Khoản vay được đảm bảo bằng Hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái để sản xuất điện năng như trình bày tại Thuyết minh số 10.

-

Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 04/2025/5745705/HĐTD ngày 04 tháng 11 năm 2024 với tổng số tiền là là 90.000.000.000 VNĐ nhưng không vượt quá 76,9% tổng mức đầu tư thực tế của dự án, thời hạn cho vay 72 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên, lãi suất cho vay trong 12 tháng là 6,5%/năm sau đó thả nổi theo quy định của ngân hàng. Khoản vay được dùng để tài trợ các chi phí hợp pháp, hợp lý, hợp lệ để thực hiện dự án đầu tư sửa chữa, cải tạo nâng cấp Công trình nhà 9 tầng Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên. Khoản vay được đảm bảo bằng toàn bộ tài sản hình thành từ Dự án Đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp Công trình nhà 9 tầng Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên (Dự án đầu tư xây dựng bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên giai đoạn 3) như trình bày ở Thuyết minh số 13.

iii)

Khoản vay dài hạn từ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Thái Nguyên theo Hợp đồng tín dụng số 171/21/HĐTD/TN ngày 10 tháng 6 năm 2021 và Hợp đồng sửa đổi ngày 20 tháng 9 năm 2021 với hạn mức tín dụng là 19.634.000.000 VND theo phương thức cho vay từng lần. Mục đích sử dụng khoản vay, lãi suất và thời hạn cho vay được quy định cụ thể trong các hợp đồng cho vay từng lần, trong đó lãi suất vay năm 2024 dao động từ 6,8%/năm đến 8,5%/năm. Khoản vay được đảm bảo bằng tài sản thế chấp là máy móc, thiết bị bao gồm Hệ thống chụp cộng hưởng từ MAGNETOM Sempra 1.5 Tesla và phần mềm chụp kết nối phần mềm bệnh viện, một máy gây mê kèm thở có tính năng huy động phế nang và theo dõi khí mê Carestation 650 theo hợp đồng thế chấp số 188/21/HĐTC/TN, hệ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BỆNH VIỆN TNH

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN/HN

thống phẫu thuật nội soi full HD 1 chip và bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng hình thành từ vốn vay và vốn tự có của Công ty như trình bày tại Thuyết minh số 10 và Thuyết minh số 11.

Các khoản vay dài hạn được hoàn trả theo lịch biểu sau:

Số cuối năm

Số đầu năm

VND

VND

Trong vòng một năm

22.114.180.360

9.512.000.000

Trong năm thứ hai

32.692.596.798

14.516.043.440

Từ năm thứ ba đến năm thứ năm

179.032.298.054

47.314.480.066

Sau năm năm

321.424.399.138

120.963.058.673

555.263.474.350

192.305.582.179

Trừ: số phải trả trong vòng 12 tháng

(22.114.180.360)

(9.512.000.000)

Số phải trả sau 12 tháng

533.149.293.990

182.793.582.179

Chi tiết giá trị còn lại của các tài sản thế chấp cho các khoản vay dài hạn của Công ty như sau:

Số cuối năm

Số đầu năm

VND

VND

Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Thái Nguyên

974.083.596.879

430.294.881.072

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên

59.758.199.594

7.712.431.135

Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên

21.895.912.222

23.740.272.222

1.055.737.708.695

461.747.584.429

Trong đó:

Chỉ phí trả trước (Thuyết minh số 08)

701.641.594

-

Tài sản cố định hữu hình (Thuyết minh số 10)

698.766.044.967

44.293.385.685

Tài sản cố định vô hình (Thuyết minh số 11)

68.084.110.496

32.636.432.163

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang (Thuyết minh số 13)

288.185.911.637

384.817.766.581

</

18. VỐN CHỦ SỞ HỮU

Thay đổi trong vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Tổng cộng
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Số dư đầu năm	518.749.980.000	-	-	406.275.907.377	-	925.025.887.377
Tăng vốn trong năm	259.374.990.000	258.967.990.000	-	-	-	518.342.980.000
Phát hành cổ phiếu ESOP	25.000.000.000	-	-	-	-	25.000.000.000
Chia cổ tức bằng cổ phiếu	155.621.130.000	-	-	(155.621.130.000)	-	-
Mua lại cổ phiếu	-	-	(700.000.000)	-	-	(700.000.000)
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	139.293.948.467	(70.904.475)	139.223.043.992
Tăng do hợp nhất công ty con	-	-	-	-	116.636.907.149	116.636.907.149
Số dư đầu năm nay	958.746.100.000	258.967.990.000	(700.000.000)	389.948.725.844	116.566.002.674	1.723.528.818.518
Chia cổ tức bằng cổ phiếu (i)	331.746.600.000	-	-	(331.746.600.000)	-	-
Hủy bỏ cổ phiếu (ii)	(700.000.000)	-	700.000.000	-	-	-
Tăng vốn trong năm (iii)	152.020.000.000	(110.000.000)	-	-	-	151.910.000.000
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	45.281.306.908	(221.708.428)	45.059.598.480
Tăng tỷ lệ sở hữu tại công ty con	-	-	-	(3.184.720.642)	(68.315.279.358)	(71.500.000.000)
Số dư cuối năm nay	1.441.812.700.000	258.857.990.000	-	100.298.712.110	48.029.014.888	1.848.998.416.998

(i) Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 501/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 6 năm 2023 và Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 1000/2023/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 12 năm 2023, trong năm, Công ty đã trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 100:15. Số lượng cổ phiếu phát hành thêm là 14.369.970 cổ phiếu với mệnh giá 10.000 VND/cổ phiếu, tương ứng với số vốn góp của chủ sở hữu tăng thêm là 143.699.700.000 VND. Số lượng cổ phiếu từ đợt phát hành trên được thay đổi niêm yết có hiệu lực từ ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngày 02 tháng 02 năm 2024.

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 462/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024 và Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 1197/2024/NQ-HĐQT ngày 25 tháng 11 năm 2024, trong năm, Công ty đã trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 100:15. Số lượng cổ phiếu phát hành thêm là 18.804.690 cổ phiếu với mệnh giá 10.000 VND/cổ phiếu, tương ứng với số vốn góp của chủ sở hữu tăng thêm từ đợt phát hành là 188.046.900.000 VND. Số lượng cổ phiếu từ đợt phát hành trên được thay đổi niêm yết có hiệu lực từ ngày 09 tháng 01 năm 2025 theo thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngày 07 tháng 01 năm 2025.

- (ii) Theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 462/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024, Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc giảm vốn điều lệ do hủy bỏ 70.000 cổ phiếu quỹ Công ty đã mua lại của người lao động theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 920/2023/NQ-HĐQT ngày 01 tháng 11 năm 2023 và Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022. Số lượng cổ phiếu trên được thay đổi niêm yết có hiệu lực từ ngày 13 tháng 9 năm 2024 theo thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngày 11 tháng 9 năm 2024.
- (iii) Theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 813/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05 tháng 9 năm 2024, trong năm, Công ty đã phát hành cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 13,7981% so với số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua với giá chào bán là 10.000 VND/cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu phát hành thêm là 15.202.000 cổ phiếu với mệnh giá 10.000 VND/cổ phiếu, tương ứng với số vốn góp của chủ sở hữu tăng thêm từ đợt phát hành là 152.020.000.000 VND. Số lượng cổ phiếu trên được thay đổi niêm yết có hiệu lực từ ngày 21 tháng 11 năm 2024 theo thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngày 19 tháng 11 năm 2024.

Cổ phiếu

	Số cuối năm Cổ phiếu	Số đầu năm Cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	144.181.270	95.874.610
Cổ phiếu phổ thông	144.181.270	95.874.610
Số lượng cổ phiếu quỹ	-	(70.000)
Cổ phiếu phổ thông	-	(70.000)
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	144.181.270	95.804.610
Cổ phiếu phổ thông	144.181.270	95.804.610

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá 10.000 VND/cổ phiếu.

Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bị hạn chế chuyển nhượng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 1.822.500 cổ phiếu (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: 4.514.801 cổ phiếu).

Vốn điều lệ

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, tình hình góp vốn của các cổ đông như sau:

	Vốn đã góp			
	Số cuối năm		Số đầu năm	
	VND	%	VND	%
Kwe Beteiligungen AG	151.566.510.000	10,51	100.710.000.000	10,50
Blooming Earth Pte. Ltd	130.867.810.000	9,08	-	-
Access S.A., SICAV-SIF - ASIA TOP PICKS	99.878.300.000	6,93	46.800.000.000	4,88
Ông Hoàng Tuyên	96.187.820.000	6,67	90.000.000.000	9,39
Ông Nguyễn Văn Thủy	34.191.960.000	2,37	53.154.000.000	5,54
Các cổ đông khác	929.120.300.000	64,44	667.382.100.000	69,62
	1.441.812.700.000	100,00	958.046.100.000	99,93
Cổ phiếu quỹ	-	-	700.000.000	0,07
Tổng cộng	1.441.812.700.000	100,00	958.746.100.000	100,00

19. BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH VÀ BỘ PHẬN THEO KHU VỰC ĐỊA LÝ

Bộ phận theo khu vực địa lý

Công ty không có hoạt động kinh doanh nào khác ngoài lãnh thổ Việt Nam trong năm nay và năm trước. Do đó, Công ty không trình bày báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý.

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Trong năm, hoạt động chủ yếu của Công ty là khám chữa bệnh và các dịch vụ liên quan. Do đó, Công ty không trình bày báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh. Doanh thu, giá vốn đã được trình bày chi tiết theo hàng bán và dịch vụ cung cấp tại Thuyết minh số 20 và Thuyết minh số 21.

20. DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm nay VND	Năm trước VND
Doanh thu dịch vụ khám chữa bệnh	436.956.759.364	475.667.681.325
Doanh thu dịch vụ khác	3.269.947.094	2.231.219.136
Doanh thu chuyển nhượng bất động sản	-	54.050.000.000
	440.226.706.458	531.948.900.461
Trong đó: Doanh thu với các bên liên quan (chi tiết tại Thuyết minh số 28)	-	54.050.000.000

21. GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP

	Năm nay VND	Năm trước VND
Giá vốn dịch vụ khám chữa bệnh	318.256.518.547	258.691.967.251
Giá vốn dịch vụ khác	979.541.341	921.765.138
Giá vốn chuyển nhượng bất động sản	-	54.050.000.000
	319.236.059.888	313.663.732.389

22. CHI PHÍ SẢN XUẤT, KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	117.958.591.681	101.497.725.745
Chi phí nhân công	152.236.833.722	116.127.234.503
Chi phí khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	46.587.654.359	40.772.382.245
Chi phí dịch vụ mua ngoài	44.148.886.233	31.265.467.107
Chi phí khác bằng tiền	6.213.916.762	3.283.365.863
	367.145.882.757	292.946.175.463

23. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lãi tiền vay	18.073.169.337	26.492.142.966
	18.073.169.337	26.492.142.966
Trong đó: Chi phí tài chính với các bên liên quan (chi tiết tại Thuyết minh số 28)	3.952.700.196	5.015.090.003

24. CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí quản lý doanh nghiệp		
Chi phí nhân viên	25.888.912.192	19.894.967.459
Chi phí đồ dùng văn phòng	1.199.153.730	1.879.606.993
Chi phí dịch vụ mua ngoài	12.875.907.018	7.103.779.748
Chi bằng tiền phí khác	4.841.830.665	2.319.958.759
	44.805.803.605	31.198.312.959
Chi phí bán hàng		
Chi phí nhân viên	2.088.740.396	1.227.784.537
Chi phí dịch vụ mua ngoài	931.571.880	852.503.644
	3.020.312.276	2.080.288.181

25. CHI PHÍ KHÁC

	Năm nay VND	Năm trước VND
Giá trị còn lại tài sản phá dỡ, dừng sử dụng	4.402.670.443	439.343.750
Các khoản bị phạt	375.500.000	552.687.884
Các khoản khác	139.597.683	266.698.663
	4.917.768.126	1.258.730.297

26. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành	6.376.898.720	13.758.593.938
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	6.376.898.720	13.758.593.938

27. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 dựa trên số lợi nhuận thuộc về cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông và số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm, cụ thể như sau:

	Năm nay	Năm trước (trình bày lại) (i)
Lợi nhuận kế toán sau thuế của công ty mẹ (VND)	45.281.306.908	139.293.948.467
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm (cổ phiếu)	130.682.226	128.201.366
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	346	1.087

(i) Số liệu Lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 được trình bày lại do ảnh hưởng của việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho năm 2022 và năm 2023 như trình bày tại Thuyết minh số 18 theo hướng dẫn của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 30 – *Lãi trên cổ phiếu*, cụ thể như sau:

	Số đã báo cáo	Số điều chỉnh	Số trình bày lại
Lợi nhuận kế toán sau thuế của công ty mẹ (VND)	139.293.948.467	-	139.293.948.467
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm (cổ phiếu)	97.306.788	30.894.578	128.201.366
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	1.431		1.087

28. NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Danh sách các bên liên quan có giao dịch và số dư trong năm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Ông Hoàng Tuyên	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ông Nguyễn Văn Thủy	Thành viên Hội đồng Quản trị
Ông Lê Xuân Tân	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Xuân Đôn	Thành viên Hội đồng Quản trị (đến ngày 28 tháng 6 năm 2024)/Thành viên mật thiết trong gia đình của Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Thiện Sách	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc
Ông Ngô Minh Trường	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc
Ông Đào Mạnh Duy	Phó Tổng Giám đốc
Bà Cao Thị Hồng	Giám đốc Marketing và truyền thông (đến ngày 04 tháng 5 năm 2024)/Thành viên mật thiết trong gia đình của Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Kwe Beteiligungen AG	Cổ đông lớn
Blooming Earth Pte. Ltd	Cổ đông lớn
Access S.A., SICAV-SIF - ASIA TOP PICKS	Cổ đông lớn
Công ty Cổ phần Bệnh viện TNH Lạng Sơn	Công ty liên kết (đến ngày 24 tháng 12 năm 2023)
Công ty Cổ phần Bệnh viện TNH Hà Nội	Công ty có cùng nhân sự chủ chốt
Bên liên quan khác	Thành viên mật thiết trong gia đình của thành viên Hội đồng Quản trị/Ban Tổng Giám đốc

Trong năm, Công ty đã có các giao dịch chủ yếu sau với bên liên quan:

	Năm nay VND	Năm trước VND
Doanh thu bán hàng		
Công ty Cổ phần Bệnh viện TNH Lạng Sơn	-	54.050.000.000
	-	54.050.000.000
Trả gốc vay		
Ông Hoàng Tuyên	35.620.000.000	-
Ông Nguyễn Văn Thủy	35.000.000.000	-
Ông Lê Xuân Tân	11.400.000.000	-
Ông Nguyễn Xuân Đôn	10.000.000.000	-
	92.020.000.000	-
Chi phí lãi vay		
Ông Hoàng Tuyên	1.530.049.780	1.941.290.000
Ông Nguyễn Văn Thủy	1.503.417.812	1.907.500.006
Ông Lê Xuân Tân	489.684.659	621.299.997
Ông Nguyễn Xuân Đôn	429.547.945	545.000.000
	3.952.700.196	5.015.090.003
Góp vốn		
Công ty Cổ phần Bệnh viện TNH Hà Nội	10.000.000.000	10.000.000.000
	10.000.000.000	10.000.000.000
Trả cổ phiếu bằng cổ tức		
Kwe Beteiligungen AG	34.876.040.000	16.785.000.000
Blooming Earth Pte. Ltd	20.047.600.000	-
Access S.A., SICAV-SIF - ASIA TOP PICKS	17.069.710.000	7.800.000.000
Ông Hoàng Tuyên	26.046.230.000	15.000.000.000
Ông Nguyễn Văn Thủy	12.432.920.000	8.799.000.000
Ông Lê Xuân Tân	7.951.530.000	5.625.000.000
Ông Nguyễn Xuân Đôn	5.559.630.000	6.177.375.000
Bên liên quan khác	4.200.960.000	2.945.925.000
	128.184.620.000	63.132.300.000
Nhận góp vốn qua phát hành quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu		
Kwe Beteiligungen AG	15.980.470.000	55.950.000.000
Blooming Earth Pte. Ltd	13.798.100.000	-
Access S.A., SICAV-SIF - ASIA TOP PICKS	10.530.700.000	26.000.000.000
Ông Hoàng Tuyên	10.141.590.000	50.000.000.000
Ông Nguyễn Văn Thủy	3.605.040.000	29.330.000.000
Ông Lê Xuân Tân	2.746.960.000	18.750.000.000
Bên liên quan khác	838.620.000	30.411.000.000
	57.641.480.000	210.441.000.000
Nhận góp vốn qua phát hành cổ phiếu cho người lao động		
Ông Lê Xuân Tân	-	480.000.000
Ông Đào Mạnh Duy	-	480.000.000
Ông Nguyễn Văn Thủy	-	360.000.000
Ông Trần Thiện Sách	-	320.000.000
Bà Cao Thị Hồng	-	240.000.000
Bên liên quan khác	-	860.000.000
	-	2.740.000.000

Số dư chủ yếu với các bên liên quan tại ngày kết thúc năm tài chính:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Vay ngắn hạn		
Ông Hoàng Tuyên	-	35.620.000.000
Ông Nguyễn Văn Thủy	-	35.000.000.000
Ông Lê Xuân Tân	-	11.400.000.000
Ông Nguyễn Xuân Đôn	-	10.000.000.000
	-	92.020.000.000

Thông tin khác

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có các tài sản thế chấp cho khoản vay của Công ty Cổ phần Bệnh viện TNH Hà Nội như trình bày tại Thuyết minh số 10 và 16.

Tổng thu nhập Ban Tổng Giám đốc, thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và kế toán trưởng được hưởng trong năm như sau:

Tên	Chức vụ	Năm nay	Năm trước
		VND	VND
Hội đồng Quản trị			
Ông Hoàng Tuyên	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	1.686.036.362	759.844.818
Ông Lê Xuân Tân	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc	1.512.355.681	694.108.455
Ông Nguyễn Văn Thủy	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	658.935.727	612.053.911
Ông Trần Thiện Sách	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	790.432.308	590.041.205
Ông Ngô Minh Trường	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	190.700.000	-
Ông Nguyễn Xuân Đôn	Thành viên Hội đồng Quản trị (đến ngày 28 tháng 6 năm 2024)	96.000.000	104.000.000
Ông Vũ Hồng Minh	Thành viên Hội đồng Quản trị	96.000.000	96.000.000
Ông Lý Thái Hải	Thành viên Hội đồng Quản trị	96.000.000	56.000.000
Ban Tổng Giám đốc			
Bà Lê Thị Thúy An	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Điều hành	664.298.077	128.390.273
Ông Nguyễn Anh Đĩnh	Phó Tổng Giám đốc	441.700.000	-
Ông Đào Mạnh Duy	Phó Tổng Giám đốc	409.411.538	401.220.692
Bà Cao Thị Hồng	Giám đốc Marketing và truyền thông (đến ngày 04 tháng 5 năm 2024)	128.844.615	363.283.769
Kế toán trưởng			
Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	Kế toán trưởng	370.297.711	125.254.634
Ban Kiểm soát			
Ông Vũ Vinh Quang	Trưởng Ban Kiểm soát (từ ngày 28 tháng 6 năm 2024)	191.500.000	-
Ông Nguyễn Văn Chuân	Thành viên Ban Kiểm soát	178.097.144	65.465.872
Bà Lê Thị Ánh Hằng	Trưởng Ban Kiểm soát (đến ngày 28 tháng 6 năm 2024)	113.000.000	56.000.000
Ông Đặng Đức Huấn	Thành viên Ban Kiểm soát (đến ngày 28 tháng 6 năm 2024)	52.000.000	-

Tên	Chức vụ	Năm nay	Năm trước
		VND	VND
Ông Vũ Văn Thành	Trưởng Ban Kiểm soát (đến ngày 19 tháng 6 năm 2023)	51.000.000	156.870.111
Bà Lê Thị Hảo	Thành viên Ban Kiểm soát (đến ngày 19 tháng 6 năm 2023)	44.000.000	96.000.000
Ông Hoàng Thắng	Thành viên Ban Kiểm soát (Đến ngày 31 tháng 12 năm 2022)	-	40.000.000
		7.770.609.163	4.344.533.740

29. CÁC KHOẢN CAM KẾT

Cam kết thuê hoạt động

Công ty phải trả mức tiền thuê tối thiểu cho các hợp đồng thuê tài sản trong tương lai như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Từ 1 năm trở xuống	7.480.114.885	1.036.080.419
Trên 1 năm đến 5 năm	37.920.459.538	5.920.459.538
Trên 5 năm	211.699.626.460	51.925.881.451
	257.100.200.883	58.882.421.408

Các khoản cam kết thuê hoạt động không hủy ngang của Công ty chủ yếu bao gồm các hợp đồng thuê sau:

- Hợp đồng thuê 2.240 m² đất và tài sản gắn liền với đất là tòa nhà làm việc và Trung tâm kiểm tra Dược - Mỹ phẩm tại phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với thời hạn thuê 30 năm tính từ năm 2025.
- Hợp đồng thuê 7.761.3 m² đất tại số 328 Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, Thành phố Thái Nguyên với thời hạn thuê 41 năm tính từ năm 2022.
- Hợp đồng thuê 544.3 m² đất tại số 328 Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, Thành phố Thái Nguyên với thời hạn thuê 40 năm tính từ năm 2022.

Các cam kết liên quan đến các hoạt động đầu tư xây dựng

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, tổng giá trị các hợp đồng liên quan đến việc đầu tư xây dựng dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên giai đoạn 3 và dự án xây dựng bệnh viện TNH Lạng Sơn đã ký nhưng chưa nghiệm thu bàn giao là lần lượt khoảng 15,6 tỷ VND và 427,8 tỷ VND.

Bảo lãnh

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty đã đứng ra bảo lãnh cho các khoản vay ngắn hạn của Công ty Cổ phần Bệnh viện TNH Lạng Sơn (“TNH Lạng Sơn”) - công ty con của Công ty, tại Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Thái Nguyên. Công ty cũng thế chấp 27.462.500 cổ phần của Công ty tại TNH Lạng Sơn, tương ứng 274.625.000.000 VND để bảo lãnh cho nghĩa vụ thanh toán, trả nợ này tại ngân hàng như trình bày tại thuyết minh số 01 và 17.

30. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác trong năm không bao gồm 7.560.164.406 VND (năm trước: 2.379.028.861 VND) là số tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định nhưng chưa được thanh toán. Vì vậy, một khoản tiền tương ứng đã được điều chỉnh trên phần Tăng, giảm các khoản phải trả.

Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác trong năm không bao gồm 206.211.046.189 VND (năm trước: 385.612.409.953 VND) là số tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định đã được trả trước. Vì vậy, một khoản tiền tương ứng đã được điều chỉnh trên phần Tăng, giảm các khoản phải thu.

Lưu Thị Hải Yến
Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Thủy
Kế toán trưởng

Lê Xuân Tân
Tổng Giám đốc



Hoàng Tuyên
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ngày 21 tháng 3 năm 2025

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 04 năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BỆNH VIỆN TNH
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT


Hoàng Tuyên



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BỆNH VIỆN TNH

Địa chỉ: 328 Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: (84.208) 628 5658

(84.208) 628 5658

Website: tnh.com.vn